TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Số 147 tháng 10/2021

JOURNAL OF FIRE

ISSN 1859 - 4719



KỶ NIỆM 60 NĂM
NGÀY TRUYỀN THỐNG LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH
(04/10/1961 - 04/10/2021)

20 NĂM NGÀY TOÀN DÂN PCCC
(04/10/2001 - 04/10/2021)

CHÀO MỪNG NĂM HỌC MỚI 2021 - 2022

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

UNIVERSITY OF FIRE PREVENTION AND FIGHTING - MINISTRY OF PUBLIC SECURITY

TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Số 147 tháng 10/2021

JOURNAL OF FIRE

ISSN 1859 - 4719



KỶ NIỆM 60 NĂM
NGÀY TRUYỀN THỐNG LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH
(04/10/1961 - 04/10/2021)

20 NĂM NGÀY TOÀN DÂN PCCC
(04/10/2001 - 04/10/2021)

CHÀO MỪNG NĂM HỌC MỚI 2021 - 2022

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

UNIVERSITY OF FIRE PREVENTION AND FIGHTING - MINISTRY OF PUBLIC SECURITY



Đại tướng Tô Lâm - Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an cùng các đại biểu, lãnh đạo, nguyên lãnh đạo của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH qua các thời kỳ chụp ảnh lưu niệm tại Lễ Gặp mặt Kỷ niệm 60 năm Ngày Truyền thống lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH; 20 năm Ngày Toàn dân PCCC.
Ảnh: Việt Hương



Thiếu tướng Lê Quốc Hùng – Thứ trưởng Bộ Công an phát biểu tại Hội nghị Sơ kết 5 năm thực hiện công tác thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy (2016 - 2021). *Ảnh: Hoàng Việt.*

ISSN 1859 - 4719



HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO BIÊN TẬP
TS. LÊ QUANG BỐN - Chủ tịch
PGS, TS. VŨ VĂN BÌNH - Ủy viên
TS. PHẠM VĂN NĂM - Ủy viên
TS. LÊ QUANG HẢI - Ủy viên
TS. NGUYỄN THANH HẢI - Ủy viên
ThS. BÙI DANH TUẤN - Ủy viên
TS. NGUYỄN ĐỨC ÁNH - Ủyviên

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Kiêm THƯ KÝ TÒA SOẠN
TS. PHẠM THỊ THOAN

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.bocongan.gov.vn

THIẾT KẾ MỸ THUẬT
THÀNH THỊ PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 457/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 27/11/2013

Ảnh bìa:
Kỷ niệm 60 năm Ngày Truyền thống lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH (04/10/1961 - 04/10/2021)

TRONG SỐ NÀY

SỐ 147, THÁNG 10/2021

THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ
5. TÔ LÂM: Phát huy truyền thống vẻ vang của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH phấn đấu vượt qua những khó khăn, thách thức hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.
8. NGUYỄN TUẤN ANH: Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH – 60 năm vì bình yên cuộc sống.
12. LÊ QUANG BỐN: Những nhiệm vụ trọng tâm năm học 2021 – 2022 của Trường Đại học PCCC.

KỶ NIỆM 60 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH (04/10/1961 – 04/10/2021)
16. VÕ VIỆT DŨNG: Xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước, Nhân dân giao phó trong tình hình mới.
20. BÙI THIÊN HƯƠNG: Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH trong bối cảnh đại dịch COVID-19.
22. LÊ NGỌC TÂN: Một số giải pháp đẩy mạnh phong trào Toàn dân tham gia công tác cứu nạn, cứu hộ của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Quảng Ninh.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC
25. TRẦN THỦY TIÊN: Nâng cao hiệu quả xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn TP Hồ Chí Minh.
27. PHẠM THẾ QUANG: Quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Nam Định.

VẤN ĐỀ HÔM NAY
30. NGUYỄN ĐỨC DŨNG – NGUYỄN VĂN THẮNG: Công an quận Thanh Xuân, TP Hà Nội: Giải mối nguy hiểm thường trực từ "chuồng cọp".

PHÁP LUẬT – NGHIỆP VỤ
33. NGUYỄN VĂN TÙNG: Một số vướng mắc trong quy định về tội vi phạm quy định PCCC tại Điều 313 Bộ luật Hình sự năm 2015.

NGHIÊN CỨU – TRAO ĐỔI
35. NGUYỄN ĐỨC ÁNH – ĐOÀN TỰ LẬP: Nghiên cứu tác động của kích thước hạt nước tới hiệu quả chữa cháy của hệ thống chữa cháy phun sương.
38. VŨ VĂN THỦY – TRẦN VĂN KHẢ: Tổ chức hoạt động cứu người bị nạn khi xảy ra sự cố, tai nạn, cháy tại các cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19.
42. ĐỖ THỊ MAI HƯƠNG: Nghiên cứu tính khó cháy và tính chất cơ học của vật liệu Composite trên nền nhựa epoxy gia cường sợi thủy tinh sử dụng phụ gia thân thiện với môi trường nanoclay.
46. KIỀU VĂN DŨNG: Công tác CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Thanh Hóa.
49. HÀ VĂN TUẤN: Phương pháp xác định độ bền liên kết giữa lớp vải bao và lớp cao su của vòi chữa cháy.

ISSN 1859 - 4719



EDITORIAL DIRECTING COUNCIL
Dr. LE QUANG BON - Chairman
Assoc. Prof., Dr. VU VAN BINH - Member
Dr. PHAM VAN NAM – Member
Dr. LE QUANG HAI – Member
Dr. NGUYEN THANH HAI – Member
M.A. BUI DANH TUAN – Member
Dr. NGUYEN DUC ANH – Member

DEPUTY EDITOR
EDITORIAL SECRETARY
Dr. PHAM THI THOAN

OFFICE
No. 243 Khuat Duy Tien Str. Thanh Xuan Dist. Ha Noi
Tel/Fax: (024) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.bocongan.gov.vn

DESIGNER
THANH THI PHUONG NHUNG

Printed at Sao Viet Company
No. 9/40 Nguy Nhu Kon Tum
Nhan Chinh - Thanh Xuan - Ha Noi

Publishing License
No.457/GP-BTTTT date 27/11/2013

Cover image:
Marking the 60th anniversary
of the Fire and rescue police force's day
(04/10/1961 - 04/10/2021)

INDEX

Issue no 147, 10/2021

NEWS - POLITICS

5. TO LAM: Promoting the victorious tradition of the Fire and Rescue Police, overcoming challenges to successfully fulfill all assigned tasks.
8. NGUYEN TUAN ANH: Police force of Fire and Rescue: 60 years for a peaceful life.
12. LE QUANG BON: The major tasks of the University of Fire Prevention and Fighting in the academic year 2021-2022.

MARKING THE 60th ANNIVERSARY OF THE FIRE AND RESCUE POLICE FORCE'S DAY (04/10/1961 - 04/10/2021)

16. VO VIET DUNG: Building a regular, elite and modern Police Force of Fire and Rescue to meet the requirements and tasks assigned by the Party, State and People in the new situation.
20. BUI THIEN HUONG: The education and dissemination of laws and knowledge on fire and rescue in the context of the Covid-19 pandemic.
22. LE NGOC TAN: Measures employed by the Fire and Rescue Police – Police of Quang Ninh Province to promote the Movement of all people's involvement in fire and rescue.

IMPROVING THE EFFICIENCY OF STATE MANAGEMENT OVER FIRE PREVENTION AND FIGHTING

25. TRAN THUY TIEN: Enhancing the efficiency in handling adminitrative violations involving fire safety in Ho Chi Minh city.
27. PHAM THE QUANG: State management on fire and rescue activities in industrial zones in the province of Nam Dinh.

CURENT ISSUES

30. NGUYEN DUC DUNG – NGUYEN VAN THANG: Thanh Xuan District Police – Hanoi City: dealing with the potential hazards at the dwellings having blocked exits.

LAWS – PROFESSIONS

33. NGUYEN VAN TUNG: Several deficiencies in offences against regulations of law on fire safety and fire fighting stipulated in Article 313 of the Criminal Code (2015).

RESEARCH - EXCHANGE

35. NGUYEN DUC ANH – DOAN TU LAP: Study on the impact of water particle size to fire fighting efficiency of water spray extinguishing system.
38. VU VAN THUY – TRAN VAN KHA: Organizing activities to save victims in response to incidents, accidents and fires occurring at Covid-19 treatment facilities.
42. DO THI MAI HUONG: Study of the flammability and mechanical properties of the composite materials on the glass fibre-reinforced epoxy resin using the environmentally friendly additive nanoclay.
46. KIEU VAN DUNG: The rescue tasks of the Fire and Rescue Police - Thanh Hoa Provincial Police Department.
49. HA VAN TUAN: Methods for determining the bond strength between outer fabric layer and rubber layer of the fire hose.

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG VẺ VANG CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH PHẤN ĐẤU VƯỢT QUA NHỮNG KHÓ KHĂN, THÁCH THỨC, HOÀN THÀNH XUẤT SẮC MỌI NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO*

Đại tướng, GS, TS. TÔ LÂM
Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an

Tóm tắt: *Ngày 30/9/2021, tại Hà Nội, Bộ Công an đã long trọng tổ chức buổi Gặp mặt Kỷ niệm 60 năm Ngày Truyền thống lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH (04/10/1961 – 04/10/2021), 20 năm Ngày Toàn dân PCCC (04/10/2001 – 04/10/2021) và đón nhận các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước. Đại tướng, GS, TS. Tô Lâm - Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an đã tới dự và có bài phát biểu quan trọng. Tạp chí PC&CC trân trọng giới thiệu toàn văn bài phát biểu của đồng chí Bộ trưởng.*

Từ khóa: *gặp mặt, 60 năm, PCCC&CNCH, 20 năm, phong trào Toàn dân PCCC.*

Abstract: *On 30 September, 2021, the Ministry of Public Security solemnly held the meeting in Hanoi to mark the 60th anniversary of the Fire and Rescue Police (4 October, 1961 - 4 October, 2021) and the 20th "All people's participation in fire protection" Day. General, Professor To Lam, Politburo Member and Minister of Public Security, attended and delivered a keynote speech. The following is the full transcript of his speech.*

Keywords: *meeting, 60 years, fire and rescue, 20 years, "All people's participation in fire protection" Day.*

Kính thưa các đồng chí trong Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an!

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo UBND 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các đồng chí lãnh đạo các địa phương!

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo, các tướng lĩnh, sỹ quan, cán bộ, chiến sỹ và lực lượng dân phòng, lực lượng PCCC qua các thời kỳ của lực lượng PCCC&CNCH!

Thưa các đồng chí đại biểu khách quý!

Thưa toàn thể các đồng chí!

Hôm nay Bộ Công an trang trọng tổ chức Gặp mặt thân mật kỷ niệm 60 năm Ngày Truyền thống của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, 20 năm Ngày Toàn dân PCCC, thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương Bộ Công an, tôi xin gửi tới các đồng chí đại biểu, khách quý, các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo, các anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cùng toàn thể các tướng lĩnh, sỹ quan, hạ sỹ quan, các chiến sỹ lực lượng dân phòng, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH qua các thời kỳ những tình cảm thân thiết và những lời chúc mừng tốt đẹp nhất!



Đại tướng, GS, TS. Tô Lâm - Bộ trưởng Bộ Công an phát biểu tại Lễ Gặp mặt Kỷ niệm 60 năm Ngày Truyền thống lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH; 20 năm Ngày Toàn dân PCCC và đón nhận các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước. *Ảnh: Hoàng Việt*

Thưa toàn thể các đồng chí,

Công tác PCCC&CNCH có vị trí rất quan trọng trong sự nghiệp bảo đảm an ninh trật tự. Trong suốt 60 năm qua, Đảng, Nhà nước, Đảng ủy Công an Trung ương Bộ Công an luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo ban hành nhiều chủ trương, chính

** Đầu đề do Ban Biên tập đặt*



Thừa ủy quyền của Chủ tịch nước, Đại tướng, GS, TS. Tô Lâm - Bộ trưởng Bộ Công an trao Huân chương Quân công hạng Nhì cho Cục Cảnh sát PCCC&CNCH tại buổi lễ. *Ảnh: Việt Hương.*

sách pháp luật liên quan đến PCCC&CNCH, đồng thời luôn luôn chăm lo đời sống vật chất tinh thần, điều kiện cho lực lượng này công tác, tổ chức công tác PCCC trở thành phong trào của toàn dân. Ngay từ những năm kháng chiến chống Pháp, mặc dù điều kiện cực kỳ khó khăn, gian khổ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thường xuyên quan tâm công tác PCCC&CNCH. Ngày 04/10/1961, Người đã ký Sắc lệnh số 53 ban hành Pháp lệnh quy định về việc quản lý Nhà nước đối với công tác PCCC. Đây là văn bản pháp lý đầu tiên của nhà nước ta về công tác PCCC đặt nền móng từng bước xây dựng, củng cố, hoàn thiện hệ thống các quyền, pháp luật trong công tác này. Qua 60 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã không ngừng lớn mạnh, lập nhiều thành tích xuất sắc, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Phong trào Toàn dân PCCC gắn với phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ngày càng phát triển mạnh mẽ, sâu rộng, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, và toàn dân đối với nhiệm vụ bảo đảm an toàn PCCC&CNCH. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện và sự quan tâm sâu sắc của Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an, của cấp ủy lãnh đạo các cấp, sự phối hợp hiệu quả, thiết thực các đơn vị trong CAND, các Bộ, Ban, Ngành, cấp ủy chính quyền các địa phương, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình. Hệ thống tổ chức, bộ máy của lực lượng đã kiện toàn, củng cố từ Trung ương đến địa phương tăng cường tổ chức quản lý Nhà nước, bám sát địa bàn cơ sở, lực lượng PCCC&CNCH đã khắc phục khó khăn, gian khổ, hy sinh, phấn đấu vươn lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, thực sự là lực lượng chủ công, nòng cốt trên mặt trận chống giặc lửa qua các thời kỳ. Trong quá trình làm nhiệm vụ, nhiều cán bộ, chiến sỹ đã anh dũng hy sinh để bảo vệ tính mạng, tài sản của nhà nước và nhân dân. Hình ảnh người chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH vì dân, đội ngũ dân phòng xả thân quên mình, không ngại nguy hiểm cứu người, cứu tài sản đã được Đảng, Nhà nước và nhân dân ghi nhận, biểu dương, đánh giá cao, góp phần tô thắm thêm truyền thống vẻ vang của lực lượng CAND anh hùng.

Thưa các đồng chí,

Có thể khẳng định, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã được tôi luyện trong thực tiễn công tác, chiến đấu, hy sinh gian khổ ngày càng trưởng thành lớn mạnh, lập lên những chiến công, thành tích xuất sắc đã được Đảng, Nhà nước và nhân dân ghi nhận, đánh giá cao, được tặng thưởng nhiều phần thưởng, danh hiệu cao quý. Các đồng chí đã cống hiến tuổi thanh xuân bằng tâm huyết, nhiệt huyết, trí tuệ, mồ hôi và cả xương máu của mình để xây dựng lực lượng không ngừng phát triển lớn mạnh như ngày hôm nay. Với những chiến công, thành tích xuất sắc đã đạt được qua các thời kỳ, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã vinh dự được Đảng, Nhà nước phong tặng các danh hiệu: được tặng thưởng 2 Huân chương Hồ Chí Minh, 1 Huân chương Độc lập hạng Nhất, 12 Huân chương Quân công các loại, 02 Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất, 04 Huân chương Bảo vệ Quốc gia hạng Ba, trên 60 Huân chương Chiến công các loại, 15 đơn vị được tặng thưởng đơn vị Anh hùng lực lượng Vũ trang nhân dân và nhiều danh hiệu, phần thưởng cao quý khác. Gần đây nhất, ngày 19/7/2021, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH vinh dự được Chủ tịch nước trao tặng Huân chương Quân công hạng Nhì. Đây là sự quan tâm, ghi nhận, đánh giá cao của Đảng, Nhà nước và nhân dân với sự cống hiến, đóng góp xứng đáng của lực lượng PCCC&CNCH. Những chiến công, thành tích to lớn đó đã tô thắm truyền thống anh hùng, vẻ vang của lực lượng CAND trong cuộc chiến đấu đầy cam go, thử thách đảm bảo an ninh trật tự, giữ gìn cuộc sống bình yên và hạnh phúc của nhân dân. Thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an tôi nhiệt liệt biểu dương, khen ngợi, chúc mừng những chiến công, thành tích của các thế hệ lãnh đạo, tướng lĩnh, sỹ quan, cán bộ, chiến sỹ, lực lượng dân phòng và lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã không ngừng phấn đấu đạt được trong suốt quá trình 60 năm qua. Xin chúc mừng các đơn vị, cá nhân đã được nhận những phần thưởng, danh hiệu cao quý ngày hôm nay.

Thưa các đồng chí,

Đất nước ta đã bước vào một giai đoạn phát triển mới hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng và thực chất hơn. Cả hệ thống chính trị và toàn dân đang tập trung thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII với khí thế và vận hội mới. Bên cạnh những thuận lợi, chúng ta vẫn còn những khó khăn, thách thức phải đối mặt. Đòi hỏi phải nâng cao chất lượng hiệu quả công tác PCCC&CNCH là yêu cầu hết sức cấp thiết nhằm sẵn sàng xử lý, ứng phó không để bị động, bất ngờ trước mọi tình huống. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần không ngừng phấn đấu thể hiện bản lĩnh vai trò nòng cốt, tham mưu với Đảng, Nhà nước đặc biệt với Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an về những chủ trương, quyết sách đúng đắn, kịp thời trong công tác quản lý nhà nước về PCCC&CNCH, đồng thời có chiến lược lâu dài xây dựng phát triển lực lượng nâng cao khả năng chiến đấu để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Đặc biệt, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm công tác:

Thứ nhất, thường xuyên tổ chức, quán triệt sâu sắc việc thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước trong công tác PCCC&CNCH. Mỗi cán bộ, chiến sỹ cần nhận thức đúng, đầy đủ về vị trí, vai trò, tính chất, tầm quan trọng của công tác PCCC&CNCH. Cần thống nhất nhận thức công tác này phải đạt được mục tiêu cao nhất là giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản của nhân dân trong các vụ cháy; phát huy trí tuệ, phẩm chất của cán bộ, chiến sỹ và nhân dân nói chung và cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH nói riêng, nhằm bảo vệ Tổ quốc và nhân dân, bảo vệ Đảng và nhà nước. Gắn hoạt động của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH với các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước để đạt được các mục tiêu đặt ra.

Thứ hai, nâng cao hơn nữa chất lượng công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cách mạng chính quy, tinh nhuệ, tiến lên hiện đại, có ý thức tổ chức kỷ luật cao, đoàn kết nội bộ chặt chẽ, gắn bó mật thiết với nhân dân. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ gắn với việc thực hiện nghiêm túc 6 điều Bác Hồ dạy người Công an cách mạng, 4 điều Bác Hồ dạy đối với lực lượng Cảnh sát PCCC. Bên cạnh đó, phải tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, trau dồi, giữ gìn phẩm chất đạo đức cách mạng, đoàn kết, thống nhất, chủ động đấu tranh chống mọi biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, xây dựng lực lượng trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, xứng đáng với sự tin cậy của Đảng và nhà nước, ngành Công an, của nhân dân giao phó, xứng đáng với những phần thưởng cao quý của Đảng và nhà nước, của Bộ Công an đã tặng thưởng.

Thứ ba, tiếp tục rà soát, xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực PCCC&CNCH. Đổi mới nội dung, biện pháp tổ chức trong công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào Toàn dân PCCC&CNCH. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào Toàn dân PCCC&CNCH, với phương pháp thiết thực, hiệu quả đến từng tầng lớp nhân dân, tham mưu củng cố, kiện toàn lực lượng Dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở và lực lượng PCCC chuyên ngành phát huy hiệu quả phương châm "4 tại chỗ".

Thứ tư, tiếp tục tăng cường các mặt công tác quản lý nhà nước về PCCC&CNCH. Nâng cao hiệu quả công tác tổ chức chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, thường xuyên tổ chức tập huấn, diễn tập, thực tập các phương án, tình huống xử lý sự cố cháy, nổ và cứu nạn, cứu hộ. Nghiên cứu các giải pháp đồng bộ nhằm hạn chế đến mức thấp nhất số vụ cháy, nổ, nhất là số vụ cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản.

Thứ năm, đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại, đi trước đón đầu công nghệ trong lĩnh vực PCCC&CNCH. Đầu tư, mua sắm các thiết bị bảo hộ, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng PCCC&CNCH, hiện đại hóa phương tiện PCCC&CNCH. Thực hiện hiệu quả hợp tác quốc tế, tăng cường trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ thuật, công nghệ mới trong PCCC&CNCH.

Thưa các đồng chí,

Tại buổi lễ hôm nay, tôi xin chân thành cảm ơn sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, Chính phủ đã chỉ đạo, dành sự quan tâm đặc biệt đến công tác PCCC&CNCH, đến phong trào Toàn dân PCCC&CNCH; cảm ơn sự hiệp đồng, phối hợp của các Bộ, Ban, Ngành trung ương, của lực lượng Quân đội, các cấp ủy chính quyền các cấp, của Mặt trận Tổ quốc, toàn thể quần chúng nhân dân, doanh nghiệp đối với công tác PCCC&CNCH toàn quốc trong thời gian qua. Chúng tôi cũng mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm, phối hợp của các đồng chí trong thời gian tới, nhất là đối với cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp. Tôi cũng xin đặc biệt tri ân sự đóng góp, hy sinh to lớn của lực lượng quần chúng nhân dân, lực lượng Dân phòng trong toàn quốc, sự yêu thương, đùm bọc, chăm sóc của nhân dân đến công tác PCCC của lực lượng PCCC&CNCH. Tôi cũng xin được cảm ơn sự hỗ trợ, phối hợp tình cảm giữa các nước trong hợp tác quốc tế, nâng cao hiệu quả công tác PCCC&CNCH của Liên bang Nga, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore và nhiều nước khác. Tôi cũng mong muốn rằng, bằng trí tuệ, tâm huyết, và kinh nghiệm công tác, các đồng chí nguyên là lãnh đạo qua các thời kỳ của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH luôn luôn quan tâm, theo dõi, tiếp tục hưởng ứng, đóng góp với lực lượng CAND nói chung và lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói riêng, không ngừng lớn mạnh, phấn đấu vươn lên hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ chính trị được giao. Một lần nữa, tôi xin chúc mừng những thành tích của các thế hệ cán bộ, chiến sỹ của lực lượng PCCC&CNCH đã đạt được trong 60 năm qua. Chúc các đồng chí tiếp tục đoàn kết, nỗ lực hơn nữa phát huy truyền thống vẻ vang phấn đấu vượt qua những khó khăn, thách thức hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an xin chúc các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo các đại biểu khách quý cùng toàn thể các đồng chí mạnh khỏe, gia đình hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn! ■

LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH
60 NĂM VÌ BÌNH YÊN CUỘC SỐNG

Thiếu tướng NGUYỄN TUẤN ANH
Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH

Tóm tắt: *Bài viết tổng kết, đánh giá quá trình xây dựng và phát triển của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH; những chiến công, thành tích của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã đạt được trong 60 năm qua; đồng thời tổng kết những kết quả đã đạt được trong 20 năm xây dựng phong trào Toàn dân PCCC. Trên cơ sở đó, bài viết đưa ra một số giải pháp trọng tâm đẩy mạnh và phát triển công tác PCCC&CNCH trong thời gian tới.*

Từ khóa: *tổng kết, đánh giá, thành tích, 60 năm, PCCC&CNCH, phong trào Toàn dân PCCC.*

Abstract: *The article highlights the establishment and development of the Police force of Fire and Rescue; victories and achievements made by the force over the past 60 years; results obtained in 20 years of implementing the Movement of all people's involvement in fire prevention and fighting. On that basis, several major measures are recommended to enhance the service of fire and rescue in the years to come.*

Keywords: *highlight, achievements, 60 years, fire and rescue, Movement of all people's involvement in fire prevention and fighting.*

Ngày nhận bài: *20/9/2021;* ***Ngày thẩm định***: *25/9/2021;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/10/2021.*

Ra đời năm 1961, khi Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh công bố Pháp lệnh quy định việc quản lý của nhà nước đối với công tác phòng cháy, chữa cháy, trải qua 60 năm đồng hành cùng đất nước, lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) đã vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, hy sinh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó, góp phần đắc lực vào công cuộc xây dựng, phát triển đất nước, bảo vệ cuộc sống bình yên của Nhân dân.

Bước vào đầu thập kỷ 60 của thế kỷ XX, công cuộc xây dựng, kiến thiết miền Bắc xã hội chủ nghĩa của nhân dân ta đang trên đà phát triển mạnh mẽ, các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh được mở rộng. Nhiều nơi trên miền Bắc hình thành các khu công nghiệp, khu đô thị mới như: Việt Trì, Thái Nguyên, Vinh, Hải Phòng... với nhiều nhà máy, xí nghiệp, công trường, nông trường mọc lên. Bộ mặt đất nước đổi thay nhanh chóng, cơ sở vật chất ngày một dồi dào, phong phú. Trước đòi hỏi khách quan phải tăng cường công tác PCCC, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tham mưu nhiều biện pháp phòng ngừa, tổ chức cứu chữa thành công nhiều vụ cháy xảy ra.

Năm 1965, khi miền Bắc chuyển từ thời bình sang thời chiến, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã vững vàng cùng toàn Đảng, toàn dân và toàn quân miền Bắc bước vào cuộc chiến đấu ác liệt chống lại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ra miền Bắc. Tuy còn non trẻ, phương tiện chữa cháy thiếu thốn nhưng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, hy sinh xương máu, lập nên những chiến công xuất sắc. Có thể kể đến các trận chữa cháy tại Kho dự trữ Xăng dầu số 1 và các đám cháy tại cầu Bến Thủy (TP Vinh, tỉnh Nghệ An), chữa cháy tại điểm lửa cầu Hàm Rồng (Thanh Hóa), chữa cháy trận địa tên lửa tại Đồng Giao (Ninh Bình), hai lần chữa cháy Kho Xăng dầu Đức Giang (Hà Nội), chữa cháy tàu chở hàng, tại Ga Gôi, Ga Cầu Họ (Nam Định), chữa cháy kho lương thực ở Lệ Thủy, kho quân nhu Binh trạm 26, đoàn 559, Bố Trạch (Quảng Bình) và hàng trăm trận chữa cháy oanh liệt khác... bảo vệ hàng vạn nóc nhà, hàng triệu tấn xăng dầu, lương thực, thuốc men, vũ khí, đạn dược, hàng vạn chuyến xe vận chuyển người, hàng hóa chi viện cho chiến trường miền Nam. Trong bom đạn ác liệt, Cảnh sát PCCC&CNCH luôn xung kích, dũng cảm, lao vào nơi lửa đạn cứu tính mạng, tài sản của nhân dân, tài sản của Nhà nước, hướng dẫn nhân dân ngụy trang, sơ tán, phân tán tài sản, vũ khí đạn dược, xăng dầu, tăng cường bảo vệ tuyến giao thông huyết mạch chi viện cho chiến trường miền Nam, tham gia cấp cứu, vận chuyển thương binh, liệt sỹ... góp phần cùng toàn Đảng, toàn quân và toàn dân miền Bắc đánh bại chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, bảo vệ thành quả miền Bắc xã hội chủ nghĩa. Khi im tiếng súng, Cảnh sát PCCC&CNCH lại đi từng ngõ, gõ từng nhà tuyên truyền, vận động người dân tham gia công tác PCCC, đặt những viên gạch đầu tiên xây dựng phong trào Toàn dân PCCC phát triển lớn mạnh.



Thừa ủy quyền của Chủ tịch nước, Đại tướng, GS, TS. Tô Lâm - Bộ trưởng Bộ Công an gắn Huân chương Quân công hạng Nhì lên Cờ truyền thống của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH. *Ảnh: Việt Hương.*

Ngày 29/6/1966, Kho xăng Đức Giang bị máy bay Mỹ bắn phá, gây ra đám cháy lớn. Trong điều kiện thuốc bọt để chữa cháy xăng dầu còn thiếu thốn, lực lượng Cảnh sát PCCC đã mưu trí, dũng cảm dùng nước chữa cháy thành công bể xăng dầu lớn. Ngày 03/6/1966, cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH nhận được thư của Bác khen ngợi cán bộ, chiến sỹ đã dũng cảm, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và Bác dạy 4 điều sau:

"1. Phải thường xuyên nâng cao cảnh giác, chớ chủ quan, tự mãn.

2. Phải thường xuyên thật sẵn sàng để nhanh chóng làm tròn nhiệm vụ bất kỳ trong tình hình nào, để bảo vệ tài sản của nhà nước và nhân dân.

3. Phải không ngừng học tập, nghiên cứu phát huy sáng kiến, tổng kết kinh nghiệm để tiến bộ hơn nữa trong việc PCCC.

4. Phải thường xuyên bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng Dân phòng ngày càng tiến bộ để họ trở thành người giúp việc thật đắc lực cho các đồng chí".

Lời dạy của Người luôn là kim chỉ nam cho mọi hoạt động của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Suốt 40 năm thi hành Pháp lệnh và 20 năm thi hành Luật PCCC, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã không ngừng lớn mạnh, trở thành lực lượng nòng cốt, chủ công trong công tác PCCC&CNCH.

Cũng trong thời gian này, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã nghiên cứu, chế tạo thành công bom cháy, mìn hẹn giờ gửi an ninh miền Nam đánh Mỹ.

Sau ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, Cảnh sát PCCC&CNCH đã nhanh chóng tiếp quản, triển khai lực lượng ở các tỉnh phía Nam và Nam Trung Bộ, kịp thời phục vụ công cuộc khôi phục và phát triển đất nước sau chiến tranh. Đây là giai đoạn đất nước còn nhiều khó khăn, cả nước gồng mình lao động sản xuất để khôi phục nền kinh tế. Được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và Bộ Công an, trong thời gian này, hàng trăm cán bộ, chiến sỹ của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã được gửi đi đào tạo về PCCC ở Liên Xô, Cộng hòa Dân chủ Đức (cũ). Trong số đó, nhiều đồng chí đã trở thành trụ cột của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH và ngành Công an. Vào thời điểm những năm 80, trong lúc đất nước đang gặp khó khăn về nhiên liệu phục vụ sản xuất, lại liên tiếp xảy ra các vụ cháy hầm lò khai thác than, việc chữa các đám cháy ngầm trong lòng đất rất khó khăn vì thiếu trang thiết bị đặc chủng, nhưng với sự sáng tạo trong ứng dụng khoa học, kỹ thuật PCCC vào thực tế, Cảnh sát PCCC&CNCH đã lập chiến công xuất sắc, dập tắt đám cháy tại khám gỗ, lò cái, vỉa số 7 mỏ than Vàng Danh, (Quảng Ninh) và mỏ than Ngọc Kinh (Đà Nẵng), cứu hàng trăm triệu tấn than, nhanh chóng đưa mỏ trở lại hoạt động.

Năm 1986, đất nước bước vào thời kỳ đổi mới toàn diện trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Bên cạnh những thuận lợi, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH phải đối mặt với nhiều khó khăn, thử thách. Tốc độ đô thị hóa nhanh, nhiều khu công nghiệp, khu chế xuất, nhà cao tầng, các cơ sở sản xuất kinh doanh với tính chất cháy, nổ phức tạp được xây dựng và đưa vào hoạt động... Ẩn họa cháy, nổ, tai nạn, sự cố hàng ngày, hàng giờ đe dọa sản xuất và bình yên cuộc sống của nhân dân. Trong khi đó nhiều văn bản ban hành từ thời kỳ trước đã không còn phù hợp thực tiễn. Để công tác PCCC&CNCH đáp ứng yêu cầu của tình hình mới, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã chủ động tham mưu, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới nhiều văn bản pháp luật,



Thiếu tướng Lê Quốc Hùng - Thứ trưởng Bộ Công an trao Huân chương Bảo vệ Tổ quốc các hạng cho các tập thể, cá nhân xuất sắc trong các đợt thi đua khen thưởng tại Lễ Gặp mặt Kỷ niệm 60 năm Ngày Truyền thống lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH; 20 năm Ngày Toàn dân PCCC.

Ảnh: Việt Hương

quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC. Trong đó, có Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2001; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư ngày 25/6/2015 "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC"; Nghị quyết số 99/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật về phòng cháy và chữa cháy; Quyết định 630/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật về phòng cháy và chữa cháy... Những văn bản nêu trên đã tạo ra hành lang pháp lý nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác PCCC&CNCH.

Với chủ trương xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã được kiện toàn, củng cố từ Trung ương đến địa phương với tổ chức chặt chẽ, chính quy từ cấp Trung ương đến cấp xã (Trung ương, tỉnh, huyện, xã). Trong những năm đổi mới, Đảng, Nhà nước, Bộ Công an đã luôn quan tâm đào tạo nguồn lực cán bộ, trang bị nhiều phương tiện hiện đại, tạo điều kiện tốt nhất để lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH hoàn thành nhiệm vụ.

Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH và phong trào Toàn dân PCCC đã có những bước tiến đáng ghi nhận, tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng ngừa, chữa cháy, CNCH.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và kiến thức, kỹ năng về PCCC&CNCH đã góp phần quan trọng làm chuyển biến về cơ bản ý thức, trách nhiệm trong công tác PCCC&CNCH của người đứng đầu, người lao động và người dân, góp phần huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia công tác PCCC&CNCH. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC được tăng cường, lực lượng PCCC&CNCH cả nước đã bám sát yêu cầu thực tế tập trung giải quyết những vấn đề nổi lên trong công tác PCCC&CNCH như PCCC và thoát nạn đối với nhà cao tầng, PCCC chợ, trung tâm thương mại, cơ sở sản xuất, chế biến gỗ, PCCC rừng... Nhiều địa phương, lãnh đạo UBND đã trực tiếp đi kiểm tra an toàn PCCC, tập trung vào những cơ sở trọng điểm, những vấn đề bức xúc về PCCC ở địa phương nên có kết quả rất tốt. Các đơn vị, cơ sở cũng đã quan tâm, thực hiện các điều kiện an toàn về PCCC, thường xuyên tổ chức kiểm tra an toàn PCCC, phát hiện và khắc phục hàng chục vạn sơ hở, thiếu sót về PCCC; trang bị phương tiện chữa cháy; thành lập, tổ chức và duy trì hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở và dân phòng... Cùng với công tác phòng cháy, công tác hậu cần, trang bị và quản lý phương tiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đã sử dụng tốt các nguồn kinh phí, các nguồn vốn ODA, các nguồn viện trợ của các quốc gia, các tổ chức quốc tế để từng bước tháo gỡ, giải quyết những khó khăn về phương tiện PCCC&CNCH. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tổ chức thực hiện nhiều biện pháp hướng dẫn khai thác sử dụng, quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện chữa cháy nhằm phát huy hiệu quả, kéo dài tuổi thọ của phương tiện chữa cháy, đảm bảo phương tiện phục vụ tập luyện và chiến đấu; quan hệ quốc tế trong công tác PCCC được duy trì và phát triển. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã chủ động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, kỹ thuật tiên tiến vào công tác PCCC&CNCH.

Phát huy truyền thống của cha anh, trong thời kỳ đổi mới, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã lập nhiều chiến công, được Đảng, Nhà nước và nhân dân ghi nhận như: chữa cháy cứu người trong các vụ cháy nhà cao tầng của Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an TP Hà Nội và TP Hồ Chí Minh, chữa cháy tàu chở dầu trên sông của Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Cần Thơ, chữa cháy Bệnh viện Chợ Rẫy của Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an TP Hồ Chí Minh, chữa cháy khu dân cư tổ 8A, đường Lê Thị Nhiên của Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh An Giang, chữa cháy kho đạn của Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thái Nguyên, dập tắt cháy rừng U Minh Thượng và U Minh Hạ... Thực hiện nhiệm vụ CNCH, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã thể hiện vai trò nòng cốt, trở thành địa chỉ tin cậy của người dân khi không may xảy ra tai nạn, sự cố. Ngoài việc triển khai các mặt công tác nghiệp vụ PCCC&CNCH, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH còn tích cực tham gia giúp nhân dân khắc phục hậu quả thiên tai bão lũ, hạn mặn và phòng chống đại dịch COVID-19.

Trong công tác Công an, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã đề xuất nhiều biện pháp bảo vệ an ninh trật tự, lặn mò tang vật vụ án, chống gây rối, bạo loạn, góp phần cùng các đơn vị trong Công an giữ gìn an ninh, trật tự, tham gia giải quyết điểm nóng, góp phần bảo vệ nhân dân, bảo vệ chính quyền.

Được Đảng, Chính phủ, Bộ Công an quan tâm đầu tư đào tạo cơ bản, được tôi rèn trong công tác và chiến đấu, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH có một đội ngũ cán bộ có trình độ lý luận, có năng lực hoạt động thực tiễn, nhanh nhạy, sáng tạo, góp phần triển khai đồng bộ các biện pháp PCCC&CNCH, kiềm chế số vụ và thiệt hại do cháy, nổ, tai nạn, sự cố gây ra, bảo vệ sản xuất và đời sống nhân dân. Trong những năm đổi mới, các lực lượng PCCC và toàn dân thông qua việc thực hiện các biện pháp, giải pháp PCCC&CNCH đã làm kiềm chế số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra, giữ ở mức trên dưới 3.000 vụ cháy/năm; đặc biệt cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng được kiềm chế ở mức từ 1-2% tổng số vụ cháy xảy ra.

Ghi nhận thành tích, chiến công của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, Đảng và Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng Vũ trang nhân dân cho 15 đơn vị, trong đó có 12 đơn vị có thành tích xuất sắc trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, 01 đơn vị anh hùng trong thời kỳ khôi phục đất nước sau chiến tranh, và 02 đơn vị anh hùng trong thời kỳ đổi mới; toàn lực lượng được tặng thưởng 02 Huân chương Hồ Chí Minh, 02 Huân chương Quân công hạng Nhất, 01 Huân chương Quân công hạng Nhì, 01 Huân chương Quân công hạng Ba, 01 Huân chương Độc lập hạng Nhất, 03 Huân chương chiến công hạng Ba và nhiều phần thưởng cao quý khác.

Tiếp nối và phát huy truyền thống vẻ vang, vững bước cùng đất nước trên con đường đổi mới và hội nhập, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đang từng ngày, từng giờ tích cực học tập nâng cao trình độ, xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cách mạng, chính quy tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước, vì bình yên cuộc sống của nhân dân.

Trong tình hình mới, để công tác PCCC&CNCH thật sự chất lượng, hiệu quả, cần tập trung thực hiện một số giải pháp trọng tâm sau:

Một là, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với nhiệm vụ PCCC&CNCH. Xác định việc bảo đảm an toàn, phòng chống cháy, nổ, sự cố, tai nạn là trách nhiệm của toàn dân, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, trực tiếp về mọi mặt của các cấp ủy Đảng, sự quản lý tập trung thống nhất của chính quyền. Thực tiễn cho thấy, ở đâu công tác PCCC&CNCH được xác định là nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên của cấp uỷ, chính quyền thì ở nơi đó công tác này có hiệu quả.

Hai là, tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 15/6/2015 và Kết luận số 02-KL/TW ngày 18/5/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC, Nghị quyết số 99/2019/QH14 của Quốc hội và các Chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; tiếp tục nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật để làm cơ sở pháp lý vững chắc cho công tác PCCC&CNCH.

Ba là, phải hết sức coi trọng công tác phòng ngừa, lấy phòng ngừa là chính, bảo đảm và duy trì các điều kiện an toàn PCCC cho từng cơ sở, từng khu dân cư, từng hộ gia đình. Kiện toàn, củng cố lực lượng tại chỗ làm công tác bảo đảm an ninh, trật tự, PCCC&CNCH tại khu dân cư, cơ sở; thu gọn đầu mối bảo đảm tinh gọn, thiết thực kết hợp với xây dựng chế độ chính sách phù hợp; phát huy hiệu quả phương châm "bốn tại chỗ" trong công tác PCCC; kịp thời động viên, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác PCCC&CNCH.

Bốn là, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật, đáp ứng nhu cầu thông tin của các tầng lớp nhân dân; góp phần nâng cao nhận thức vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân đối với việc chấp hành quy định của pháp luật về PCCC. Chú trọng các hình thức cung cấp kiến thức, kỹ năng về PCCC&CNCH cho người dân.

Năm là, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC&CNCH; nâng cao chất lượng công tác thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu, thanh tra, kiểm tra, điều tra nguyên nhân các vụ cháy, nổ, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm quy định PCCC&CNCH. Phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành trong tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC&CNCH. Nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy, CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Sáu là, xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, thấm nhuần bốn điều Bác Hồ dạy. Tiếp tục xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tinh thông về nghiệp vụ, kỹ thuật, chiến thuật; xây dựng tổ chức Đảng, cấp ủy và đội ngũ đảng viên thật sự trong sạch, vững mạnh. Tiếp tục ưu tiên đầu tư, mua sắm thiết bị bảo hộ, phương tiện chữa cháy cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực PCCC&CNCH. Tham mưu xây dựng chính sách nâng cao tiềm lực công nghiệp PCCC&CNCH.■

NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2021 - 2022 CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

Thiếu tướng, TS. LÊ QUANG BỐN
Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

***Tóm tắt**: Bài viết phản ánh những kết quả, hạn chế nổi bật trong công tác năm học 2020 - 2021 của Trường Đại học PCCC; đề ra những chủ trương, nhiệm vụ trọng tâm trong năm học 2021 - 2022 của nhà trường để cán bộ, giảng viên, học viên cùng nhận thức được và quyết tâm thực hiện, góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ công tác năm học.*

***Từ khóa**: nhiệm vụ trọng tâm, năm học 2021 - 2022; Trường Đại học PCCC.*

***Abstract**: The article highlights the outstanding results and limitations in implementing the tasks of the academic year 2020 - 2021 of the University of Fire Prevention and Fighting (UFPF); presents the key orientations and tasks in the academic year 2021 – 2022 so that the academic staff, lecturers and students are well aware and determined to implement, contributing to the successful fulfillment of the new academic year's tasks.*

***Keywords**: major tasks, the academic year 2021 – 2022, University of Fire Prevention and Fighting (UFPF).*

***Ngày nhận bài**: 27/9/2021; **Ngày thẩm định**: 29/9/2021; **Ngày duyệt đăng**: 05/10/2021.*

Năm học 2020 - 2021 là năm học diễn ra nhiều sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, ngành Công an. Các học viện, trường Công an nhân dân ra sức thi đua, lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Đại hội Đảng bộ Công an Trung ương lần thứ VII, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Tuy nhiên, các học viện, trường Công an nhân dân cũng phải đối mặt với những khó khăn, thách thức không nhỏ trong công tác giáo dục đào tạo do ảnh hưởng nghiêm trọng và những diễn biến phức tạp của đại dịch COVID-19 trên cả nước.

Đối với Trường Đại học PCCC, năm học 2020 - 2021 là năm học nhà trường triển khai việc kiện toàn tổ chức bộ máy theo mô hình mới, giảm từ 25 đơn vị xuống còn 21 đơn vị trực thuộc *(gồm 10 Khoa, 07 Phòng, 04 Trung tâm);* triển khai việc sắp xếp, bố trí cán bộ theo mô hình tổ chức bộ máy mới; tổ chức Đại hội Đảng các Đảng bộ, Chi bộ và Đại hội đại biểu Đảng bộ nhà trường lần thứ XIII nhiệm kỳ 2020 - 2025; tổ chức các hoạt động tiến tới chào mừng Kỷ niệm 45 năm ngày thành lập trường (02/9/1976 - 02/9/2021)... Năm học 2020 - 2021 cũng là năm học Trường Đại học PCCC tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/ĐUCA ngày 28/10/2014 của Đảng ủy Công an Trung ương và Chỉ thị số 13/CT-BCA ngày 28/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo trong Công an nhân dân; triển khai thực hiện Chỉ thị số 666/CT-BGDĐT ngày 24/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2020 - 2021 của ngành Giáo dục, Chương trình số 11/CTr-BCA ngày 20/10/2020 của Bộ Công an về nhiệm vụ năm học 2020 - 2021 trong Công an nhân dân... và đã đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Nhà trường đã quan tâm đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho toàn thể cán bộ, chiến sỹ; xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt hàng đầu nhằm quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các Chỉ thị, Nghị quyết, quy định của Đảng, ngành Công an. Chủ động, tích cực đa dạng hóa các hoạt động tuyên truyền, giáo dục với nội dung phù hợp; gắn công tác giáo dục chính trị, tư tưởng với các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn của Nhà nước, ngành Công an và của nhà trường. Tăng cường công tác quản lý cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ. Chủ động nắm bắt tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, chiến sỹ trước những thay đổi về tổ chức bộ máy, sắp xếp cán bộ. Kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nảy sinh; động viên, khích lệ cán bộ, chiến sỹ giữ vững lập trường tư tưởng, yên tâm công tác, học tập, nêu cao tinh thần trách nhiệm, khắc phục khó khăn, quyết tâm, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Về công tác tổ chức đào tạo, nhà trường đã tổ chức công tác tuyển sinh, chiêu sinh nhập học 32 lớp với gần 2.000 học viên các loại hình đào tạo, bồi dưỡng. Tổ chức tuyển sinh đào

tạo Văn bằng 2 Đại học PCCC hệ chính quy theo Đề án số 01/ĐA-BCA của Bộ Công an về tuyển sinh kết hợp với tuyển dụng vào Công an nhân dân (hiện nay đã hoàn thành đợt 1, đang tiếp tục triển khai đợt 2). Đã tổ chức đào tạo cho 99 lớp với 61.205 giờ giảng; tổ chức bế giảng và cấp phát văn bằng, chứng chỉ cho 1.333 học viên ra trường của 30 lớp; chiêu sinh, đào tạo 18 lớp tiếng Anh, Tin học cho 618 học viên.

Về xây dựng nội dung, chương trình đào tạo, nhà trường đã rà soát, chỉnh lý nội dung 02 chương trình đào tạo trình độ đại học (gồm đại học hệ ngoài ngành Công an và liên thông từ trung cấp lên đại học chính quy Công an); đã ban hành 53 đề cương chi tiết môn học thuộc chương trình đào tạo đại học hệ ngoài ngành Công an, 05 chương trình bồi dưỡng kiến thức PCCC cho lực lượng Công an xã, các cá nhân hoạt động trong lĩnh vực PCCC.

Về công tác giảng dạy, nhà trường đã tổ chức tốt Hội giảng Giáo viên dạy Giỏi các cấp với tổng số 97 lượt giáo viên tham gia (86 xuất sắc, 11 đạt), trong đó có 53 đồng chí đạt Bài dạy Giỏi cấp Trường, 21 đồng chí đạt Bài dạy Giỏi cấp Khoa và 23 đồng chí đạt Giờ dạy Giỏi. Thường xuyên đổi mới phương pháp giảng dạy như: sử dụng bài tập tình huống nghiệp vụ; sử dụng các mô hình, học cụ trực quan, bảng tương tác thông minh, máy tính, máy chiếu; tăng thời gian giảng dạy thực hành, đi thực tế các môn học nghiệp vụ; tạo sân chơi bổ ích cho giáo viên và học viên thông qua việc duy trì sinh hoạt Câu Lạc bộ tiếng Anh, Câu Lạc bộ Pháp luật, Câu Lạc bộ Karatedo, Câu Lạc bộ Những người yêu phương tiện kỹ thuật PCCC...

Về công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng đào tạo, nhà trường đã hoàn thiện báo cáo tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục đại học giai đoạn 2014 - 2019; chuẩn bị các tài liệu, hồ sơ minh chứng và phục vụ tốt các hoạt động thẩm định, kiểm tra, khảo sát của Đoàn Đánh giá ngoài Bộ Công an với kết quả đạt điểm số cao trong khối các học viện, trường Công an nhân dân (4.05 điểm; xếp thứ 03/08 trường); đã được cấp Giấy chứng nhận công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục theo Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công an. Đã tổ chức lấy ý kiến phản hồi của 09 khóa với 952 lượt học viên về chất lượng khóa học; ý kiến phản hồi của 15 khóa với 2.167 lượt học viên về hoạt động giảng dạy của 97/224 giáo viên; ý kiến phản hồi của 15 khóa với 992 lượt học viên về cán bộ quản lý học viên; ý kiến phản hồi của 320 cựu học viên Khóa D30 đang công tác tại Công an các đơn vị, địa phương trên toàn quốc. Thực hiện rà soát, chỉnh lý, bổ sung, xây dựng mới 83 ngân hàng, đáp án câu hỏi thi kết thúc học phần và thi tốt nghiệp; xây dựng, ban hành 02 văn bản về công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng đào tạo.

Về công tác nghiên cứu khoa học, nhà trường đã xây dựng, ban hành, triển khai thực hiện Nghị quyết về phát triển khoa học, công nghệ giai đoạn 2020 - 2025 và quy định về hỗ trợ công bố quốc tế, sở hữu trí tuệ; chuẩn bị các điều kiện phục vụ tổ chức Hội thảo Câu Lạc bộ lần thứ 57 với chủ đề "Công tác PCCC&CNCH phục vụ phát triển kinh tế, xã hội của đất nước trong giai đoạn hiện nay"; triển khai nghiên cứu 25 nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp (02 đề tài khoa học cấp Nhà nước, 08 đề tài khoa học cấp Bộ, 15 đề tài khoa học cấp Cơ sở); nghiệm thu 02 đề



tài cấp Bộ, 07 đề tài cấp cơ sở; hoàn thành xét chọn, phê duyệt 02 đề tài cấp Nhà nước, 15 đề tài cấp Bộ, 21 đề tài cấp Cơ sở của năm 2022. Tổ chức nghiên cứu 23 chuyên đề khoa học, 41 sáng kiến cải tiến của cán bộ, giáo viên; 22 chuyên đề, 57 đề tài nghiên cứu khoa học của học viên. Hoàn thành việc biên soạn 08 tập sách thuộc Bộ Tổng tập về PCCC&CNCH; ký hợp đồng biên soạn đối với 15 giáo trình, 45 tài liệu dạy học; ban hành 30 đầu sách, giáo trình, tài liệu dạy học.

Về công tác báo chí, thư viện, nhà trường đã xuất bản 11 số Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy với 217 bài viết, phát hành hơn 2.000 cuốn/số tới 495 địa chỉ trong lực lượng Công an nhân dân. Tiếp tục triển khai xây dựng Đề án Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy điện tử; công bố toàn văn Tạp chí PC&CC dưới dạng file PDF trên Website nhà trường. Hoàn thành nâng cấp Trang Thông tin điện tử tổng hợp và thực hiện đổi tên miền Website theo quy định; đăng tải 1.094 tin, bài trên Website. Đã tổ chức thành công Hội thảo "Nâng cao hiệu quả hoạt động thư viện đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác giáo dục, đào tạo trong giai đoạn hiện nay"; tổ chức tốt cuộc thi "Đại sứ Văn hóa đọc" năm 2021 với 1.472 bài dự thi, trao giải 24 bài có chất lượng cao, lựa chọn 90 bài gửi thi cấp Bộ.

Về công tác quản lý giáo dục học viên, nhà trường đã tổ chức cho học viên tham gia các hoạt động chuyên môn, các sân chơi lành mạnh, bổ ích, các hội thi, phong trào đạt kết quả tốt, giúp duy trì, nâng cao kỷ luật, kỷ cương và tạo được khí thế thi đua sôi nổi trong học tập, rèn luyện của học viên. Khối học viên đã tích cực tham gia thi Olympic Vật lý, Tin học và kỳ thi lập trình quốc tế ICPC đạt nhiều giải cao; tổ chức Cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến "Pháp luật với mọi người" do Bộ Tư pháp tổ chức; tổ chức Hội thi "Tìm hiểu lịch sử truyền thống của lực lượng Công an nhân dân"; tổ chức Hội thi Học sinh Giỏi khối Trung cấp với tổng số 72 lượt học viên tham gia; tổ chức Hội thi "Cán bộ Trung đội Giỏi khối học viên năm học 2020 - 2021"; tổ chức Hội thi tiếng Anh, dân vũ; tổ chức giải bóng đá, bóng chuyền khối học viên… Đã thực hiện rà soát, xét chọn, đề nghị tuyên dương 03 học viên tốt nghiệp tiêu biểu năm 2020, 01 học viên nhận học bổng do Tổ chức Korcham Hàn Quốc trao tặng, 20 học viên nhận học bổng của Ngân hàng BIDV, 20 học viên được tặng quỹ khuyến học cấp Bộ, 20 học viên được tặng quỹ khuyến học cấp Trường. Đã tổ chức 04 lượt giao ban mở rộng định kỳ 03 tháng/lần giữa Ban Giám hiệu, các đơn vị chức năng với khối học viên để nắm tình hình, giải quyết các vấn đề còn tồn tại, phát sinh trong quá trình học tập, rèn luyện của học viên. Đã phối hợp với Công an quận Thanh Xuân tổ chức cho 151 học viên Khóa D33 tham gia bảo vệ an ninh trật tự, tổ chức cho 17 học viên nữ tham gia khối duyệt đội ngũ của Bộ Công an phục vụ Lễ xuất quân bảo vệ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII.

Về công tác Đảng, công tác cán bộ, công tác quần chúng, nhà trường đã tổ chức quán triệt, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Công an Trung ương lần thứ VII; đã báo cáo và được Ban Thường vụ Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an ban hành Thông báo số 279-TB/ĐUCA ngày 24/10/2020 kết luận về các định hướng trong công tác giáo dục, đào tạo của Trường Đại học PCCC; phục vụ tốt Đoàn Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Công an Trung ương giám sát về công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng từ năm 2018 đến năm 2020 đối với Đảng ủy nhà trường. Đã tổ chức cho 99 giáo viên đi thực tế tại Công an các đơn vị, địa phương; hoàn thành xây dựng quy hoạch lãnh đạo chỉ huy các cấp giai đoạn 2021 - 2026; bổ nhiệm các chức danh chuyên viên, giảng viên đối với 50 đồng chí; cử 87 cán bộ, giáo viên đi học tập, bồi dưỡng; đề xuất chế độ trợ cấp đột xuất đối 88 cán bộ, giáo viên, học viên có hoàn cảnh khó khăn bị ảnh hưởng do bão lũ miền Trung năm 2020. Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Công đoàn tiếp tục tổ chức nhiều hoạt động phong trào, xã hội, tình nguyện có ý nghĩa nhân văn sâu sắc.

Về công tác tham mưu tổng hợp, đối ngoại, hợp tác quốc tế, hậu cần đảm bảo, nhà trường đã tổ chức thành công Hội nghị Tổng kết 20 năm đào tạo trình độ Đại học (giai đoạn 2000 - 2020); xây dựng, ban hành 04 quy định về các lĩnh vực công tác của nhà trường (Quy định về chế độ làm việc; Quy định về quản lý, sử dụng con dấu và phân cấp ký văn bản; Quy định về công tác bảo vệ bí mật nhà nước; Quy định về công tác thường trực bảo vệ); xây dựng các báo cáo phục vụ buổi làm việc của các đồng chí lãnh đạo Bộ theo yêu cầu; tổ chức Lễ ký kết Quy chế phối hợp về công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hoạt động thực tiễn về PCCC&CNCH với Công an Thành phố Hồ Chí Minh; phối hợp với Công an quận Thanh Xuân triển khai cấp thẻ căn cước công dân cho gần 1.000 cán bộ, chiến sỹ; phục vụ tốt hoạt động bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; tổ chức 11 buổi tuyên truyền, phổ biến kiến thức về PCCC&CNCH miễn phí cho các Bộ, Ban, Ngành Trung ương; tổ chức tuyên truyền hướng nghiệp cho 150 học sinh lớp 12 Trường Trung học phổ thông FPT; hoàn thành việc tiếp nhận, cải tạo cơ sở vật chất từ Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân; tổ chức tốt các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm tại cả 3 Cơ sở.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả nổi bật trên, năm học 2020 - 2021, do ảnh hưởng nghiêm trọng của đại dịch COVID-19 nên một số hoạt động của nhà trường vẫn chưa tổ chức thực hiện đúng kế hoạch đề ra, đó là: việc tổ chức công tác tuyển sinh, chiêu sinh, nhập học một số lớp bị chậm tiến độ; công tác đào tạo thường xuyên phải thay đổi lịch trình, kế hoạch giảng dạy, nhiều lớp phải tạm dừng đào tạo; nhiều hoạt động kỷ niệm 45 ngày thành lập trường phải tạm hoãn; công tác tổ chức đi thực tế chính trị, xã hội, tổ chức thực tập tốt nghiệp cho học viên gặp nhiều khó khăn, bất cập.

Phát huy những kết quả đã đạt được trong năm học vừa qua; thực hiện Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 ứng phó với dịch COVID-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo; Chương trình số 12/CTr-BCA ngày 17/9/2021 của Bộ Công an về nhiệm vụ công tác trọng tâm năm học 2021 - 2022 trong Công an nhân dân, năm học 2021 - 2022, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC sẽ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt những nhiệm vụ trọng tâm cơ bản sau đây:

1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố mối đoàn kết, thống nhất, hợp tác trong nội bộ đơn vị; tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, chiến sỹ sẵn sàng

nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Tổ chức tốt Lễ Kỷ niệm 45 năm ngày thành lập trường gắn với khai giảng năm học mới, đón nhận Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba và kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. Đẩy mạnh việc thực hiện các hoạt động, phong trào thi đua Vì an ninh Tổ quốc. Xây dựng Đảng bộ nhà trường trong sạch, vững mạnh toàn diện về mọi mặt; phấn đấu năm học 2021 - 2022, nhà trường được tặng Cờ Thi đua Xuất sắc của Bộ Công an.

2. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu tổng hợp đối với tất cả các lĩnh vực công tác. Tập trung xây dựng và thực hiện các mục tiêu chiến lược nhằm phát triển nhà trường đến năm 2025 trở thành trường trọng điểm của ngành Công an, đến năm 2030 trở thành trường trọng điểm của quốc gia. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế về công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học PCCC&CNCH cả trong nước và ngoài nước. Tổ chức ký kết, thực hiện quy chế phối hợp với Công an Thành phố Hà Nội và một số cơ quan, đơn vị trong công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và hoạt động thực tiễn về PCCC&CNCH.

3. Tổ chức, thực hiện thành công Hội nghị Tổng kết 10 năm đào tạo trình độ Thạc sỹ của Trường Đại học PCCC (2011 - 2021); Đề án số 01/ĐA-BCA về tuyển sinh Văn bằng 2 kết hợp với tuyển dụng vào CAND; các kế hoạch tuyển sinh sau đại học, đại học, trung cấp và tuyển sinh các loại hình bồi dưỡng của nhà trường. Tổ chức rà soát, chỉnh lý, bổ sung, xây dựng mới nội dung, chương trình, đổi mới phương pháp dạy học đối với các bậc học và các loại hình đào tạo, bồi dưỡng theo chỉ đạo của Bộ Công an. Tổ chức nghiên cứu, triển khai các biện pháp dạy, học, thi, kiểm tra, thực tế, thực tập... phù hợp với bối cảnh đại dịch COVID-19 diễn biến phức tạp. Triển khai, thực hiện có hiệu quả Quyết định của Bộ trưởng Bộ Công an về các nhiệm vụ khảo thí và đảm bảo chất lượng đào tạo năm học 2021 - 2022.

4. Hoàn thành việc xây dựng, báo cáo xin chủ trương Đề án Nâng cấp Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật PCCC&CNCH thành Viện Khoa học và chuyển giao công nghệ về PCCC&CNCH; đề xuất thành lập, kiện toàn Trung tâm Giáo dục Quốc phòng An ninh; hoàn thành việc xây dựng, bố trí cán bộ theo danh mục vị trí việc làm và đề xuất tổng thể biên chế đối với các đơn vị trực thuộc. Xây dựng, ban hành kế hoạch, tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy nhà trường về luân chuyển cán bộ, về xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ đến năm 2030; tăng cường công tác luân chuyển, đi thực tế của giảng viên; tổ chức thực hiện hiệu quả việc luân chuyển các đồng chí đến Công an các xã biên giới theo chỉ đạo của Bộ Công an.

5. Chủ trì nghiên cứu, hoàn thành đúng tiến độ, có chất lượng đối với các đề tài khoa học cấp Nhà nước, cấp Bộ, cấp Cơ sở, và các chuyên đề, sáng kiến cải tiến; biên soạn, biên dịch có chất lượng các giáo trình, tài liệu dạy học; tổ chức thành công Hội thảo Khoa học Câu Lạc bộ các Trường Đại học kỹ thuật lần thứ 57 với chủ đề *"Công tác PCCC&CNCH phục vụ phát triển kinh tế, xã hội của đất nước trong giai đoạn hiện nay"*. Tham gia tích cực vào cuộc thi sáng tạo khoa học và công nghệ về PCCC&CNCH năm 2021 - 2022 do Bộ Công an phát động. Nâng cao số lượng, chất lượng các công bố quốc tế, các bài viết đăng trên Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy của nhà trường. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Nghiên cứu phát triển trong việc nghiên cứu, công bố, chế tạo các ấn phẩm, sản phẩm ứng dụng trong công tác PCCC&CNCH.

6. Tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ của công tác hậu cần đảm bảo, đặc biệt là công tác phòng, chống dịch COVID-19. Triển khai, hoàn thành tốt các dự án nâng cấp thư viện điện tử giai đoạn 2, phòng thí nghiệm, thực hành điều tra cháy, nổ, phòng thí nghiệm thủy lực và cung cấp nước chữa cháy, phòng truyền thống của nhà trường. Tổ chức triển khai, thực hiện công tác lưu trữ hồ sơ, tài liệu đối với tất cả các lĩnh vực hoạt động của nhà trường theo quy định của Bộ Công an.

7. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thành công "Ba đột phá" của năm học, đó là: (1) Nghiên cứu, xây dựng, tham mưu cho Ban Giám hiệu ban hành các quy định, quy chế, hướng dẫn, tổ chức thực hiện hiệu quả, chính quy, nền nếp đối với một số lĩnh vực công tác trọng tâm của nhà trường (công tác Đảng; công tác lưu trữ hồ sơ, tài liệu). (2) Xây dựng, triển khai thực hiện các kế hoạch về chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo, chuyển đổi số ngành thư viện của nhà trường đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Xây dựng đề án, triển khai, ứng dụng hệ thống mạng nội bộ phục vụ các yêu cầu lãnh đạo, chỉ huy, giảng dạy, học tập, làm việc của cán bộ, giảng viên, học viên nhà trường trong bối cảnh dịch COVID-19 diễn biến phức tạp. (3) Xây dựng, ban hành, triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch khắc phục các hạn chế đã chỉ ra qua công tác đánh giá ngoài đối với nhà trường. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài chương trình đào tạo, hệ trung cấp... theo các kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công an.

8. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng "Ba phát triển" của nhà trường trong năm học, đó là: (1) Xây dựng dự thảo Đề án "Quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật của Trường Đại học PCCC" đáp ứng quy mô, yêu cầu, nhiệm vụ đào tạo trước mắt và lâu dài. (2) Xây dựng dự thảo Đề án "Nâng cấp Trường Đại học PCCC thành Học viện PCCC&CNCH". (3) Xây dựng Kế hoạch tổng thể về phát triển đội ngũ cán bộ, giảng viên có chất lượng cao; phát triển công tác giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học về PCCC&CNCH... để chuẩn bị đủ các điều kiện cần thiết phục vụ nâng cấp nhà trường thành Học viện.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 ứng phó với dịch COVID-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo;

2. Chương trình số 12/CTr-BCA ngày 17/9/2021 của Bộ Công an về nhiệm vụ công tác trọng tâm năm học 2021 - 2022 trong Công an nhân dân.

3. Báo cáo tổng kết công tác năm học 2020 - 2021 của Trường Đại học PCCC.

XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH CHÍNH QUY, TINH NHUỆ, TỪNG BƯỚC HIỆN ĐẠI, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU, NHIỆM VỤ ĐƯỢC ĐẢNG, NHÀ NƯỚC, NHÂN DÂN GIAO PHÓ TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Thiếu tá, ThS. VÕ VIỆT DŨNG
Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Nam

Tóm tắt: *Bài viết phân tích, đánh giá thực trạng xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH hiện nay. Từ đó, đưa ra một số giải pháp xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước, nhân dân giao phó trong thời gian tới.*

Từ khóa: *chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.*

Abstract: *The article analyzes and evaluates the current situation of building Police Force of Fire and Rescue. Accordingly, several solutions are proposed to build a regular, elite, and modern Police Force of Fire and Rescue, meeting the requirements and tasks assigned by the Party, State and People in the coming time.*

Keywords: *regular, elite, modern, building Police Force of Fire and Rescue.*

Ngày nhận bài:*16/8/2021*; ***Ngày thẩm định***: *30/8/2021*; ***Ngày duyệt đăng***: *05/10/2021.*

1. Mục tiêu xây dựng lực lượng CAND đã được Đảng ta xác định rất rõ trong các văn kiện từ Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII đến nay với bốn nội dung cơ bản, xuyên suốt là *"Cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại"*, đặc biệt Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng tiếp tục khẳng định xây dựng CAND *"cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, một số lực lượng tiến thẳng lên hiện đại, tạo tiền đề vững chắc phấn đấu đến năm 2030 xây dựng lực lượng Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại"*.

Là một bộ phận trong lực lượng CAND, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH luôn được Đảng, Nhà nước và Bộ Công an dành sự quan tâm sâu sắc, đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách, huy động nhiều nguồn lực cho việc xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH "chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước" ngang tầm với yêu cầu, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó.



Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tham gia diễn tập xử lý tình huống cháy, nổ tại Khu đô thị cổ Hội An, tỉnh Quảng Nam. Ảnh: Tư liệu

2. Trong các cuộc kháng chiến chống thực dân, đế quốc, từ chỗ chỉ là những Đội Cứu hỏa được thành lập ở một vài địa phương, trang bị phương tiện kỹ thuật còn thô sơ, trình độ cán bộ còn nhiều hạn chế, nhưng lực lượng Cảnh sát PCCC đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Lực lượng Cảnh sát PCCC đã xây dựng được nhiều phương án PCCC hiệu quả đối với các cơ sở kinh tế quan trọng, các mặt hàng thiết yếu, các khu vực đông dân cư nên đã hạn chế được rất nhiều thiệt hại về người và tài sản trong các trận ném bom của địch.

Trong những năm chống chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân của Đế quốc Mỹ, lực lượng Cảnh sát PCCC đã tổ chức xây dựng phong trào quần chúng tham gia công tác PCCC rộng khắp, làm nòng cốt trong phong trào ba không "phòng gian, phòng hỏa, phòng tai nạn"; kiểm tra an toàn PCCC các nhà máy, xí nghiệp, kho tàng, nông trường, công trường; nghiên cứu đề xuất ban hành tiêu chuẩn PCCC để thiết kế xây dựng nhà, công trình công nghiệp và dân dụng, chuẩn bị lực lượng và phương tiện thường trực sẵn sàng chữa cháy; tham mưu đề xuất và chỉ đạo, hướng dẫn việc sơ tán, phân tán tài sản, vật tư chiến lược, vũ khí, đạn dược; phối hợp với lực lượng Dân phòng khắc phục khó khăn, không ngại hy sinh, gian khổ, sáng tạo và dũng cảm chiến đấu dập lửa, cứu tài sản, hàng hóa trong làn bom đạn của giặc Mỹ, dập tắt kịp thời hàng nghìn vụ cháy.

Bên cạnh đó, lực lượng Cảnh sát PCCC đã tham gia nghiên cứu, chế tạo thành công nhiều loại bom cháy và vũ khí gây cháy, phục vụ cho việc đánh phá kho tàng, hậu cứ của địch, góp phần tích cực vào sự nghiệp giải phóng đất nước.

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, lực lượng Cảnh sát PCCC vừa củng cố, xây dựng lực lượng tại các tỉnh phía Nam, vừa thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia PCCC; kiểm tra, hướng dẫn biện pháp an toàn cho các kho tàng, bến bãi, cơ sở kinh tế, quốc phòng, phục vụ phát triển kinh tế, khắc phục hậu quả chiến tranh.

3. Bước vào thời kỳ đổi mới và thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, công tác PCCC&CNCH đặt ra những yêu cầu và nhiệm vụ mới cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Bám sát nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã chủ động tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước chỉ đạo triển khai nhiều biện pháp nghiệp vụ và thực hiện đạt nhiều kết quả nổi bật như:

- Đã chủ trì xây dựng, tham mưu đề xuất và được Quốc hội thông qua Luật PCCC năm 2001 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC năm 2013. Đặc biệt, trong giai đoạn từ 2016 đến 6 tháng năm 2021, đã tham mưu, đề xuất và đã được Quốc hội ban hành 03 Nghị quyết, Ban Bí thư ban hành 01 kết luận; Thủ tướng Chính phủ ban hành 02 Nghị định và 02 Quyết định; Bộ Công an ban hành 01 Chỉ thị, 24 Thông tư, 02 Quy chuẩn, 12 Tiêu chuẩn về PCCC&CNCH; đồng thời phối hợp với các Bộ, Ban Ngành và các cấp soát xét, sửa đổi, bổ sung nhiều văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến PCCC&CNCH.

- Sau khi triển khai Đề án của Đảng ủy Công an Trung ương về "Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả" (Đề án 106), tổ chức bộ máy của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH từ Trung ương đến địa phương đã được tăng cường đến cấp huyện; hiện nay, toàn quốc có 63 Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH với 228 Đội Nghiệp vụ và 466 đơn vị cấp Đội Cảnh sát PCCC&CNCH (Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH thuộc Công an tỉnh có 168 Đội Chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Công an cấp huyện có 298 Đội Cảnh sát PCCC&CNCH trực thuộc), 298/705 đơn vị Công an cấp huyện đã thành lập Đội Cảnh sát PCCC&CNCH, 250/705 đơn vị đã bố trí Tổ Cảnh sát PCCC&CNCH thuộc Đội Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, với tổng quân số tổng cộng là khoảng 15.435 người, trong đó 8.343 người trực tiếp làm nhiệm vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; việc mở rộng mạng lưới đơn vị quản lý nhà nước về PCCC&CNCH tại các cấp cơ sở đã mang lại hiệu quả thiết thực, các đơn vị bám sát địa bàn, diễn biến, biến động có liên quan đến công tác PCCC&CNCH.

- Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH hiện nay đã tổ chức lập hồ sơ quản lý 307.023 cơ sở, trong đó có 123.260 cơ sở nguy hiểm về cháy, nổ; đã xây dựng, quản lý, sử dụng 1.658 cộng tác viên bí mật; chỉ tính riêng giai đoạn từ năm 2016 đến tháng 6 năm 2021, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tổ chức đăng phát 54.518 tin bài, 10.497 phóng sự phim tài liệu PCCC, phát hành 5.129.119 băng rôn khẩu hiệu, 57.152.768 tờ rơi, sao in phát hành 4.637 băng đĩa CD, tuyên truyền miệng và lưu động được 209.567 lượt; tổ chức 57.664 lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH cho lực lượng tại chỗ; xây dựng và củng cố được 279.542 Đội PCCC cơ sở, chuyên ngành và Dân phòng với tổng cộng 3.937.683 đội viên; thẩm duyệt thiết kế về PCCC cho 86.203 dự án công trình, tổ chức kiểm tra nghiệm thu PCCC cho 47.881 dự án công trình; tổ chức kiểm tra, thanh tra được 1.667.315 lượt, xử phạt vi phạm hành chính 77.385 trường hợp với số tiền tổng cộng trên 257,282 tỷ đồng, tạm đình chỉ hoạt động 2.230 trường hợp, đình chỉ hoạt động 1.583 trường hợp; điều tra và phối hợp với cơ quan Công an điều tra các cấp thực hiện khởi tố 187 vụ án. Điều động 83.579 phương tiện các loại cùng 528.533 lượt cán bộ, chiến sỹ trực tiếp tham gia trong 19.090 vụ cháy và cứu nạn, cứu hộ, trong đó đặc biệt gần đây đã kịp thời ngăn chặn, khống chế nhiều vụ có quy mô lớn, cứu nạn và tìm kiếm được hàng nghìn người và nhiều tài sản có giá trị như: vụ cháy xảy ra ngày 07/3/2018 tại cơ sở tái chế phế liệu Song Đất, TP Hồ Chí Minh cứu được 11 người và bảo vệ an toàn 2.100m^2 nhà xưởng; vụ cháy xảy ra tại Chung cư Carina Plaza, TP Hồ Chí Minh đã hướng dẫn thoát nạn an toàn trên 1.000 người và trực tiếp cứu 150 người bị nạn, vụ cháy hộ kinh doanh gas ở Đan Phượng, Hà Nội ngày 14/10/2020 đã cứu được 05 người bị nạn...

- Đến nay, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã được trang bị 3.700 phương tiện cơ giới gồm: 1.286 xe chữa cháy, 167 xe thang, 168 xe cứu hộ, 281 xe chỉ huy, 500 xe chuyên dùng khác, 288 tàu xuồng, 968 máy bơm chữa cháy và 42 mô tô chữa cháy; so với năm 2017, phương tiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tăng lên đáng kể, phương tiện chữa cháy tăng 621 phương tiện (3.700/3.079 phương tiện); đồng thời chủ động đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và tăng cường hợp tác quốc tế với các nước phát triển trên thế giới, không ngừng cử cán bộ tham gia học tập khóa đào tạo chuyên sâu về công tác PCCC&CNCH tại các quốc gia có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực này như: Liên bang Nga, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Malaysia...

- Mặc dù phải thường xuyên làm việc trong môi trường nguy hiểm, nặng nhọc và khắc nghiệt, nhưng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH luôn dũng cảm, gan dạ và vượt qua mọi thử thách để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, nhất là gần đây hình ảnh hàng ngàn lượt cán bộ, chiến sỹ cùng với các lực lượng khác tham gia phòng chống đại dịch COVID-19 trên tuyến đầu đã không ngại khó khăn, gian khổ hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao.

Đặc biệt, là những đóng góp vô cùng to lớn không sao kể hết được của các anh hùng liệt sỹ PCCC qua các thời kỳ, những người đã hy sinh thân mình để bảo vệ tính mạng, tài sản và hạnh phúc của nhân dân như: Đại úy Phạm Phi Long, Đại úy Phạm Công Huy... họ đều là những tấm gương hy sinh khi tuổi đời còn trẻ, gương chiến đấu, hy sinh anh dũng đó là sự hy sinh cao cả vì sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc, vì an ninh Tổ quốc, vì cuộc sống bình yên và hạnh phúc của nhân dân.

Ghi nhận thành tích, công lao, đóng góp to lớn của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trong sự nghiệp đấu tranh bảo vệ Tổ quốc qua các thời kỳ, Đảng và Nhà nước đã tặng thưởng nhiều phần thưởng cao quý, đó là niềm vinh dự tự hào, nguồn động viên to lớn đối với cán bộ Cảnh sát PCCC&CNCH trong thời gian.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trong thời gian qua vẫn còn một số mặt hạn chế nhất định như:

Một là, vẫn còn một số ít cán bộ, chiến sỹ giảm sút ý chí phấn đấu và rèn luyện, có tư tưởng ngại khó, ngại khổ; thiếu biên chế, trong khi số lượng cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC ngày càng nhiều, một số cán bộ được đào tạo PCCC&CNCH chuyển sang các đơn vị thuộc lĩnh vực khác, số lượng chiến sỹ trực tiếp làm nhiệm vụ chữa cháy chưa đảm bảo số lượng để bố trí thường trực luân phiên theo đầu phương tiện. Trình độ ứng dụng khoa học, công nghệ trong vận hành, sử dụng các trang thiết bị, phương tiện hiện đại còn thấp, chưa đáp ứng yêu cầu.

Hai là, hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn chưa đồng bộ, không thống nhất, do nhiều cơ quan ban hành dẫn đến chồng chéo và bất cập, chưa theo kịp tình hình phát triển của đất nước.

Ba là, Đội Cảnh sát PCCC&CNCH thuộc Công an cấp huyện chưa được tổ chức thực hiện đồng bộ thống nhất trên phạm vi toàn quốc (còn 157 đơn vị Công an cấp huyện chưa có Đội hoặc Tổ Cảnh sát PCCC&CNCH). Mạng lưới bố trí các Đội Cảnh sát PCCC&CNCH tại nhiều địa phương vẫn còn mỏng, bán kính phục vụ lớn.

Bốn là, phương tiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chưa đảm bảo tiêu chuẩn, định mức theo quy định của Bộ Công an, nhất là phương tiện để xử lý các tình huống cháy xảy ra các cơ sở đặc thù như: nhà cao tầng, công trình ngầm, cơ sở hóa chất, rừng. Tiềm lực khoa học, công nghệ về PCCC&CNCH chưa đáp ứng yêu cầu, số lượng phương tiện, thiết bị PCCC&CNCH sản xuất trong nước còn thấp.

4. Trong thời gian tới, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước, tình hình kinh tế, xã hội của nước ta tiếp tục phát triển mạnh mẽ. Quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đã hình thành nhiều khu đô thị tập trung dân cư đông đúc với các nhà cao tầng, siêu cao tầng đa năng tại các đô thị lớn, nhiều cơ sở có quy mô lớn, dây chuyền công nghệ hiện đại, số lượng chất cháy tập trung lớn và nguồn nhiệt đa dạng phong phú. Việc đầu tư của nước ngoài vào nước ta hình thành các khu công nghiệp tập trung, khu kinh tế, khu chế xuất, khu công nghệ cao; nhiều ngành, lĩnh vực kinh tế trọng điểm được mở rộng và phát triển. Thách thức đang đặt ra hiện nay là các điều kiện an toàn về PCCC chưa được bảo đảm tốt, không ít các cơ sở sản xuất sử dụng dây chuyền cũ kỹ, lạc hậu nên trong quá trình hoạt động dễ phát sinh nguy cơ cháy, nổ; tình trạng vi phạm các quy định của pháp luật về PCCC còn diễn ra khá phổ biến; việc đầu tư kinh phí cho công tác PCCC của các cơ sở sản xuất, kinh doanh chưa được coi trọng và thường bị cắt giảm chi phí. Nhu cầu sử dụng nhiên liệu, khí đốt, năng lượng điện, vật tư hàng hóa dễ cháy ngày càng nhiều. Kiến thức về PCCC và ý thức chấp hành pháp luật của người dân, nhất là ở khu vực nông thôn, miền núi còn thấp và chủ quan; mặt khác, do nhu cầu dân sinh nên ngày càng xuất hiện nhiều loại hình nhà ở hộ gia đình kết hợp sản xuất, kinh doanh trong các khu dân cư có nguy hiểm cháy nổ cao, những làng nghề lâu đời do lịch sử để lại… do đó tiềm ẩn nguy cơ về cháy, nổ gây thiệt hại về người và tài sản còn rất cao. Bên cạnh đó, sự biến đổi khí hậu toàn cầu, nắng nóng, khô hạn kéo dài cũng đã và đang tác động không nhỏ tới diễn biến tình hình cháy, nổ và công tác PCCC&CNCH.

5. Trước tình hình mới hiện nay, kế thừa truyền thống vẻ vang 60 năm qua và xuất phát từ vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, để đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Công an Trung ương lần thứ VII phấn đấu năm 2030 xây dựng lực lượng CAND "cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại", cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Một là, về công tác chính trị tư tưởng.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, chiến sỹ có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Đảng, Nhà nước, Nhân dân, chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; hết lòng, hết sức phục vụ Nhân dân, phụng sự Tổ quốc; chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; có phẩm chất đạo đức cách mạng trong sáng, gương mẫu, có lối sống trong sạch lành mạnh, tiến bộ, văn minh, trung thực, ý thức tổ chức kỷ luật cao, tuân thủ pháp luật.

Thường xuyên quán triệt và thực hiện nghiêm túc, sáng tạo chủ trương về xây dựng lực lượng CAND được đề ra trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng ủy Công an Trung ương lần thứ VII.

Tiếp tục quán triệt, thực hiện tốt Cuộc vận động "Học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ" trong toàn lực lượng gắn với việc học tập làm theo Sáu điều Bác Hồ dạy CAND, Bốn điều Bác Hồ dạy lực lượng Cảnh sát PCCC để xây dựng hình ảnh người Cảnh sát PCCC&CNCH đẹp trong lòng nhân dân.

Hai là, về công tác nghiên cứu, xây dựng hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

Tiếp tục nghiên cứu xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực PCCC&CNCH; nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn để đề xuất giải pháp tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật trong lĩnh vực công tác này, nhất là rà soát các điều khoản của Luật PCCC, Nghị định về CNCH, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, Nghị định còn vướng mắc, bất cập.

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy trình công tác cho từng bộ phận, từng khâu phù hợp với quy định và tình hình thực tế; xây dựng hệ thống chức danh và tiêu chuẩn nghiệp vụ cho từng chức danh theo đúng quy định của ngành.

Nghiên cứu đề xuất với các Bộ liên quan ban hành và thực hiện tốt các chế độ, chính sách phù hợp với đặc thù công việc nặng nhọc, nguy hiểm, nhất là lực lượng trực tiếp làm công tác chữa cháy và CNCH.

Ba là, về hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy:

Trên cơ sở xác định rõ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật PCCC, Bộ Công an cần sớm xây dựng hoàn thiện tổ chức lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đảm bảo thống nhất từ Bộ đến địa phương đảm bảo là một tổ chức chặt chẽ, khoa học và mang tính cơ động chiến đấu cao; đồng bộ, tinh gọn, có tính ổn định, hạn chế tổ chức trung gian và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ;

Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thuộc Công an cấp huyện, tổ chức sơ kết kinh

nghiệm về hiệu quả hoạt động của Đội Cảnh sát PCCC&CNCH thuộc Công an cấp huyện để mở rộng áp dụng cho tất cả Công an cấp huyện.

Phối hợp thực hiện tốt việc phân cấp quản lý nhà nước giữa Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH với Công an cấp huyện, nhất là trong quản lý nhà nước và xây dựng phong trào Toàn dân PCCC&CNCH; thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa Công an với lực lượng Quân đội, Giáo dục và Đào tạo, Truyền hình, Báo, Điện lực, Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất.

Bốn là, về xây dựng đội ngũ cán bộ:

Xây dựng đội ngũ cán bộ Cảnh sát PCCC&CNCH đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, đồng bộ và cân đối về cơ cấu, bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất tốt và tinh thông chuyên môn nghiệp vụ PCCC, pháp luật, đủ khả năng tiếp cận khoa học công nghệ PCCC&CNCH tiên tiến hiện đại trên thế giới. Cần tiến hành rà soát lại đội ngũ cán bộ để bố trí hợp lý, nhất là cán bộ lãnh đạo chỉ huy, kết hợp nhiều hình thức đào tạo phù hợp để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, xây dựng cơ chế bắt buộc đối với cán bộ trực tiếp làm công tác PCCC&CNCH là phải được đào tạo nghiệp vụ PCCC&CNCH, hạn chế không cử đi đào tạo các nghiệp vụ khác ở trong và ngoài ngành, có cơ chế chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực PCCC&CNCH.

Thường xuyên thực hiện kế hoạch đào tạo nâng cao cho cán bộ theo tiêu chuẩn chức danh, có trình độ quản lý, kiến thức tin học, ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ được giao. Trước mắt cần tập trung bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo chỉ huy, kiểm tra, thẩm duyệt, điều tra xử lý, tham mưu và chỉ huy chữa cháy và CNCH.

Năm là, về trang bị phương tiện, cơ sở vật chất:

Nghiên cứu đầu tư cơ sở vật chất, trang bị phương tiện kỹ thuật nhằm thực hiện việc cải cách hành chính, nhất là cải cách các thủ tục hành chính và đẩy mạnh áp dụng khoa học công nghệ thông tin vào quản lý, mạnh dạn loại bỏ những quy định thực sự không cần thiết trong khâu thẩm duyệt, nghiệm thu, cấp các loại giấy chứng nhận.

Làm tốt công tác tham mưu, đề xuất Hội đồng nhân dân, UBND các cấp hỗ trợ, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại thiết thực để xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của từng địa phương.

Cần ngay từ bây giờ phải chủ động tham mưu các kế hoạch, chiến lược, xác định bước đi theo lộ trình để báo cáo các cấp có thẩm quyền dành nguồn lực thích đáng và đảm bảo đầu tư thích đáng cho việc sản xuất, lắp ráp phương tiện, thiết bị PCCC&CNCH.

Sáu là, về đối ngoại, hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học:

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước nhằm tranh thủ mọi nguồn lực; tranh thủ sự phối hợp, giúp đỡ của các nước, các cơ quan trên thế giới thông qua viện trợ, chuyển giao công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Đẩy mạnh việc xã hội hóa và nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, huy động tối đa nguồn lực của các ngành, địa phương, tổ chức kinh tế, xã hội vào công tác PCCC&CNCH.

Trải qua 60 năm xây dựng, chiến đấu và phát triển, dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, mà trực tiếp thường xuyên là của Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an; Đảng ủy, lãnh đạo Công an các cấp; sự phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả của các lực lượng trong và ngoài ngành; sự giúp đỡ của quần chúng nhân dân, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã khắc phục khó khăn, gian khổ, hy sinh, phấn đấu vươn lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, thực sự là lực lượng chủ công, nòng cốt trên mặt trận chống giặc lửa. Để viết tiếp chặng đường vẻ vang của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trong tình hình mới cần tiếp tục phát huy những kinh nghiệm, tích cực học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và bản lĩnh chính trị góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trọng tâm xây dựng lực lượng CAND nói chung và lực lượng Cảnh sát PCCC nói riêng "chính quy, tinh nhuệ, hiện đại" vào năm 2030 theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đề ra.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Quốc hội (2001), *Luật Phòng cháy và chữa cháy*, Hà Nội.

3. Quốc hội (2013), *Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC*, Hà Nội.

4. Quốc hội (2019), *Nghị quyết số 99/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về PCCC.*

5. Chính phủ (2020), *Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC.*

6. Thủ tướng Chính phủ (2020), *Quyết định số 630/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.*

7. Ban Bí thư Trung ương Đảng (2015), *Chỉ thị 47-CT/TW, ngày 25/6/2015 tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy và chữa cháy,* Hà Nội.

8. Ban Bí thư Trung ương Đảng (2021), *Kết Luật số 02-KL/TW, ngày 18/5/2021 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy.*

9. Bộ Công an (2021), *Báo cáo số 316/BC-BCA ngày 12/4/2021 về tình hình, kết quả triển khai các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn cháy lớn, cháy gây thiệt hại nghiêm trọng và một số giải pháp trọng tâm trong giai đoạn 2021 - 2025.*

CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT, KIẾN THỨC VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ TRONG BỐI CẢNH ĐẠI DỊCH COVID – 19

Đại úy BÙI THIÊN HƯƠNG
Khoa Nghiệp vụ cơ bản, Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Đại dịch COVID–19 đã và đang diễn biến phức tạp, có những ảnh hưởng tiêu cực đến tất cả các lĩnh vực, các mặt công tác của đời sống xã hội, trong đó có công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH). Thực tiễn cho thấy, cháy, nổ có thể xảy ra bất cứ nơi đâu, vào bất cứ thời điểm nào mà con người không thể lường trước được. Do đó, trong bất cứ hoàn cảnh nào, việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, các biện pháp, giải pháp cơ bản về bảo đảm an toàn PCCC&CNCH là rất cần thiết. Theo đó, bài viết khái quát tình hình đại dịch COVID–19 và những tác động của nó đến công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH; trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác này trong thời gian tới.*

Từ khóa: *tuyên truyền PCCC&CNCH, pháp luật, kiến thức PCCC&CNCH, đại dịch COVID–19.*

Abstract: *Complicated evolution of the COVID–19 pandemic has had negative effects on all fields and aspects of life, including education and dissemination of laws and knowledge on fire and rescue. It is a matter of fact that fires and explosions can unexpectedly occur anywhere, at any time. Therefore, in any situation, it is essential to educate and raise people's awareness and observance of laws, basic measures and solutions to ensure fire and rescue safety. Therefore, the article summarizes the situation of the COVID–19 pandemic and its impacts on the education and dissemination of laws, knowledge on fire and rescue; on that basis, proposes solutions to improve the efficiency of this practice in the coming time.*

Keywords: *education of fire and rescue, laws, knowledge of fire and rescue, COVID–19 pandemic.*

Ngày nhận bài:*13/8/2021;* ***Ngày thẩm định***: *30/8/2021;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/10/2021.*

1. Đặt vấn đề

Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH là một trong những nội dung quan trọng của công tác quản lý nhà nước về PCCC&CNCH, được các đơn vị trong lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH từ Trung ương đến địa phương thực hiện một cách thường xuyên. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH nhằm mục đích cung cấp những kiến thức cơ bản về PCCC&CNCH cho quần chúng nhân dân. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật hiệu quả sẽ khiến việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC&CNCH trở thành ý thức trách nhiệm và tinh thần tự giác của mỗi người dân, góp phần đảm bảo an toàn về PCCC trong đời sống xã hội. Bên cạnh đó, thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH, lực lượng chức năng còn trang bị cho người dân các kỹ năng cần thiết để bảo vệ bản thân và những người xung quanh khi có sự cố cháy, nổ hay tại nạn xảy ra. Từ đó giúp giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do cháy, nổ, tai nạn gây ra. Để phát huy được hiệu quả của công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH đòi hỏi các chủ thể phải xây dựng nội dung và lựa chọn hình thức tuyên truyền phù hợp với đặc điểm của đối tượng tuyên truyền cũng như những không gian, thời gian và hoàn cảnh cụ thể.

Trong bối cảnh đại dịch COVID-19 đang có diễn biến rất phức tạp, nhà nước ta đã áp dụng nhiều biện pháp như giãn cách xã hội; khoanh vùng, truy vết và cách ly các ca nhiễm; thực hiện 5K; triển khai tiêm vacxin… Những biện pháp quyết liệt trên đã góp phần giúp Việt Nam từng bước kiểm soát được tình hình dịch bệnh; đồng thời, cũng đặt ra những mục tiêu, yêu cầu mới đối với quản lý nhà nước về PCCC&CNCH, trong đó có có công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH.

2. Đặc điểm tình hình và thực tiễn công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong thời điểm dịch bệnh COVID – 19

Giãn cách xã hội là một trong những biện pháp hiệu quả để phòng, chống dịch bệnh COVID-19 mà nhà nước ta đã áp dụng. Việc yêu cầu người dân ở trong nhà; hạn chế tối đa các hoạt động tập trung đông người đã khiến các khu dân cư, chung cư, nhà cao tầng gia tăng nguy cơ cháy, nổ do thường xuyên sử dụng các thiết bị điện; người dân dự trữ đồ thiết yếu trong nhà (trong đó có các chất dễ cháy như xăng đầu, khí đốt hoá lỏng, than, củi…); phương tiện giao thông cá nhân ít sử dụng được để trong nhà hoặc tập trung ở khu vực gửi xe của toà nhà… Vì thường xuyên có người ở nhà nên khi xảy ra cháy, nổ, người dân không có kỹ năng thoát nạn cần thiết thì thiệt hại về người là rất nghiệm trọng. Điển hình như: vụ cháy nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh tại đường Lạc Long Quân, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh vào đầu tháng 5/2021 khiến 8 người thiệt mạng (trong đó có 5 trẻ em). Cùng với đó, tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nguy cơ cháy, nổ vẫn luôn tiềm ẩn. Một số cơ sở phải tạm dừng hoạt động do chính sách phòng, chống dịch bệnh của nhà

nước kéo theo hệ thống đảm bảo PCCC tại cơ sở không được duy trì và hoạt động bình thường; các thiết bị điện lâu không sử dụng và bảo dưỡng có thể gây chập cháy, không có người thường trực xử lý các sự cố xảy ra. Một số cơ sở thực hiện cho người lao động ăn ở và làm việc tập trung khiến hệ thống điện có thể bị quá tải, một số hoạt động sinh hoạt hằng ngày (ăn uống, đun nấu…) không phù hợp với cơ sở vật chất cũng có thể gây ra cháy, nổ. Bên cạnh đó, tại các khu vực cách ly người nghi nhiễm, các bệnh viện dã chiến…, lượng người sinh hoạt tăng đột biến cũng khiến cho cơ sở hạ tầng về PCCC sẵn có không đáp ứng đủ các điều kiện để đảm bảo an toàn khi có cháy, nổ xảy ra. Trên thế giới đã xảy ra một số vụ, điển hình như: ngày 23/4/2021, một vụ hỏa hoạn xảy ra tại Bệnh viện Virar, Thành phố Mumbai, miền Tây Ấn Độ đã khiến hơn 10 bệnh nhân thiệt mạng; ngày 24/4/2021, ít nhất 27 người đã tử vong tại một bệnh viện điều trị bệnh nhân ở Thủ đô Baghdad, Iraq và gần đây nhất là ngày 12/7/2021, tại Bệnh viện Hussain, Iraq đã có 92 người thiệt mạng và hơn 100 người bị thương sau khi một vụ nổ bất ngờ xảy ra… Ở nước ta cũng đã xảy ra các vụ cháy tại các nơi cách ly, điều trị bệnh nhân, song lực lượng tại chỗ đã kịp thời khống chế, không gây thiệt hại về người và tài sản.

Nhận thức được những nguy cơ cháy, nổ mới xuất hiện trong thời gian cả nước đang tập trung phòng, chống dịch bệnh COVID-19; lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH bên cạnh việc tham gia hỗ trợ công tác phòng, chống dịch bệnh còn đặc biệt chú trọng đến công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC cho nhân dân.

Tại Hà Nội, trong thời gian áp dụng giãn cách xã hội để phòng, chống dịch bệnh; lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an thành phố đã mở các đợt cao điểm về tuyên truyền, kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với khu dân cư, hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh. Trong đó nhấn mạnh việc tăng cường tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng, mạng Internet để đảm bảo yêu cầu phòng, chống dịch bệnh. Bên cạnh đó còn tuyên truyền nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tự tổ chức kiểm tra và duy trì an toàn PCCC tại nơi mình quản lý; rà soát các lực lượng tại chỗ thực hiện chế độ trực luân phiên vừa đảm bảo giãn cách vừa đáp ứng yêu cầu PCCC theo quy định. Thấy được hiệu quả của đợt cao điểm tuyên truyền này, UBND Thành phố Hà Nội đã có Công văn chỉ đạo lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục thực hiện đợt cao điểm tuyên truyền về PCCC trên phạm vi toàn thành phố.

Tại Thành phố Hồ Chí Minh, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã xây dựng nhiều video tuyên truyền với các nội dung như: "An toàn PCCC trong mùa giãn cách", "Ứng dụng công nghệ kiểm tra cháy, nổ tại các khu cách ly, điều trị Covid19"; phát thanh "Khuyến cáo an toàn cháy, nổ tại khu điều trị, bệnh viện điều trị bệnh nhân Covid19" và đăng trên Website chính thức của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Hồ Chí Minh cũng như các phương tiện truyền thông khác.

Tại các địa phương không áp dụng giãn cách xã hội, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tăng cường tuyên truyền đảm bảo an toàn PCCC kết hợp với tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh đến từng khu dân cư và các cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao. Các hoạt động như: tuyên truyền đảm bảo an toàn PCCC kết hợp với tặng khẩu trang, dung dịch sát khuẩn, kính chống giọt bắn… cho nhân dân đã được nhiều đơn vị thực hiện trong thời gian qua.

Mặc dù gặp nhiều khó khăn về lực lượng, phương tiện nhưng những biện pháp tuyên truyền nêu trên đã bước đầu giúp quần chúng nhân dân nâng cao ý thức đảm bảo an toàn PCCC tại nơi ở, nơi làm việc, nơi cách ly… Tuy nhiên, quá trình tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH trong đại dịch COVID-19 vẫn có một số tồn tại, khó khăn như: chưa được thực hiện thường xuyên; nội dung tuyên truyền chưa phù hợp với đối tượng, mục tiêu và hình thức tuyên truyền; việc ứng dụng công nghệ thông tin cũng như sử dụng hình thức tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng còn hạn chế và chưa phong phú; đội ngũ cán bộ, chiến sỹ còn thiếu kinh nghiệm và kỹ năng tuyên truyền bằng các hình thức phi trực tiếp; cơ sở vật chất, kinh phí phục vụ công tác tuyên truyền còn thiếu thốn…

3. Biện pháp tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH trong thời gian tới

Trước những diễn biến phức tạp của đại dịch COVID-19, việc tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH là cần thiết và phù hợp với chủ trương "mục tiêu kép" của Đảng và Nhà nước. Để tích cực phòng, chống dịch bệnh, cơ quan Cảnh sát PCCC&CNCH tại các địa phương đang thực hiện giãn cách xã hội đã tạm dừng việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH bằng hình thức trực tiếp. Vì vậy, để đáp ứng những đòi hỏi của thực tiễn trong tình hình mới, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH phải thay đổi cả về nội dung và hình thức. Trong đó cần tập trung hướng tới các đối tượng tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ cao và tăng cường sử dụng phương tiện thông tin đại chúng, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, cụ thể:

Thứ nhất, nâng cao nhận thức của các đơn vị trong toàn lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH về vai trò, ý nghĩa của công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH. Trong bối cảnh đại dịch COVID-19 đang diễn biến phức tạp và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống kinh tế, xã hội, các mặt công tác quản lý nhà nước về PCCC cũng bị ảnh hưởng không nhỏ thì tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH, nâng cao ý thức tự giác của quần chúng nhân dân là biện pháp hiệu quả để góp phần giảm thiểu số vụ và thiệt hại do cháy, nổ gây ra. Vì vậy, công tác này cần được thực hiện một cách thường xuyên, liên tục; chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả.

Thứ hai, lựa chọn hình thức tuyên truyền phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện chủ trương giãn cách xã hội, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần tăng cường tuyên truyền thông qua các hình thức trực tuyến, phát tờ rơi; thông qua phương tiện truyền thông đại chúng, loa, đài phát thanh của đơn vị, cơ sở, thôn xóm, khu dân cư; tích cực đăng tin, bài, phóng sự trên các trang mạng xã hội, Cổng Thông tin điện tử của chính quyền và Công an địa phương… Để cung cấp thông tin truyên truyền và nhận phản hồi từ quần chúng nhân dân và người đứng đầu các cơ sở một cách nhanh chóng, chính xác, các đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH có thể giao cán bộ tuyên truyền lập và quản lý các trang mạng xã hội (Fanpage), các nhóm đối thoại trên các ứng dụng phổ biến như: Zalo, Viber, Skype… Khi ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH đòi hỏi cán bộ tuyên truyền phải hết sức chú ý đến tư thế tác phong, ngôn ngữ trong giao tiếp, đảm bảo các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước cũng như yêu cầu nghiệp vụ của ngành.

Thứ ba, xây dựng nội dung tuyên truyền phù hợp với mục tiêu, đối tượng và hình thức tuyên truyền trong tình hình mới. Hình thức

(Xem tiếp trang 24)

MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO TOÀN DÂN THAM GIA CÔNG TÁC CỨU NẠN, CỨU HỘ CỦA PHÒNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH - CÔNG AN TỈNH QUẢNG NINH

Thượng úy LÊ NGỌC TÂN
Phòng Công tác Cứu nạn, cứu nạn, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH

***Tóm tắt**: Quảng Ninh là một trong những tỉnh trọng điểm về kinh tế, chính trị, văn hóa của phía Bắc. Chính vì vậy, nguy cơ xảy ra sự cố, tai nạn, cháy, nổ cũng diễn biến phức tạp hơn. Trong công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH), tỉnh Quảng Ninh đã triển khai nhiều cách làm hay, mô hình sáng tạo nhằm thúc đẩy phong trào Toàn dân tham gia công tác PCCC&CNCH. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ninh cũng đã mạnh dạn đưa ra một số giải pháp nhằm đẩy mạnh phong trào Toàn dân tham gia công tác cứu nạn, cứu hộ nhằm bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội trên toàn địa bàn tỉnh.*

***Từ khoá**: phong trào Toàn dân, công tác cứu nạn, cứu hộ, Quảng Ninh.*

***Abstract**: Quang Ninh is a key province in terms of economy, politics and culture of the North; thus, the risk of incidents, accidents, fires and explosions is also more complicated compared to others in the region. In the field of fire and rescue, Quang Ninh province has implemented many good practices and innovative models to promote the Movement of all people's involvement in fire and rescue. The Fire and Rescue Police - Police of Quang Ninh Province has also proactively devised a number of solutions to promote the Movement of all people's involvement in fire and rescue, which helps ensure security, social safety throughout the province.*

***Keywords**: All-people movement, rescue work, Quang Ninh.*

***Ngày nhận bài**: 23/8/2021; **Ngày thẩm định**: 10/9/2021; **Ngày duyệt đăng**: 05/10/2021.*

Quảng Ninh là một trong những tỉnh trọng điểm về kinh tế, chính trị, văn hóa của phía Bắc. Là tỉnh có nhiều khu kinh tế, trung tâm thương mại, tài nguyên khoáng sản, tiềm năng về du lịch, do đó, trong những năm vừa qua, tỉnh Quảng Ninh đã đạt được những thành tựu quan trọng, cùng với sự phát triển mạnh mẽ về kinh tế, xã hội, tốc độ đô thị hóa nhanh, nhiều khu dân cư, nhiều cơ sở sản xuất, kinh doanh nhanh chóng được hình thành và phát triển dẫn đến nguy cơ xảy ra sự cố, tai nạn, cháy, nổ cũng diễn biến phức tạp hơn. Theo thống kê của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ninh, từ năm 2017 đến tháng 6/2021, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ninh đã thực hiện 83 vụ CNCH, trong đó có: 58 vụ CNCH trong đám cháy (chiếm 69,88%); 25 vụ CNCH (chiếm 30,12%) gồm: 09 vụ CNCH dưới nước (chiếm 10,84%), 06 vụ CNCH phương tiện giao thông (chiếm 7,23%), 04 vụ trên cao (chiếm 4,82%), 06 vụ CNCH tại nạn, sự cố khác (chiếm 7,23%). Tổ chức hướng dẫn thoát nạn được hàng trăm người; trực tiếp cứu được 48 người; tìm được 05 thi thể nạn nhân bàn giao cho lực lượng chức năng xử lý. Do vậy, công tác CNCH hiện nay đóng vai trò hết sức quan trọng trong việc bảo vệ tính mạng, sức khỏe của con người, bảo vệ tài sản nhà nước và của nhân dân, góp phần đảm bảo an ninh, trật tự của đất nước.

Do công tác PCCC&CNCH có vị trí, vai trò quan trọng nên trong những năm qua, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ninh đã tích cực và có nhiều hoạt động. Điển hình là phong trào Toàn dân tham gia công tác CNCH đã có nhiều cách làm hay, sáng tạo mang lại hiệu quả cao, đã đầu tư xây dựng lực lượng PCCC&CNCH ở cơ sở, Dân phòng để làm nòng cốt cho phong trào; các Đội Dân phòng, Đội PCCC cơ sở đã kịp thời phát hiện và phối hợp xử lý tại chỗ trên 50% số vụ sự cố, tai nạn, cháy, nổ ngay từ khi mới phát sinh, góp phần ngăn chặn không để phát triển lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng; đưa nội dung công tác phong trào Toàn dân tham gia công tác CNCH vào nội dung chương trình hoạt động của các hội, đoàn thể quần chúng. Xây dựng và duy trì nhiều mô hình về PCCC trước đây đã triển khai, gắn thêm nội dung về công tác CNCH như: "Khu dân cư an toàn PCCC, sự cố, tai nạn", "Chợ, trung tâm thương mại an toàn PCCC, sự cố, tai nạn", "Nhà cao tầng an toàn PCCC, sự cố, tai nạn", "Doanh nghiệp an toàn PCCC, sự cố, tai nạn", "Khu công nghiệp an toàn PCCC, sự cố, tai nạn", "Tàu du lịch an toàn PCCC, sự cố, tai nạn"… hoạt động có hiệu quả; đồng thời, lồng ghép với phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và các phong trào khác ở địa phương, được tổ chức bài bản, chu đáo, tranh thủ được sự chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự quan tâm, ủng hộ của các Ban, Ngành, đoàn thể và nhân dân nên phong trào hoạt động có hiệu quả. Nhiều mô hình xuất phát từ yêu cầu thực tế do người dân tự tổ chức, phát động như: phong trào tự trang bị phương tiện phá dỡ cầm tay tại các chợ, khu dân cư, tổ dân phố, phong trào vận động các hộ gia đình tự trang bị các bộ sơ cứu, hộp cứu thương, cáng cứu thương… qua đó, chứng tỏ sự đa dạng, phong phú, tích cực của phong trào Toàn dân tham gia công tác CNCH.

Đánh giá kết quả đã đạt được trong thời gian vừa qua, phong trào Toàn dân tham gia công tác CNCH tại tỉnh Quảng Ninh đã mang lại những kết quả đáng khích lệ, tạo sự chuyển biến tích cực, nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân, góp phần kiềm chế sự gia tăng số vụ cháy và giảm thiểu thiệt hại do cháy, nổ gây ra góp phần đảm bảo an ninh, trật tự. Theo báo cáo kết quả của Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ninh từ năm 2017 đến 06 tháng đầu năm 2021, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh đã chủ động tăng cường phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng (Cục truyền thông CAND, Trung tâm Truyền thông tỉnh, ANTV, Trung tâm Truyền thông và văn hóa địa phương, PX03,...) đăng 92 phóng sự, 1.009 tin bài tuyên truyền các hoạt động về công tác PCCC&CNCH; duy trì phát định kỳ hàng ngày trên truyền hình tỉnh vào khung giờ vàng,... clip tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn về công tác PCCC, thoát nạn; kịp thời phát hiện tôn vinh, biểu dương những điển hình tiên tiến về PCCC&CNCH; xây dựng mới 03 mô hình điểm về PCCC tại Khu Công nghiệp Cái Lân, Hải Hà, Công ty Cổ phần Than Đèo Nai – Vinacomin. Tập trung củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động và tăng cường tập huấn, huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH cho các lực lượng PCCC tại chỗ tại các cơ sở và khu dân cư. Đã tổ chức 1.589 buổi tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC, CNCH cho 156.058 đội viên Dân phòng trên địa bàn tỉnh. Nội dung tuyên truyền thường tập trung thông tin về tình hình sự cố, tai nạn xảy ra; các quy định của pháp luật về công tác CNCH; những vấn đề cần lưu ý người dân đối với các tình huống sự cố, tai nạn thường gặp; các biện pháp xử lý các tình huống sự cố, tai nạn thường gặp (tai nạn giao thông, sập đổ công trình, mắc kẹt trên cao, dưới sâu, dưới nước…); hướng dẫn cách xử lý các tình huống điển hình về sự cố, tai nạn xảy ra bằng lực lượng và phương tiện tại chỗ.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, phong trào Toàn dân tham gia công tác CNCH vẫn còn có một số tồn tại, hạn chế như: cấp ủy, chính quyền một số địa phương và ngành chức năng chưa quan tâm chỉ đạo kịp thời công tác này; việc tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về CNCH chưa thường xuyên liên tục, chưa sâu rộng, chủ yếu mới tập trung vào các đợt cao điểm và các cơ sở sản xuất tiềm ẩn nguy cơ xảy ra sự cố, tai nạn cao, chưa có nhiều hình thức, biện pháp phong phú, ý thức của một số bộ phận cán bộ, công nhân viên chức và nhân dân chưa cao, còn chủ quan, mất cảnh giác; công tác phát động phong trào Toàn dân tham gia CNCH ở một số nơi chưa phát triển trên diện rộng và đi vào chiều sâu; lực lượng PCCC cơ sở và Dân phòng duy trì hoạt động không thường xuyên; việc đào tạo, huấn luyện, đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác cho lực lượng này chưa được quan tâm; xây dựng, thực tập phương án CNCH cho lực lượng tại chỗ chưa thường xuyên nên nhiều vụ sự cố, tai nạn xảy ra không phát hiện kịp thời, xử lý rất lúng túng, không đủ khả năng và kỹ năng để xử lý sự cố, tai nạn. Một số nơi việc tổ chức phong trào Toàn dân tham gia công tác CNCH tại chỗ còn mang tính hình thức kết hợp chung với công tác phong trào an toàn PCCC; nội dung, hình thức chưa đa dạng, phong phú, chưa phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế từng địa phương, ban, ngành; nhiều mô hình được xây dựng nhưng hiệu quả hoạt động thấp; các mô hình phát triển chưa đồng đều giữa các vùng, miền, lĩnh vực. Từ đó ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công tác CNCH tại tỉnh Quảng Ninh.

Từ những kết quả đã đạt được trong phong trào Toàn dân tham gia công tác CNCH tại tỉnh Quảng Ninh trong thời gian vừa qua, rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

Một là: Phong trào Toàn dân tham gia công tác CNCH ở nơi nào, khu vực nào được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền; tranh thủ được sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ của các cấp, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội; huy động và phát huy được vai trò tích cực của quần chúng nhân dân và sự tham mưu kịp thời các chủ trương, kế hoạch, biện pháp của lực lượng Công an thì ở nơi đó, khu vực đó đạt được hiệu quả cao.

Hai là: Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, các ban, ngành, đoàn thể, tạo ra thế trận toàn dân tham gia công tác CNCH; lồng ghép với các chương trình phát triển kinh tế, xã hội và các phong trào khác của tỉnh, của các ban, ngành, đoàn thể, đồng thời phải được tiến hành một cách thường xuyên, liên tục với nội dung, hình thức đa dạng, phong phú phù hợp với đặc điểm, tình hình từng địa bàn, vùng, miền, từng lĩnh vực cụ thể.

Ba là: Làm tốt công tác tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật và kiến thức về CNCH từ đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, đoàn thể và nhân dân trong phong trào Toàn dân tham gia công tác CNCH.

Bốn là: Thường xuyên xây dựng, duy trì, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong phong trào Toàn dân tham gia công tác CNCH gắn với củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở, Dân phòng; chú trọng công tác tập huấn, diễn tập phương án CNCH cho lực lượng tại chỗ với sự tham gia của các ban, ngành, đoàn thể và nhân dân.

Năm là: Phải chủ động phòng ngừa là chính và khi đã xảy ra sự cố, tai nạn phải quán triệt phương châm "bốn tại chỗ": lực lượng PCCC tại chỗ; phương tiện CNCH tại chỗ, chỉ huy tại chỗ và chủ động giải quyết các hậu quả ngay tại cơ sở.

Sáu là: Thường xuyên sơ kết, tổng kết, đánh giá phong trào Toàn dân tham gia công tác CNCH; trên cơ sở đó phát hiện những sơ hở, thiếu sót và kịp thời đề ra các biện pháp khắc phục những sơ hở, thiếu sót đó đồng thời động viên, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào Toàn dân tham gia công tác CNCH.

Trong thời gian tới, để phong trào Toàn dân tham gia công tác CNCH tại tỉnh Quảng Ninh đạt hiệu quả cao, cần tập trung một số giải pháp sau:

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với công tác PCCC&CNCH. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 1634/CT-TTg ngày 31/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm trong công tác PCCC&CNCH; Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC"; Chỉ thị số 07/CT-BCA ngày 27/6/2019 của Bộ Công an về tăng cường công tác CNCH của lực lượng CAND trong tình hình mới nhằm tăng cường công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp chủ trương, xây dựng kế hoạch, biện pháp đẩy mạnh phong trào Toàn dân tham gia công tác CNCH. Nâng cao trách nhiệm, quan tâm chỉ đạo cấp ủy, chính quyền địa phương, các ban, ngành chức năng trong triển khai thực hiện các biện pháp CNCH tại tỉnh Quảng Ninh.

2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật và kiến thức về CNCH làm chuyển biến về nhận thức của các cấp, các ngành và nhân dân trong công tác

CNCH, chuyển từ ý thức tự phát thành tự giác tại cơ sở, khu dân cư,… theo nguyên tắc mọi hoạt động CNCH phải thực hiện và giải quyết tại chỗ. Phối hợp tốt với các cơ quan thông tin đại chúng, cơ quan văn hóa thông tin tích cực tuyên truyền giúp cho người dân thấy rõ trách nhiệm, nghĩa vụ của mình trong công tác CNCH. Tăng cường các công tác tuyên truyền, cổ động các cuộc thi, hội thao về CNCH trong các ban, ngành, đoàn thể nhằm nâng cao ý thức phong trào Toàn dân CNCH trên địa bàn cấp huyện đạt kết quả tốt.

3. Xây dựng, nhân rộng và duy trì các mô hình, điển hình tiên tiến tham gia công tác PCCC kết hợp với CNCH như: "Cụm dân cư an toàn (thôn) an toàn PCCC, sự cố, tai nạn", "Khu chung cư an toàn PCCC, sự cố, tai nạn", "Cụm cơ quan, doanh nghiệp an toàn PCCC, sự cố, tai nạn",… Phát động các phong trào tự quản về đảm bảo an toàn PCCC&CNCH lồng ghép với các phong trào khác ở tỉnh, ở khu dân cư, các cơ sở sản xuất, kinh doanh như: phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới", phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống mới ở khu dân cư"… Tập trung xây dựng mới và củng cố, xây dựng các Đội PCCC cơ sở, Đội Dân phòng vững mạnh; chủ động thực hiện công tác tự kiểm tra nhằm phát hiện các sơ hở, thiếu sót về CNCH để có các biện pháp khắc phục kịp thời và tự tổ chức thực tập phương án CNCH.

4. Huy động và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, Mặt trận Tổ quốc và các thành viên của Mặt trận trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh… để vận động toàn dân tích cực tham gia phong trào Toàn dân về CNCH phù hợp với đặc điểm tình hình tại cơ sở; phối hợp tổ chức các hoạt động thiết thực trong các ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, doanh nghiệp như phổ biến, trao đổi tình hình công tác phong trào Toàn dân tham gia công tác CNCH vào các buổi sinh hoạt; tổ chức các đợt ký cam kết đảm bảo an toàn về CNCH giữa đoàn thể và nhân dân; đồng thời, đưa công tác CNCH là một trong những nội dung, tiêu chí bình xét thi đua ở các địa phương, cơ quan, Ban, Ngành và cũng là một trong những tiêu chí trong việc xây dựng, đánh giá cơ quan, tổ dân phố, gia đình văn hóa.

5. Xã hội hóa công tác CNCH, tổ chức các hoạt động hưởng ứng "Ngày toàn dân PCCC&CNCH", "Ngày hội Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" hàng năm với các nội dung phong phú, thiết thực, hiệu quả và tiết kiệm, huy động được nhiều tầng lớp nhân dân tham gia gắn với tổ chức biểu dương khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào Toàn dân tham gia công tác CNCH. Thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp phát động phong trào Toàn dân tham gia công tác CNCH để phù hợp, đáp ứng yêu cầu với đặc điểm, điều kiện từng địa bàn, vùng, miền, từng lĩnh vực cụ thể với nhiều hình thức tự phòng, tự quản, tự bảo vệ… trong phong trào Toàn dân tham gia công tác CNCH.■

CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT...

(Tiếp theo trang 21)

tuyên truyền trực tuyến thông qua ứng dụng công nghệ thông tin hay thông qua phương tiện thông tin đại chúng muốn phát huy được hiệu quả thì phải có nội dung thu hút được sự quan tâm đối tượng tuyên truyền. Bên cạnh việc xây dựng nội dung tuyên truyền sao cho dễ hiểu, đáp ứng được nhu cầu thông tin của quần chúng nhân dân cũng như yêu cầu của công tác PCCC&CNCH trong thời gian xảy ra đại dịch, cần chú ý đến việc thiết kế, trình bày nội dung tuyên truyền đảm bảo tính thẩm mĩ, khoa học, dễ nhận biết. Ví dụ như: những ấn phẩm, biểu ngữ chứa khẩu hiệu tuyên truyền, các tin bài đăng Website, mạng xã hội… được thiết kế đẹp mắt, có màu sắc, hình ảnh minh hoạ sẽ hấp dẫn người xem và nâng cao hiệu quả tuyên truyền.

Thứ tư, phối kết hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí, đài truyền hình, đài phát thanh để tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH. Thực hiện tốt công tác phối hợp với các cơ quan báo chí để tăng cường đăng tin bài, mở các chuyên trang, chuyên mục riêng về PCCC&CNCH, đặc biệt là những khuyến cáo quan trọng với quần chúng nhân dân và người đứng đầu cơ sở về các nguy cơ và cách phòng chống cháy, nổ trong thời gian dịch bệnh xảy ra. Phối hợp với đài truyền hình, đài phát thanh địa phương để xây dựng kịch bản, sản xuất và lên sóng các tin tức, phóng sự, hướng dẫn đảm bảo an toàn PCCC hoặc lồng ghép nội dung tuyên truyền vào các chương trình sẵn có của đài.

Thứ năm, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, chiến sỹ làm công tác tuyên truyền; đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác tuyên truyền. Hoàn cảnh xã hội có nhiều thay đổi trong thời gian dịch bệnh COVID-19 xảy ra đòi hỏi việc tổ chức công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH cũng phải có sự đổi mới về mọi mặt. Để đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ mới, cán bộ, chiến sĩ lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói chung và các cán bộ, chiến sỹ trực tiếp làm công tác tuyên truyền nói riêng phải tích cực học tập, trau dồi các kiến thức và kỹ năng mới; đặc biệt là kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chuyên môn. Bên cạnh đó, cần đầu tư kinh phí, trang bị công cụ phương tiện (máy tính, điện thoại thông minh, bản quyền phần mềm…) để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH trong đại dịch COVID-19.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Công an TP Hà Nội (2021), *Kế hoạch số 383/KH-CAHN ngày 2/6/2021 của CATP Hà Nội hướng dẫn thực hiện đợt cao điểm về tuyên truyền, kiểm tra an toàn phòng cháy chữa cháy đối với khu dân cư, hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thành phố.*

2. Công an TP Hồ Chí Minh (2021), *Kế hoạch số 2954/CATP-PC07 ngày 26/7/2021 về tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC&CNCH đối với các cơ sở, hộ gia đình được sử dụng làm nơi cách ly, điều trị bệnh nhân COVID – 19.*

3. UBND TP Hà Nội (2021), *Công văn số 2422/UBND-NC ngày 28/7/2021 của UBND thành phố Hà Nội về tiếp tục thực hiện đợt cao điểm về tuyên truyền, kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với khu dân cư, hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất kinh doanh.*

NÂNG CAO HIỆU QUẢ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thiếu tá TRẦN THỦY TIÊN
Công an Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

Tóm tắt: *Xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy và chữa cháy (PCCC) là một trong những nhiệm vụ quan trọng của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác này sẽ góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC. Bài viết phân tích, đánh giá thực trạng công tác xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, trên cơ sở đó, chỉ rõ những hạn chế, thiếu sót và nguyên nhân của những hạn chế, thiếu sót đó. Từ đó, đề xuất các giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.*

Từ khóa: *Xử lý vi phạm hành chính, phòng cháy và chữa cháy, Hồ Chí Minh.*

Abstract: *Handling of administrative violations in the field of fire prevention and fighting is one of the important tasks of the Fire and Rescue Police force. Strictly and effectively implementing this work will contribute to improving the effectiveness and efficiency of state management of fire prevention and fighting. The article analyzes and evaluates the contemporary handling of administrative violations in the field of fire prevention and fighting in Ho Chi Minh City, thereby, specifying the limitations, shortcomings and their causes. Grounding in the findings, solutions are suggested to improve the efficiency of handling administrative violations in the field of fire prevention and fighting in Ho Chi Minh City.*

Keywords: *handling of administrative violations, fire prevention and fighting, Ho Chi Minh.*

Ngày nhận bài: *20/8/2021;* ***Ngày thẩm định***: *25/8/2021;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/10/2021.*

1. Thành phố Hồ Chí Minh có tổng diện tích 2.095,239km^2, gồm 24 quận, huyện; 322 phường, xã, thị trấn và 1.991 khu phố, ấp; 25.468 tổ dân phố với dân số trên 10 triệu dân. Cùng với sự phát triển chung của cả nước trong giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Thành phố Hồ Chí Minh đã phát triển toàn diện về kinh tế, xã hội, hàng năm duy trì tốc độ phát triển kinh tế khoảng 8,0%, theo đó, số doanh nghiệp đăng ký hoạt động kinh doanh tăng nhanh. Song song với sự phát triển kinh tế cũng kèm theo nhiều yếu tố tiềm ẩn nguy cơ xảy ra cháy, nổ, đặc biệt là tại các khu công nghiệp, khu dân cư và các cơ sở kinh doanh dịch vụ thương mại tập trung đông người, số lượng hàng hóa lớn. Theo số liệu thống kê của Công an Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2020, trên địa bàn thành phố xảy ra 3.985 vụ cháy, làm chết 81 người, bị thương 205 người, thiệt hại về tài sản là 368,73 tỷ đồng [1,2]. Các vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra đã làm ảnh hưởng lớn đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Kinh tế, xã hội phát triển với quy mô ngày càng lớn, sự đa dạng về loại hình cơ sở kinh doanh, dịch vụ, sản xuất, mật độ dân số ngày càng tăng dẫn đến việc sử dụng ngày càng nhiều nguồn nguyên liệu, nhiên liệu và năng lượng phục vụ cho yêu cầu trong hoạt động và sinh hoạt, bên cạnh đó là sự bất cẩn của người dân trong việc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt cộng thêm yếu tố biến đổi khí hậu, tác động của dịch bệnh,… làm cho nguy cơ cháy, nổ luôn tiềm ẩn và diễn biến phức tạp, khó lường. Mặt khác, việc quy hoạch hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác PCCC, như: mạng lưới các đội, trạm chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; đường giao thông cho phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; giao thông phục vụ thoát nạn; mạng lưới cấp nước chữa cháy… chưa đồng bộ, tình trạng kẹt xe, ngập úng đã ảnh hưởng không nhỏ đến sự kịp thời, tính hiệu quả của việc tổ chức các hoạt động PCCC trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh [3].

Bên cạnh đó, cùng với việc triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp quản lý nhà nước về PCCC, sự vào cuộc của các cấp chính quyền, công tác xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC đã có nhiều chuyển biến tích cực, từ đó, đã nâng cao được nhận thức, ý thức của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cũng như người lao động trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, tình hình vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC của các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở còn phức tạp, số lượng cơ sở vi phạm còn ở mức cao. Theo báo cáo của Công an Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn từ năm 2016 đến 2020, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính 32.967 vụ, trong đó, số vụ xử phạt hành vi gây cháy là 294/32.967 vụ (chiếm 0,9%); số vụ xử phạt thông qua kiểm tra an toàn về PCCC là 32.673/32.967 vụ (chiếm 99,1%); tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC giai đoạn 2016 – 2020 là 34.393 triệu đồng [1,2]. Bên cạnh đó, việc xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh còn gặp

nhiều khó khăn, một phần do trình độ cán bộ làm công tác kiểm tra an toàn về PCCC còn hạn chế và chưa đồng đều; tình trạng cán bộ thực thi nhiệm vụ còn có biểu hiện coi nhẹ, nể nang, thiếu kiên quyết và chưa triệt để trong việc xử lý; một phần do các văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC còn chưa hoàn chỉnh như: có những quy định chưa rõ ràng, cụ thể dẫn tới việc áp dụng chưa thống nhất; quy định về thẩm quyền, các biện pháp xử lý vi phạm hành chính, mức phạt trong một số hành vi vi phạm còn chưa hợp lý, chưa đủ tính răn đe;…

Nguyên nhân khách quan là do sự phát triển kinh tế, xã hội và tốc độ đô thị hóa gia tăng nhanh chóng, song hạ tầng cơ sở phát triển không đồng bộ, chưa đáp ứng với yêu cầu thực tế; bên cạnh đó, quá trình phát triển của nền kinh tế, xã hội cũng đã kéo theo việc sử dụng nhiều các hàng hóa, vật tư, nguyên vật liệu có tính chất nguy hiểm về cháy, nổ cao. Mặt khác, mặt trái của cơ chế thị trường cũng đã có những tác động nhất định đến quan điểm đầu tư của các doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh như việc hạn chế quỹ đất và xuất đầu tư trong quá trình xây dựng cơ sở vật chất phục vụ kinh doanh sản xuất, chỉ tính đến những lợi ích trước mắt, điều đó đã ảnh hưởng không nhỏ đến các điều kiện về an toàn PCCC của các cơ sở. Về nguyên nhân chủ quan đó là sự thiếu kiên quyết của các cơ quan quản lý nhà nước về PCCC trong việc xử lý các vi phạm pháp luật về PCCC; việc xây dựng và ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện các quy định của Luật PCCC còn chậm, chưa kịp thời.

3. Trong thời gian tới, sau khi kiểm soát được dịch bệnh COVID – 19, tình hình kinh tế, xã hội Thành phố Hồ Chí Minh sẽ tiếp tục ổn định và phát triển, các khu đô thị, khu dân cư, các khu chung cư, nhà cao tầng và các công trình ngầm tiếp tục được xây mới, bên cạnh đó, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tiếp tục đầu tư vào khu chế xuất, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, dân số thành phố tiếp tục tăng, kéo theo là hoạt động sản xuất tiêu dùng tăng, lượng tiêu thụ điện năng ngày càng lớn, sự biến đổi khí hậu tác động ngày càng rõ nét. Việc phát triển nhanh các khu công nghiệp và đô thị trên địa bàn thành phố sẽ kéo theo số lượng cơ sở thuộc diện quản lý ngày càng nhiều, đa dạng về ngành nghề sản xuất, kinh doanh và các hoạt động có liên quan đến công tác PCCC, do tác động của mặt trái cơ chế thị trường, tình hình vi phạm các quy định về PCCC cũng sẽ có chiều hướng gia tăng như: các hành vi vi phạm về PCCC trong thiết kế, thi công xây dựng công trình, trong thực hiện các quy định về bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc; hành vi vi phạm liên quan đến bảo quản, kinh doanh, vận chuyển chất hàng nguy hiểm về cháy, nổ, vi phạm để xảy ra cháy, nổ…

Vì lẽ đó, để nâng cao hiệu quả xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Hồ Chí Minh cần tập trung thực hiện có hiệu quả một số nội dung sau:

- Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Hồ Chí Minh cần tham mưu ngay cho UBND thành phố chỉ đạo các Sở, Ban, Ngành, UBND cấp huyện rà soát, ban hành các văn bản chỉ đạo và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC; báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành các quy định về chỉ đạo, xử lý, giải quyết dứt điểm đối với các cơ sở trên địa bàn không đảm bảo yêu cầu được đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC có hiệu lực theo hướng bắt buộc các cơ sở phải thực hiện đầy đủ quy định hiện hành, nếu không thực hiện sẽ bị xử lý vi phạm hành chính hoặc đình chỉ hoạt động theo quy định của pháp luật. Chỉ đạo các cấp, các ngành tuyên truyền sâu rộng các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Ban hành văn bản, kế hoạch chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố, cần tập trung chỉ đạo sự phối hợp của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH với lực lượng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự, xã hội trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCCC theo quy định; với lực lượng Cảnh sát Giao thông trong xử phạt đối với các phương tiện giao thông vận tải vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ; các điều kiện an toàn PCCC đối với người điều khiển và phương tiện giao thông; trong việc chấp hành các quy định trong đào tạo và sát hạch lái xe...; xây dựng và ban hành quy trình xử lý vi phạm hành chính, đảm bảo thống nhất, đồng bộ phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và quy định của pháp luật.

- Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Công an các quận, huyện cần phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tin, phát thanh, truyền hình trên địa bàn thành phố tổ chức nhiều các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật như các cuộc thi tìm hiểu về các quy định về PCCC trong đời sống và công việc hàng ngày, các buổi nói chuyện chuyên đề, hỏi và đáp về pháp luật; đặc biệt chú trọng, đẩy mạnh việc tuyên truyền, giải thích pháp luật thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như: đài phát thanh, truyền hình, panô, áp phích, khẩu hiệu, thông qua các trang thông tin điện tử của các cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp kinh doanh, dịch vụ PCCC. Đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCCC có nghĩa là cần phải có những hình thức, nội dung tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, từng thời điểm, từng cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; đó là phải sử dụng có hiệu quả và điều chỉnh các hình thức, phương pháp đang sử dụng cho phù hợp với thực trạng pháp luật và quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước; công khai và tăng cường xử lý nghiêm minh, triệt để đối với mọi vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC, từ đó làm cho các chủ thể xử lý cũng như các chủ thể vi phạm nhận thức rõ mục đích của việc xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC là để giữ vững kỷ cương, phép nước, bảo vệ lợi ích chung của cộng đồng, bảo vệ sự tôn nghiêm và công bằng của pháp luật xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC, răn đe và phòng ngừa vi phạm. Khi thực hiện pháp luật xử lý vi phạm hành chính cần phải kết hợp giáo dục thuyết phục và cưỡng chế, coi trọng thuyết phục trong xử lý vi phạm hành chính điều này có tác dụng rất lớn đến nhận thức của các chủ thể vi phạm trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC.

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC là nhằm phát hiện ưu điểm, khuyết điểm, uốn nắn, bổ sung, hoàn chỉnh các quy định về PCCC, bảo vệ và giáo dục đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước và xử lý các vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC. Kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động xử lý vi phạm hành chính nhằm phân định rõ đúng, sai, tốt, xấu, từ đó kiến nghị biện pháp để sửa chữa khắc phục kịp thời không để xảy ra các vi phạm pháp luật. Qua đó, công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC đạt kết quả tốt, các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC đều bị xử lý nghiêm minh, kịp thời, mang tính răn đe, phòng ngừa và giáo dục cao.

- Cần phải thường xuyên giáo dục, nâng cao vai trò trách nhiệm đối với cán bộ, chiến sỹ trong thực hiện nhiệm vụ được giao, đảm bảo người cán bộ làm công tác quản lý và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC phải thực sự gương mẫu, "vừa hồng, vừa chuyên" để từng bước nâng cao hiệu quả việc xử lý vi phạm hành chính, từ đó đặt ra yêu cầu đối với cán bộ làm công tác xử lý vi phạm của lực lượng

(Xem tiếp trang 29)

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐỐI VỚI CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NAM ĐỊNH

Thượng úy PHẠM THẾ QUANG
Khoa Cứu nạn, cứu hộ, Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Một trong những yếu tố giúp Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nam Định hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị mà Đảng, Nhà nước giao phó trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phát triển kinh tế của địa phương đó là đảm bảo hiệu quả quản lý nhà nước về công tác PCCC tại các khu công nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh. Việc quản lý này nhằm mục tiêu đảm bảo an toàn trong môi trường sản xuất, hạn chế nguy hiểm cháy, nổ tại các cơ sở làm bước đà phát triển kinh tế một cách ổn định và bền vững trên địa bàn tỉnh. Song để làm tốt hơn nữa công tác quản lý nhà nước về PCCC tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Nam Định đòi hỏi lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nam Định phải đổi mới trong cách thức quản lý và có các biện pháp cụ thể về công tác PCCC&CNCH.*

Từ khóa: *Cảnh sát PCCC&CNCH, quản lý nhà nước về phòng cháy chữa cháy, khu công nghiệp, tỉnh Nam Định.*

Abstract: *Ensuring the efficiency of state management in fire-fighting and prevention activities in the industrial zones throughout the province of Nam Dinh is one of the main contributions by the Fire and Rescue Police - Nam Dinh Provincial Police Department in fulfilling their political tasks entrusted by the Party and the State in the course of the country's industrialization and modernization, and the development of the province's economy. The state management task aims at ensuring the safety in the manufacturing sector and minimizing risks of fire and explosion at manufacturing facilities, creating a momentum for the sustainable economic development within the province. To better perform this state management task, Nam Dinh Fire and Rescue Police needs to make radical changes to their management methods and finds concrete solutions pertaining to fire and rescue activities.*

Keywords: *Fire and Rescue Police, state management of fire safety, the province of Nam Dinh.*

Ngày nhận bài: *12/8/2021;* ***Ngày thẩm định***: *31/8/2021;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/10/2021.*

Tỉnh Nam Định có diện tích khoảng 1,668km^2, dân số khoảng 02 triệu người, gồm 01 thành phố (đô thị loại I thuộc tỉnh) và 09 huyện, với 226 xã, phường, thị trấn. Với lợi thế vị trí địa lý thuận lợi, có nhiều tiềm năng về tài nguyên, nguồn lực lao động dồi dào; những năm gần đây, nền kinh tế tỉnh Nam Định đã có những bước phát triển đáng kể, cơ cấu kinh tế, xã hội của tỉnh đã chuyển dịch nhanh theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hoá.

Thành phố Nam Định trở thành một trong những trung tâm công nghiệp dệt, công nghiệp nhẹ của cả nước và trung tâm thương mại - dịch vụ phía Nam của Đồng bằng Sông Hồng. Vùng trung tâm công nghiệp – dịch vụ tập trung tại Thành phố Nam Định và một số huyện phát triển: có các ngành công nghiệp dệt may, công nghiệp cơ khí, công nghiệp chế biến, các ngành nghề truyền thống, các phố nghề… cùng với các ngành dịch vụ tổng hợp, dịch vụ chuyên ngành hình thành và phát triển từ lâu.

Theo báo cáo của Sở Công thương tỉnh Nam Định, quy hoạch phát triển công nghiệp đến năm 2021, trên địa bàn tỉnh có 12 khu công nghiệp (KCN) với tổng diện tích 697,39ha.

Tuy nhiên, trong công tác quản lý nhà nước về PCCC đối với KCN trên địa bàn tỉnh Nam Định còn nhiều hạn chế ngay từ khâu quy hoạch, lập dự án, thiết kế, thi công, nghiệm thu và đi vào hoạt động.

Từ đầu năm 2015 đến nay, trên địa bàn toàn tỉnh đã xảy ra hơn 50 vụ cháy làm 01 người chết, thiệt hại lớn về tài sản, trong đó có 04 vụ cháy tại các KCN gây thiệt hại hàng tỷ đồng.

Dưới góc độ quản lý nhà nước về PCCC thì công tác PCCC đối với các KCN trên địa bàn tỉnh Nam Định vẫn tồn tại nhiều bất cập:

Một số Ban Quản lý KCN vẫn còn thờ ơ, thiếu trách nhiệm trong công tác PCCC; lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chưa chủ động tham mưu, đề xuất các cấp chính quyền ban hành, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về công tác đảm bảo an toàn PCCC đối với KCN; chưa phối hợp đồng bộ với cơ quan truyền thông để thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật; việc kiểm tra, kiến nghị khắc phục các sơ hở, thiếu sót PCCC tại các KCN đang còn mang tính hình thức. Chính quyền các cấp vẫn chưa quan tâm đến việc tổ chức nhân sự, đầu tư kinh phí cho hoạt động PCCC tại KCN.

Khảo sát thực tế tại một số cơ sở lớn trong các khu công nghiệp cho thấy, các cơ sở đều tận dụng tối đa diện tích sử dụng để làm kho chứa nguyên liệu và thành phẩm, thậm chí các cơ sở còn tự ý lắp đặt mái che giữa khoảng không các dãy nhà xưởng để kho chứa nguyên vật liệu, điển hình là các cơ sở may, sản xuất hạt nhựa, sản xuất giấy, chế biến gỗ... Khối lượng chất cháy tập trung trên bề mặt diện tích sản xuất thường rất lớn, khoảng cách PCCC không đảm bảo, đây sẽ là điều kiện tốt để cho đám cháy phát triển nhanh khi có đủ nguồn nhiệt bắt cháy.



Cháy tại khu công nghiệp Hòa Xá tỉnh Nam Định.

Nhà xưởng sản xuất của các cơ sở trong các khu công nghiệp đều có thiết kế khung sắt mái tôn, có diện tích lớn, chống nóng hầu hết làm bằng màng PE tráng bạc, là chất liệu dễ cháy, khi cháy bắt lửa nhanh; thời gian lực lượng cơ sở phát hiện ra cháy muộn.

Qua công tác kiểm tra an toàn về PCCC của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nam Định cho thấy 25% các cơ sở trong các khu công nghiệp không đảm bảo giao thông, khoảng cách phòng cháy, chống cháy theo QCVN 06-2021/BXD quy chuẩn quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.

Công tác lập kế hoạch điều tra cơ bản của cán bộ phục vụ cho hoạt động quản lý nhà nước về PCCC chưa thật sự được chú trọng, nội dung kế hoạch có nhưng chưa rõ ràng, chi tiết, cụ thể. Kế hoạch tiến hành điều tra cơ bản còn chung chung, nằm trong kế hoạch công tác nghiệp vụ cơ bản của đơn vị; cá biệt, có trường hợp khi tiến hành điều tra cơ bản, cán bộ được giao nhiệm vụ không có kế hoạch xây dựng chi tiết cụ thể.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC; hình thức tuyên truyền, phổ biến chưa phong phú đang dạng, chưa có sự đổi mới thường xuyên để thu hút người nghe, chủ yếu mới chỉ đề cập, phản ánh những mặt tích cực và khuyến cáo chung về an toàn PCCC, mà chưa đề cập, lên án phê phán những khuyết điểm yếu kém, những vi phạm quy định an toàn PCCC.

Lực lượng PCCC cơ sở chưa phát huy được vai trò trách nhiệm trong việc đảm bảo an toàn PCCC trong phạm vi được giao. Việc bố trí lực lượng thường trực chữa cháy của cơ sở chưa được hợp lý, đặc biệt là vào ban đêm và các ngày nghỉ lễ, tết thì lực lượng thường trực chủ yếu là bảo vệ của cơ sở; không tổ chức tuần tra canh gác, phát hiện cháy chậm, tổ chức chữa cháy không kịp thời nên dẫn tới cháy lan, cháy lớn, gây hậu quả nghiêm trọng.

Công tác thẩm duyệt thiết kế về PCCC đối với các dự án công trình xây dựng trong các khu công nghiệp còn gặp một số khó khăn, vướng mắc: có những cơ sở thuộc diện phải trang bị hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động nhưng không trang bị hoặc trang bị nhưng không đầy đủ; một số cơ sở thay đổi công năng sử dụng nhưng không thực hiện thẩm duyệt thiết kế bổ sung về PCCC…

Công tác kiểm tra an toàn về PCCC; việc xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC liên quan đến lợi ích doanh nghiệp và quan hệ kinh tế, xã hội phức tạp cho nên việc xử lý gặp nhiều khó khăn, có những trường hợp không giải quyết được dứt điểm.

Một số cơ sở trong các khu công nghiệp chưa quan tâm đến việc xây dựng và thực tập phương án chữa cháy, nên bỏ qua việc xây dựng phương án chữa cháy hoặc xây dựng với nội dung sơ sài và không tổ chức thực tập phương án chữa cháy do sợ tốn kinh phí, mất thời gian. Do đó việc thực tập phương án chữa cháy dễ dẫn đến đơn điệu, hiệu quả thực tế không cao.

Người đứng đầu cơ sở trong các khu công nghiệp không chú ý tới việc bảo quản, bảo dưỡng, bảo trì thường xuyên nên nhiều thiết bị, phương tiện, dụng cụ chữa cháy được trang bị hư hỏng không đảm bảo yêu cầu thường trực cũng như dập tắt đám cháy.

Qua phân tích ở trên có thể thấy rằng, trong các khu công nghiệp nguy cơ cháy, nổ rất cao, khi có cháy, nổ xảy ra thường để lại hậu quả lớn về tài sản, con người và trật tự an toàn xã hội, công tác chữa cháy đòi hỏi phải huy động lực lượng, phương tiện lớn, thời gian chữa cháy kéo dài. Để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần thực hiện tốt các giải pháp sau:

Một là, hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về PCCC.

Bổ sung, hoàn thiện hệ thống các quy định pháp luật, các tiêu chuẩn, quy chuẩn; tham mưu cho UBND tỉnh các văn bản chỉ đạo có liên quan đến quản lý nhà nước tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Hai là, bố trí nguồn nhân lực phù hợp đáp ứng yêu cầu nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về PCCC tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Nam Định.

Đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý có năng lực chuyên môn nghiệp vụ, dày dặn kinh nghiệm đáp ứng nhiệm vụ công tác chuyên môn.

Tiếp tục đầu tư kinh phí xây dựng trụ sở làm việc, đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị chuyên dùng cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Thực hiện chương trình đào tạo và đào tạo lại, tăng cường tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu ở trong nước và nước ngoài để nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ huy.

Ba là, tổ chức thực hiện các biện pháp nghiệp vụ đảm bảo an toàn PCCC tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Nam Định.

Tiếp tục tổ chức tốt công tác thống kê cơ sở; lập hồ sơ quản lý 100% cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC theo phân cấp quản lý; cập nhật thường xuyên, kịp thời những vấn đề mới phát sinh có thể gây mất an toàn PCCC, từ đó chủ động có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn không để xảy ra cháy, nổ. Tổ chức thực hiện công tác hồ sơ nghiệp vụ của lực lượng Cảnh sát PCCC theo đúng quy định của Bộ Công an.

Nâng cao chất lượng thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định an toàn về PCCC của các cấp, các ngành và các doanh nghiệp; tổ chức kiểm tra, phúc tra đối với các cơ sở trọng điểm có nguy cơ xảy ra cháy cao theo đúng quy định; xử lý nghiêm các cơ sở cố tình vi phạm hoặc không thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn cháy lớn; xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm.

Bốn là, nâng cao chất lượng công tác tham mưu, nắm tình hình và thực hiện công tác điều tra cơ bản của Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nam Định.

Cảnh sát PCCC&CNCH cần phải nắm rõ các chủ trương, chính sách phát triển các KCN; dự án quy hoạch xây dựng mới và phát triển các KCN trên địa bàn tỉnh; tổ chức điều tra cơ bản nắm tình hình về tình chất nguy hiểm cháy, nổ; tính chất hoạt động quy mô hoạt động, việc tổ chức thực hiện công tác PCCC, việc xây dựng lực lượng PCCC và trang bị các phương tiện PCCC của từng KCN và các cơ sở trong các KCN…

Từ công tác điều tra cơ bản nắm tình hình như trên Cảnh sát PCCC&CNCH tham mưu cho UBND tỉnh có văn bản chỉ đạo những vấn đề có liên quan nhằm tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước về PCCC tại các KCN, nâng cao trách nhiệm trong PCCC đối với Ban

Quản lý các KCN, của người đứng đầu cơ quan, tổ chức và cở sở trong các KCN; phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân trong công tác PCCC&CNCH.

Năm là, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, hướng dẫn đối với các cơ quan, doanh nghiệp trong các KCN tỉnh Nam Định.

Tăng cường số lượng cán bộ biên chế thuộc Tổ Tuyên truyền viên từ 3 đến 5 người. Phân chia chức năng nhiệm vụ cụ thể cho từng người. Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho cán bộ chủ chốt của cơ sở, doanh nghiệp, những người trực tiếp làm công tác PCCC, giúp họ nâng cao kiến thức PCCC, thao tác nhanh gọn, thuần thục.

Sáu là, hướng dẫn, kiểm tra, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm quy định về PCCC tại các khu công nghiệp tỉnh Nam Định.

Cán bộ làm công tác hướng dẫn kiểm tra an toàn PCCC của Cảnh sát PCCC&CNCH phải nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của hoạt động kiểm tra an toàn PCCC; có trình độ chuyên môn vững vàng có kiến thức về PCCC&CNCH trong các quy trình công nghệ sản xuất, nắm vững các quy định của pháp luật về PCCC có liên quan đến hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm.

Bảy là, đảm bảo các điều kiện cần thiết cho công tác lập, thực tập phương án chữa cháy.

Công tác xây dựng và tổ chức thực tập phương án chữa cháy nhằm chủ động ứng phó khi có các sự cố cháy, nổ xảy ra trong các khu công nghiệp. Thông qua thực tập phương án chữa cháy đối với các khu công nghiệp giúp cho lực lượng PCCC cơ sở luyện tập các phương pháp, biện pháp cứu người, di chuyển tài sản, chống cháy lan và dập tắt đám cháy để nâng cao khả năng tự phòng, chống cháy và phối hợp chặt chẽ với lực lượng PCCC&CNCH chuyên nghiệp.

Tám là, tăng cường công tác phối hợp giữa các chủ thể trong quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Nam Định.

Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nam Định chủ động phối hợp với Ban Quản lý dự án và các doanh nghiệp tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Nam Định tổ chức hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ PCCC đối với lực lượng PCCC cơ sở. Chú trọng xây dựng các mô hình, nhân rộng các điển hình tiên tiến theo hướng tự nguyện, tự phòng, tự quản theo khu doanh nghiệp an toàn phòng cháy, chữa cháy.

Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về PCCC nói chung và quản lý nhà nước về PCCC tại các khu công nghiệp nói riêng là yêu cầu khách quan phù hợp với yêu cầu chung của tiến trình cải cách hành chính của nhà nước ta hiện nay. Đồng thời các giải pháp đưa ra là một trong như giải pháp nhằm tháo dỡ những khó khăn trong thực tiễn công tác PCCC&CNCH trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Công an (2014), *Thông tư số 52/2014/TT- BCA ngày 28/10/2014 của Bộ Công an quy định về quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện PCCC,* Hà Nội.

2. Bộ Công an (2015), *Thông tư số 60/2015/TT- BCA ngày 09/11/2015 của Bộ Công an quy định về tiêu chuẩn, định mức trang bị phương tiện PCCC&CNCH cho lực lượng Cảnh sát PC&CC*, Hà Nội.

3. Công an Nam Định, *Báo cáo Tổng kết công tác năm 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020 của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH.*

NÂNG CAO HIỆU QUẢ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH... *(Tiếp theo trang 26)*

Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Hồ Chí Minh cần phải có trình độ chuyên môn cao, có trách nhiệm với công việc; có hiểu biết sâu và phải nắm vững các quy định của pháp luật có liên quan đến công tác PCCC, bởi vì nếu một vi phạm quy định an toàn PCCC mà không phát hiện và xử lý kịp thời chắc chắn sẽ gây nhiều tác hại cho hoạt động quản lý trên lĩnh vực này; khi có vi phạm xảy ra mà cán bộ không nhận thức được đúng đắn, thấu đáo về bản chất, đặc điểm của vi phạm hành chính (do hạn chế về trình độ, thiếu tinh thần trách nhiệm) thì sẽ không thể xác định đúng tính chất, mức độ xâm hại của hành vi vi phạm hành chính cụ thể và đương nhiên sẽ không thể áp dụng trách nhiệm hành chính một cách nghiêm chỉnh và đúng đắn được. Bởi vậy, cán bộ làm công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh phải nắm vững pháp luật, áp dụng pháp luật một cách chính xác để xử phạt và phải biết đề xuất tham mưu xử phạt đối với hành vi vi phạm một cách đúng đắn, khách quan, toàn diện; có như vậy, mới đảm bảo hiệu quả cao nhất, ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật và bảo đảm giữ vững kỷ cương và tính nghiêm minh của pháp luật trong quản lý xã hội. Bên cạnh đó, hàng năm, Công an Thành phố cần tổ chức các lớp bồi dưỡng, huấn luyện để nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố trong công tác kiểm tra và xử lý vi phạm quy định trong lĩnh vực PCCC. Trong đó cần phải quán triệt chủ trương: "Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ toàn diện cả về lý luận chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, và năng lực thực hiện. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, trước hết là đội ngũ cán bộ chủ chốt, coi trọng cả đức và tài, đức là gốc";

- Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố cần phối hợp chặt chẽ với Công an các quận, huyện, thành phố tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, các cơ quan đơn vị, các khu dân cư, khu đô thị cũng như các hộ gia đình sinh sống trên địa bàn qua đó tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, chấp hành tốt các quy định của pháp luật góp phần hạn chế số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra. Tổ chức cho các cơ quan, đơn vị, hộ gia đình cùng tham gia ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC… Bên cạnh đó, có thể kết hợp với công tác tuyên truyền PCCC cùng nội dung tuyên truyền khác trên địa bàn, tạo cho công tác tuyên truyền một bộ mặt mới, phong phú hơn và sáng tạo hơn, nâng cao nhận thức của người dân nói chung về công tác đảm bảo an toàn PCCC trên địa bàn mình sinh sống. Tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ cho lực lượng PCCC cơ sở và lực lượng Dân phòng theo quy định của pháp luật trên địa bàn các huyện, đây là lực lượng hết sức quan trọng trong việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC có hiệu quả tại các cơ sở và địa bàn dân cư.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh, *Báo cáo Tổng kết công tác các năm 2016, 2017*, Hồ Chí Minh.

2. Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, *Báo cáo Tổng Kết công tác năm 2018, 2019, 2020*, Hồ Chí Minh.

3. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (2018), *Báo cáo thực hiện chính sách pháp luật về PCCC giai đoạn 2014 - 2018.*

CÔNG AN QUẬN THANH XUÂN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI GIẢI MỐI NGUY HIỂM THƯỜNG TRỰC TỪ "CHUỒNG CỌP"

Đại úy, ThS. NGUYỄN ĐỨC DŨNG
Khoa Cứu nạn, cứu hộ, Trường Đại học PCCC
Thượng tá, ThS. NGUYỄN VĂN THẮNG
Phó Trưởng Công an quận Thanh Xuân

Tóm tắt: *Thời gian qua trên địa bàn cả nước xảy ra nhiều vụ cháy, nổ gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng về người và tài sản, đặc điểm chung trong các vụ cháy này là người bị nạn mắc kẹt trong hiện trường do nhà bị bịt kín bởi "chuồng cọp", nhà không có lối thoát nạn dự phòng. Bài viết này tập trung phân tích cách làm của Công an quận Thanh Xuân, TP Hà Nội trong công tác tuyên truyền, vận động người dân dỡ bỏ, mở cửa tạo lối thoát nạn thứ 2 tại các lồng sắt nhà tập thể cũ, ban công, lô gia, tầng tum hàn bịt kín bằng sắt của nhà ở riêng lẻ và tự trang bị dụng cụ, phương tiện PCCC&CNCH.*

Từ khóa: *tuyên truyền, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, lối thoát nạn, chuồng cọp, Thanh Xuân, lối thoát nạn dự phòng.*

Abstract: *Recently, many fires and explosions have occurred throughout the country, causing particularly serious consequences for people and properties. The common feature of these fires is that the victims were trapped in the scene because the house was blocked by iron bars, leaving no exits. This article focuses on analyzing the performance of the Thanh Xuan District Police, Hanoi City in raising people's awareness and recommending them to remove or create openings at caged balconies of old apartments or balconies, loggias and attics of houses for spare escapes and self-equip their dwellings with tools and means of fire prevention and fighting.*

Keywords: *educate, firefighting and rescue, exit, caged balcony, Thanh Xuan, spare escape.*

Ngày nhận bài: *27/7/2021;* ***Ngày thẩm định***: *31/8/2021;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/10/2021.*

Quận Thanh Xuân nằm ở phía Tây Nam Hà Nội với diện tích 9,08km^2; gồm 11 phường; 230 tổ dân phố; trên 85.000 hộ gia đình với khoảng 226.000 nhân khẩu. Trên địa bàn quận có 115 khu chung cư thương mại; 233 nhà chung cư tập thể cũ và các loại hình khác... là một trong những địa bàn đặc trưng của Thủ đô Hà Nội với số lượng lớn các nhà chung cư, tập thể cũ. Các nhà chung cư, tập thể cũ được quy hoạch bố trí xen kẽ trong các khu dân cư, thiết kế quy hoạch lâu năm. Cùng với đó nhiều nhà ống, nhà chia lô, nhà để ở kết hợp với sản xuất kinh doanh dịch vụ xen kẽ trong khu dân cư; nhiều ngõ nhỏ, ngõ sâu trên 200m xe chữa cháy không tiếp cận được, không đảm bảo về hạ tầng phục vụ chữa cháy, công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ gặp nhiều khó khăn. Để đảm bảo an ninh, phòng chống trộm cắp, cũng như cơi nới diện tích sử dụng, người dân đã làm lồng sắt tại các nhà tập thể cũ; hàn bịt kín lô gia, ban công, tầng tum tại các nhà ở riêng lẻ mà không mở lối thoát nạn. Qua công tác nắm tình hình, người dân còn thiếu kiến thức và kỹ năng về PCCC, thoát nạn, chưa chủ động trong công tác PCCC...

Thực tế, nhiều vụ cháy liên quan đến căn hộ có "chuồng cọp", để lại hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, nạn nhân không có lối thoát nạn ra ngoài khi có sự cố cháy, nổ xảy ra, lực lượng chức năng gặp nhiều khó khăn trong quá trình tổ chức chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Đáng báo động là số vụ cháy khiến cả gia đình tử vong có xu hướng tăng, điển hình như: vụ cháy xảy ra hồi 00 giờ 25 phút ngày 04/4/2021 tại nhà ở kết hợp kinh doanh số 311 phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, TP Hà Nội làm 4 người trong gia đình tử vong, trong đó có 1 phụ nữ đang mang thai; vụ cháy xảy ra vào khoảng 17 giờ ngày 07/5/2021 tại căn nhà 3 tầng dùng để ở và kết hợp sản xuất nến trong hẻm 47 đường Lạc Long Quân, quận 11, TP. Hồ Chí Minh khiến 8 người bị mắc kẹt và tử vong; vụ cháy xảy ra lúc 0 giờ 52 phút ngày 05/6/2021 tại ngôi nhà 2 tầng dùng để ở và kết hợp kinh doanh trên đường Quang Trung, phường Chánh Lộ, TP Quảng Ngãi đã làm 4 người trong 1 gia đình tử vong. Đây đều là những vụ cháy loại hình nhà sử dụng để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, có một cửa ra vào duy nhất, trên mái làm chuồng cọp hàn kín, không có lối thoát nạn dự phòng nên khi có sự cố cháy, nổ xảy ra người bị nạn không thể thoát ra ngoài và bị ngạt khói dẫn đến tử vong.

Nhận thức được hậu quả, thiệt hại do cháy, nổ gây ra đối với loại hình này, Công an quận Thanh Xuân đã chủ động tham mưu Quận ủy, UBND quận ban hành các văn bản chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị và UBND 11 phường tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân dỡ bỏ, mở cửa thoát nạn trên "chuồng cọp" và tự trang bị phương tiện PCCC&CNCH. Đến nay, 11/11 phường đã ban hành Nghị quyết, kế hoạch về công tác PCCC&CNCH; công tác tuyên truyền vận động người dân mở lối thoát nạn thứ 2 và trang bị phương tiện chữa

cháy và cứu nạn, cứu hộ. Sau thời gian thí điểm trên địa bàn 02 phường Thanh Xuân Bắc và Thanh Xuân Nam kết quả đã có 2.736 hộ gia đình mở lối thoát nạn thứ 2 trên tổng số 4.217 hộ gia đình có "chuồng cọp", đạt 65% và 2.635 hộ gia đình tự trang bị dụng cụ, phương tiện chữa cháy và CNCH. Trên toàn địa bàn quận có 7.953 "chuồng cọp" đã được mở cửa tạo lối thoát nạn (đạt 49,31%). Trong đó, có phường Hạ Đình mở được 85,5%, phường Thượng Đình mở được 66,7%, phường Thanh Xuân Nam mở được 65,8%, phường Thanh Xuân Bắc mở được 64,6%. Nhiều hộ gia đình đã tự trang bị bình chữa cháy xách tay, mặt nạ phòng độc, thiết bị phá dỡ, thiết bị cảnh báo cháy sớm, thang dây, thang rút... Cụ thể, qua thống kê các hộ gia đình trên địa bàn quận đã trang bị được 12.877 bình chữa cháy xách tay, 82 thang dây và nhiều thang tre, thang nhôm. Nhiều phường có cách làm hay như: phường Thanh Xuân Bắc, Thanh Xuân Nam, Thanh Xuân Trung, Thượng Đình, Hạ Đình đã hỗ trợ kinh phí cho người dân mua sắt làm khung cửa, trả tiền thuê thợ cơ khí để hàn cắt mở lối thoát nạn thứ hai, tổ chức các nhóm thợ đi mở cửa thoát nạn cho từng khu dân cư, đặc biệt là đã biểu dương khen thưởng cho các hộ gia đình tiên phong, đi đầu trong phong trào. Hiện tại phong trào đã được nhân rộng và lan tỏa rộng toàn quận nhất là người dân sống tại các chung cư, tập thể cũ, nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh làm thay đổi về nhận thức của người dân, từ đó những người này tiếp tục tuyên truyền vận động các hộ khác thực hiện. Công an quận trực tiếp báo cáo Thường trực Quận ủy, UBND quận đã chỉ đạo UBND các phường tập trung thực hiện, đây là nhiệm vụ quan trọng trong năm 2021 và phấn đấu từ nay đến cuối năm 2021: 100% các hộ gia đình có "chuồng cọp" dỡ bỏ, mở cửa tạo lối thoát nạn thứ 2, tự trang bị dụng cụ, phương tiện chữa cháy, CNCH.

Từ những kết quả đã đạt được trong công tác PCCC&CNCH nói chung, công tác tuyên truyền, vận động người dân dỡ bỏ, mở cửa thoát nạn trên "chuồng cọp" và tự trang bị phương tiện PCCC&CNCH ngày 30/6/2021, Thiếu tướng Lê Quốc Hùng - Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Công an gửi thư khen



Công an phường Thượng Đình kiểm tra, vận động người dân mở lối thoát hiểm thứ 2.

Ảnh: Công an quận Thanh Xuân

Công an quận Thanh Xuân (Hà Nội) đã có cách làm hay trong thực hiện cao điểm "Tuyên truyền, kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với khu dân cư, hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh" do Bộ Công an phát động toàn quốc từ ngày 15/4 đến 15/10/2021.

Để đạt được những kết quả nêu trên, Công an quận Thanh Xuân chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

Một là, thường xuyên chủ động trong công tác tham mưu, hướng dẫn, chỉ đạo về PCCC&CNCH. Tổ chức triển khai thực hiện các văn bản, kế hoạch chỉ đạo phải kịp thời, quyết liệt, đến từng cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể chính trị xã hội và người dân.

Công an quận Thanh Xuân, TP Hà Nội đã tích cực, chủ động tham mưu cho Quận ủy, UBND quận ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các phường, các ban, ngành, đoàn thể... nhằm nâng cao trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể chính trị, xã hội và nhân dân trong công tác PCCC&CNCH trên địa bàn quận; tăng cường sự lãnh đạo chỉ đạo của cấp ủy Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước đối với việc quản lý, vận hành, sử dụng nhà chung cư trên địa bàn; xây dựng và triển khai thực hiện mô hình điểm "Khu dân cư an toàn PCCC"; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân dỡ bỏ, mở lối thoát nạn thứ 2 và trang bị phương tiện PCCC&CNCH; tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hướng dẫn kiến thức, kỹ năng PCCC&CNCH cho các khu dân cư, lực lượng PCCC tại chỗ 11 phường trên địa bàn quận năm 2021. Cụ thể, Công an quận đã tham mưu cho cho Quận ủy, UBND quận ban hành 02 chỉ thị, 11 kế hoạch, 03 công văn về công tác PCCC&CNCH trên địa bàn, chủ động xây dựng và triển khai thực hiện 05 kế hoạch, 01 hướng dẫn, 01 thông báo, 01 chương trình công tác PCCC&CNCH.

Hai là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, xây dựng phong trào Toàn dân PCCC, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về phòng cháy và chữa cháy.

Xác định công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức, kỹ năng về PCCC&CNCH là một trong những biện pháp quan trọng, mang tính chiến lược và lâu dài trong công tác đảm bảo an toàn PCCC trên địa bàn. Nhận thức rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác tuyên truyền, thời gian qua Công an quận Thanh Xuân đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, xây dựng phong trào Toàn dân PCCC, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền góp phần nâng cao nhận thức, ý thức pháp luật về PCCC cho toàn thể nhân dân và những người khi tham gia các quan hệ pháp luật về PCCC từ đó, mỗi cá nhân hiểu rõ trách nhiệm của bản thân trong công tác bảo đảm an toàn về PCCC.

Công an quận đã phối hợp với Truyền hình VTV1 – Đài Truyền hình Việt nam, Đài Truyền hình Hà Nội, Truyền hình ANTV, Kênh VOV Giao thông... xây dựng

04 phóng sự tuyên truyền về mở cửa tạo lối thoát nạn thứ 2; xây dựng 03 phim tuyên truyền về công tác PCCC&CNCH và thoát nạn tại nhà chung cư, tập thể cũ; nhà chỉ để ở; nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh.

Viết tin, bài đăng trên Báo Kinh tế đô thị và Cổng thông tin điện tử quận, trang thông tin điện tử 11 phường. Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, UBND 11 phường thường xuyên duy trì và tăng cường việc phát các bài tuyên truyền trên loa phát thanh phường, đăng tải bài tuyên tuyền trên trang thông tin điện tử phường; xây dựng, nhân rộng gương và mô hình khu dân cư an toàn về PCCC, các điển hình tiên tiến về công tác PCCC, trong đó chú trọng việc khuyến khích, vận động người dân tự giác tháo dỡ "chuồng cọp" tại các ban công, lô gia để đảm bảo an toàn thoát nạn; tự trang bị phương tiện chữa cháy, dụng cụ phương tiện CNCH, nghiên cứu và có chế độ khuyến khích thích hợp cho những người làm công tác PCCC tại khu dân cư; kết hợp công tác tuyên truyền PCCC trong các buổi họp, sinh hoạt chi bộ, tổ dân phố, đoàn thể, tổ chức chính trị, xã hội tại khu dân cư, đồng thời huấn luyện, hướng dẫn cho người dân thoát nạn khi có cháy, nổ xảy ra.

Tổ chức cho cán bộ, chiến sỹ tuyên truyền lưu động; biện soạn và niêm yết tờ rơi tuyên truyền về PCCC&CNCH, vận động người dân dỡ bỏ chuồng cọp, mở cửa tạo lối thoát nạn thứ 2 và trang bị phương tiện PCCC&CNCH; tuyên truyền trực tiếp qua các buổi diễn tập phương án chữa cháy tại các khu dân cư. Thông qua công tác tuyên truyền, vận động nhận thức của người dân bước đầu đã được thay đổi, chuyển biến tích cực. Mối nguy từ chuồng cọp từng bước giảm dần.

Ba là, quan tâm, làm tốt công tác nhân rộng điển hình tiên tiến, khen thưởng, động viên kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác PCCC&CNCH trên địa bàn.

Sau thời gian thí điểm trên địa bàn 02 phường Thanh Xuân Bắc và Thanh Xuân Nam với những kết quả tích cực đã đạt được, Công an quận đã chủ động tham mưu cho Quận ủy, UBND quận tổng kết, đánh giá và nhân rộng mô hình tuyên truyền, vận động người dân dỡ bỏ, mở cửa thoát nạn trên "chuồng cọp" và tự trang bị phương tiện PCCC&CNCH trên địa bàn toàn quận, chỉ đạo UBND 11 phường trên địa bàn quận sử dụng hệ thống truyền thanh phường, tại các buổi sinh hoạt chi bộ, tổ dân phố thường xuyên nêu gương các hộ gia đình đi đầu, tiên phong trong thực hiện phong trào, có hình thức khen thưởng phù hợp.

Công an quận đã chỉ đạo Đội Cảnh sát PCCC&CNCH phối hợp cùng Đội Xây dựng phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc, Công an 11 phường xây dựng các bài viết và các phóng sự về hình ảnh các hộ gia đình đi đầu tiên phong về dỡ bỏ, mở cửa tạo lối thoát nạn thứ 2, cũng như trang bị phương tiện PCCC&CNCH. Tổ chức biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân, hộ gia đình đi đầu trong thực hiện phong trào bằng các hình thức cụ thể như: tặng bình chữa cháy xách tay, tặng thang dây...

Bốn là, tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa các Phòng, Ban, đơn vị, UBND 11 phường trong công tác tham mưu, triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Công an quận Thanh Xuân thường xuyên tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa các phòng, ban, đơn vị, UBND 11 phường trong công tác tham mưu, triển khai thực hiện nhiệm vụ như:

Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin trong công tác liên quan lĩnh vực thông tin và truyền thông của quận, tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật về PCCC, nêu gương những điển hình tiên tiến "người tốt, việc tốt" và những mô hình PCCC tiêu biểu để gây dựng phòng trào Toàn dân PCCC; phối hợp các cơ quan báo đài, truyền thông tăng cường công tác tuyên truyền về PCCC&CNCH (tăng số lượng các bản tin, tăng thời lượng phát sóng các chương trình; đăng tải, phát sóng các phóng sự, tin, bài tuyên truyền vào khung giờ phù hợp) để người dân có thể theo dõi, thực hiện. Phối hợp với Phòng Kinh tế, Phòng Tài chính - Kế hoạch trong công tác lập dự trù kinh phí biên soạn tài liệu tuyên truyền, khuyến cáo đảm bảo an toàn PCCC&CNCH, kinh phí mua bình chữa cháy, thang dây, khen thưởng tập thể, cá nhân đi đầu trong thực hiện phong trào.

Phối hợp với Phòng Quản lý đô thị, UBND 11 phường trong việc in ấn, treo băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền về công tác PCCC&CNCH trên địa bàn phường, tổ chức các lớp tuyên truyền tại các khu dân cư, tổ dân phố. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, siết chặt công tác quản lý về trật tự xây dựng; có biện pháp xử lý cương quyết, triệt để theo quy định của pháp luật.

Nhận thức rõ mối nguy và hậu quả do cháy, nổ gây ra từ "chuồng cọp" và tầm quan trọng của việc tuyên truyền, vận động, xây dựng phong trào Toàn dân tham gia công tác PCCC, thời gian tới Công an quận Thanh Xuân sẽ tổ chức rút kinh nghiệm toàn diện trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ; tiếp tục tham mưu Quận ủy, UBND quận chỉ đạo UBND các phường, các ban, ngành, đoàn thể,... đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân dỡ bỏ, mở lối thoát nạn thứ 2 và trang bị phương tiện PCCC&CNCH phấn đấu đến hết năm 2021, 100% các hộ thuộc các nhà chung cư, tập thể cũ, nhà ở riêng lẻ có "chuồng cọp" mở lối thoát nạn thứ 2, tự trang bị dụng cụ, phương tiện chữa cháy tại gia đình từ đó góp phần giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy, nổ gây ra.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Công an quận Thanh Xuân, TP Hà Nội (24/6/2021), *Báo cáo tham luận về mô hình tuyên truyền, vận động các hộ gia đình dỡ bỏ, mở cửa tạo lối thoát nạn thứ 2 và tự trang bị dụng cụ, phương tiện CC&CNCH tại Hội nghị giao ban trực tuyến công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn Thành phố Hà Nội.*

2. Công an quận Thanh Xuân, TP Hà Nội (02/7/2021), *Báo cáo tham luận về mô hình tuyên truyền, vận động các hộ gia đình dỡ bỏ, mở cửa tạo lối thoát nạn thứ 2 và tự trang bị dụng cụ, phương tiện chữa cháy và CNCH tại Hội nghị Sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2021, triển khai nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2021 của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH.*

3. Đội Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an quận Thanh Xuân (2020), *Báo cáo Tổng kết công tác năm 2020.*

4. Đội Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an quận Thanh Xuân (2020), *Báo cáo sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2021.*

MỘT SỐ VƯỚNG MẮC TRONG QUY ĐỊNH VỀ TỘI VI PHẠM QUY ĐỊNH PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY TẠI ĐIỀU 313 BỘ LUẬT HÌNH SỰ NĂM 2015

Thượng úy, ThS. NGUYỄN VĂN TÙNG
Khoa Cảnh sát điều tra, Học viện Cảnh sát nhân dân

Tóm tắt: *Bài viết phân tích một số vướng mắc trong quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy; trên cơ sở đó đề xuất phương hướng hoàn thiện quy định của Bộ luật Hình sự về tội vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy nhằm nâng cao hiệu quả áp dụng trên thực tiễn.*

Từ khóa: *phòng cháy, chữa cháy, tội phạm, thiệt hại, vi phạm quy định, Bộ Luật Hình sự.*

Abstract: *The article analyzes a number of shortcomings in the provisions on the crime of offences against regulations of law on fire prevention and fire fighting in the 2015 Criminal Code, amended in 2017; accordingly, proposing solutions to improve the provisions of the Criminal Code on the crime of offences against regulations of law on fire prevention and fighting in order to enhance the effectiveness of application in reality.*

Keywords: *fire prevention, fire fighting, crime, damage, law violation, the Criminal Code.*

Ngày nhận bài: *22/6/2021;* ***Ngày thẩm định***: *30/8/2021;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/10/2021.*

1. Đặt vấn đề

Tội vi phạm quy định (VPQĐ) về phòng cháy, chữa cháy (PCCC) là tội phạm xâm phạm đến các quy định của nhà nước về PCCC, tội phạm này được quy định tại Điều 313 thuộc Mục 3 – Các tội phạm khác xâm phạm an toàn công cộng, Chương XXI – Các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng trong Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là BLHS năm 2015). Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 (sau đây gọi tắt là BLHS năm 1999) quy định tội VPQĐ về PCCC tại Điều 240 thuộc Chương XIX với tên gọi không thay đổi. So với BLHS năm 1999, BLHS năm 2015 đã có những điểm mới trong quy định về tội phạm này. Cụ thể:

Thứ nhất, định lượng các tình tiết là điều kiện truy cứu trách nhiệm hình sự (TNHS) quy định trong cấu thành tội phạm.

Nếu Điều 240 BLHS năm 1999 quy định điều kiện truy cứu TNHS trong cấu thành cơ bản và cấu thành tăng nặng của tội phạm là những tình tiết định tính, thì Điều 313 BLHS năm 2015 đã cụ thể thành những tình tiết định lượng. Cụ thể:

Tình tiết *"Gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khoẻ, tài sản của người khác"* (Khoản 1, Điều 240 BLHS năm 1999) được định lượng thành: "*Làm chết người*" – Điểm a; "*Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên*" – Điểm b; "*Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%*" – Điểm c, hoặc "*Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng*" – Điểm d, Khoản 1, Điều 313 BLHS năm 2015.

Tình tiết *"Gây hậu quả rất nghiêm trọng"* (Khoản 2, Điều 240 BLHS năm 1999) được định lượng thành: "*Làm chết 02 người*" – Điểm a; "*Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 122% đến 200%*" – Điểm b; "*Gây thiệt hại về tài sản từ 500.000.000 đồng đến dưới 1.500.000.000 đồng*" – Điểm c, Khoản 2, Điều 313 BLHS năm 2015.

Tình tiết "*Gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng*" (Khoản 3, Điều 240 BLHS năm 1999) được định lượng thành: "*Làm chết 03 người trở lên*" – Điểm a; "*Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 03 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này 201% trở lên*" – Điểm b; "*Gây thiệt hại về tài sản 1.500.000.000 đồng trở lên*" – Điểm c, Khoản 3, Điều 313 BLHS năm 2015.

Thứ hai, về hình phạt:

Đối với hình phạt chính, Điều 313 BLHS năm 2015 đã nâng mức thấp nhất của hình phạt tù có thời hạn từ 06 tháng lên 02 năm (Khoản 1), từ 03 năm lên 05 năm (Khoản 2).

Đối với hình phạt bổ sung, so với Khoản 5, Điều 240 BLHS năm 1999, Khoản 5, Điều 313 BLHS năm 2015 nâng mức khởi điểm của hình phạt tiền khi là hình phạt bổ sung từ 05 triệu đồng lên 10 triệu đồng.

Bên cạnh đó, Khoản 4, Điều 313 BLHS năm 2015 đã giảm mức hình phạt cải tạo không giam giữ và hình phạt tù có thời hạn từ 02 năm xuống còn 01 năm trong trường hợp VPQĐ về PCCC có khả năng thực tế dẫn đến hậu quả quy định tại Khoản 3, Điều 313 BLHS.

2. Một số bất cập, hạn chế

Nghiên cứu quy định của BLHS năm 2015 và từ thực tiễn xử lý tội phạm VPQĐ về PCCC thấy rằng: trong quy định của BLHS năm 2015 về tội phạm này có một số bất cập, hạn chế. Cụ thể:

2.1. Xác định điều kiện để truy cứu trách nhiệm hình sự trong cấu thành tội phạm cơ bản (Khoản 1, Điều 313)

Tội VPQĐ về PCCC là tội phạm có cấu thành vật chất, người VPQĐ về PCCC bị truy cứu TNHS về tội phạm này khi gây hậu quả thuộc một trong các trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều 313 BLHS năm 2015. Cụ thể: "*Làm chết người*" – Điểm a, "*Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên*" – Điểm b; "*Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%*" – Điểm c, hoặc "*Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng*" – Điểm d, Khoản 1, Điều 313 BLHS năm 2015.

Như vậy, hậu quả là điều kiện truy cứu TNHS được xác định bao gồm: thiệt hại về tính mạng (Điểm a, Khoản 1), thiệt hại về sức khỏe (Điểm b, Điểm c, Khoản 1), thiệt hại về tài sản (Điểm d, Khoản 1). Người VPQĐ về PCCC chỉ cần gây ra 01 trong 03 dạng thiệt hại nêu trên sẽ bị truy cứu TNHS, không cần gây ra đồng thời 02 trong 03, hoặc đồng thời cả 03 dạng thiệt hại. Tuy nhiên, điều này dẫn đến thực trạng: người VPQĐ về PCCC gây thiệt hại lớn nhưng không bị truy cứu TNHS vì không thuộc một trong các trường hợp quy định, người gây thiệt hại nhỏ hơn bị truy cứu TNHS vì thuộc một trong các trường hợp do luật định.

Ví dụ 1: A có hành vi VPQĐ về PCCC gây thiệt hại về tài sản là 99 triệu đồng, đồng thời hành vi VPQĐ về PCCC của A đã gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người trở lên tỷ lệ tổn thương cơ thể là 60%. Thiệt hại mà A gây ra không thuộc một trong các trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều 313 BLHS năm 2015, do vậy A không bị truy cứu TNHS về tội VPQĐ về PCCC.

Ví dụ 2: B có hành vi VPQĐ về PCCC (như A) gây thiệt hại về tài sản là 101 triệu đồng, B không gây thiệt hại về tính mạng hoặc sức khỏe cho bất kỳ ai. Hành vi của B đã "*Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng*" quy định Điểm d, Khoản 1, Điều 313 BLHS năm 2015, do vậy B bị truy cứu TNHS về tội VPQĐ về PCCC.

So sánh việc gây thiệt hại trong hai trường hợp trên thấy rằng: rõ ràng A gây thiệt hại lớn hơn B nhưng A không bị truy cứu TNHS, trong khi đó B bị truy cứu TNHS. Đây là điểm bất hợp lý trong cấu thành cơ bản của tội VPQĐ về PCCC quy định tại khoản 1 Điều 313 BLHS năm 2015.

2.2. Xác định điều kiện để truy cứu trách nhiệm hình sự trong cấu thành tội phạm tăng nặng (Khoản 2 và Khoản 3, Điều 313)

Nghiên cứu về thiệt hại là điều kiện truy cứu TNHS về tội VPQĐ về PCCC quy định tại Khoản 2 và Khoản 3, Điều 313 BLHS năm 2015 thấy rằng: thiệt hại được xác định theo hướng như trong Khoản 1, Điều 313 (hoặc gây thiệt hại về tính mạng, hoặc gây thiệt hại về sức khỏe, hoặc gây thiệt hại về tài sản), không quy định việc đồng thời gây 02 trong 03 dạng thiệt hại, hoặc thỏa mãn đồng thời cả 03 dạng thiệt hại. Điều này dẫn đến thực trạng: gây thiệt hại lớn hơn nhưng bị truy cứu TNHS ở cấu thành tội phạm nhẹ hơn, gây thiệt hại nhỏ hơn nhưng bị truy cứu TNHS ở cấu thành tội phạm nặng hơn.

Ví dụ 3: C có hành vi VPQĐ về PCCC. Xác định: C gây thiệt hại về sức khỏe cho 02 người, người thứ nhất bị tổn thương cơ thể 70%, người thứ hai bị tổn thương cơ thể 65%. Hành vi của C đã thỏa mãn điều kiện*"Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 122% đến 200%"* quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 313 BLHS năm 2015. Do vậy, C bị truy cứu TNHS theo Khoản 2, Điều 313 BLHS với mức hình phạt tù có thời hạn từ 05 năm đến 08 năm.

Ví dụ 4: D có hành vi VPQĐ về PCCC (như C). Xác định: D gây thiệt hại cho 02 người, người thứ nhất chết, người thứ hai bị tổn thương cơ thể 65%, đồng thời D gây thiệt hại về tài sản 150 triệu đồng. Trường hợp này, hành vi của D thỏa mãn đồng thời quy định tại Điểm a, Điểm b và Điểm d, Khoản 1, Điều 313 BLHS năm 2015. Đối chiếu quy định tại Khoản 2 và Khoản 3, Điều 313 BLHS năm 2015, hành vi của D không thỏa mãn. Do vậy, D bị truy cứu TNHS về tội VPQĐ về PCCC theo Khoản 1, Điều 313 BLHS với mức phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 02 năm đến 05 năm.

So sánh thiệt hại do C và D thấy rằng: rõ ràng D gây thiệt hại lớn hơn C nhưng D chỉ bị truy cứu TNHS theo Khoản 1, trong khi đó C gây thiệt hại nhỏ hơn nhưng bị truy cứu TNHS theo Khoản 2. Đây cũng là điểm bất hợp lý trong BLHS năm 2015 về tội VPQĐ về PCCC.

2.3. Xác định khả năng thực tế dẫn đến hậu quả quy định tại Khoản 4 Điều 313

Theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 3, Điều 313 BLHS, hậu quả do hành vi VPQĐ về PCCC gây ra là dấu hiệu bắt buộc để định tội. Nếu người thực hiện hành vi VPQĐ về PCCC chưa gây ra hậu quả hoặc gây hậu quả nhưng không thỏa mãn các trường hợp quy định thì không bị truy cứu TNHS, trường hợp này sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình. Tuy nhiên, Khoản 4, Điều 313 BLHS quy định: "*Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy trong trường hợp có khả năng thực tế dẫn đến hậu quả quy định tại một trong các Điểm a, b và c, Khoản 3, Điều này nếu không được ngăn chặn kịp thời, thì bị phạt cảnh cáo, phạt cải tạo không giam giữ đến 01 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 01 năm*".

So với BLHS năm 1999, đây không phải là quy định mới trong BLHS năm 2015. Việc BLHS quy định như vậy nhằm đáp ứng yêu cầu phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm, nhất là trong giai đoạn hiện nay khi các hành vi VPQĐ về PCCC gây thiệt hại lớn cho xã hội, nhiều người có ý thức coi thường các quy định về PCCC. Tuy nhiên, việc xác định trường hợp nào có khả năng thực tế dẫn đến hậu quả quy định tại Khoản 3, Điều 313 BLHS không phải là vấn đề đơn giản trên thực tế. Do vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng và cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra (trong đó có lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH) hầu như không áp dụng quy định tại Khoản 4, Điều 313 BLHS để truy cứu TNHS đối với người có hành vi VPQĐ về PCCC.

3. Kiến nghị, đề xuất

Từ những phân tích nêu trên, để hoàn thiện quy định của BLHS năm 2015 về tội VPQĐ về PCCC nhằm nâng cao hiệu quả phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trên thực tiễn, tác giả đề xuất như sau:

Thứ nhất, nghiên cứu, sửa đổi cấu thành tội phạm cơ bản (Khoản 1, Điều 313) và cấu thành tội phạm tăng nặng (Khoản 2, Khoản 3, Điều 313) của tội VPQĐ về PCCC theo hướng: quy định đồng thời các dạng thiệt hại là điều kiện truy cứu TNHS.

Thứ hai, để thống nhất áp dụng trong đấu tranh, truy tố, xét xử, trước mắt đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành Nghị quyết hoặc liên ngành tư pháp Trung ương ban hành Thông tư Liên tịch hướng dẫn cụ thể các trường hợp gây hậu quả ghép giữa thiệt hại về tính mạng cùng với hậu quả về tỷ lệ tổn thương cơ thể, thiệt hại về tài sản… tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 cũng như quy định tại Khoản 4, Điều 313 BLHS năm 2015.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).
2. Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).
3. Chính phủ (2013), Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng chống bạo lực gia đình.

NGHIÊN CỨU TÁC ĐỘNG CỦA KÍCH THƯỚC HẠT NƯỚC TỚI HIỆU QUẢ CHỮA CHÁY CỦA HỆ THỐNG CHỮA CHÁY PHUN SƯƠNG

Thượng tá, TS. NGUYỄN ĐỨC ÁNH
Trưởng Phòng Quản lý Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học PCCC
Thiếu tá, ThS. ĐOÀN TỰ LẬP
Trưởng Phòng Thẩm duyệt về PCCC, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH

Tóm tắt: *Hệ thống chữa cháy phun sương là loại hệ thống chữa cháy bằng nước mà khi hoạt động vòi phun sẽ phun ra 99% thể tích các hạt có đường kính nhỏ hơn 1mm. Việc sử dụng hệ thống chữa cháy phun sương đã và đang được đánh giá là có hiệu quả chữa cháy rất cao bởi cơ chế chữa cháy tổng hợp của nó. Tuy nhiên, không phải hệ thống phun sương nào cũng đạt được hiệu quả mong muốn… Bài báo giới thiệu kết quả nghiên cứu về hiệu quả chữa cháy của các hạt sương với kích thước khác nhau bằng mô hình tính toán động lực học chất lưu (CFD) và chương trình mô phỏng động lực học đám cháy (FDS). Kết quả nghiên cứu là cơ sở lựa chọn kích thước hạt sương và lưu lượng phun tối ưu để hệ thống chữa cháy phun sương đạt hiệu quả nhất.*

Từ khóa: *hệ thống chữa cháy phun sương, kích thước hạt nước, hiệu quả chữa cháy.*

Abstract: *Water spray extinguishing system is a type of water-based fire system. When the system operates, its nozzle will eject 99% of the volume of particles with a diameter of less than 1mm. This system has been highly evaluated for its fire-extinguishing efficiency because of its integrated fire fighting mechanism. However, not all spraying systems achieve the desired effect. The paper presents the study results on the fire extinguishing efficiency of mist particles with different sizes by the fluid dynamics calculation model (CFD) and fire dynamics simulation program (FDS). The research results lay the foundation for selecting the optimal spray particle size and spray flow in order for the water spray extinguishing system to maximize its efficiency.*

Keywords: *water spray extinguishing system, water particle size, fire extinguishing efficiency.*

Ngày nhận bài: *11/8/2021;* ***Ngày thẩm định***: *20/8/2021;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/10/2021.*

1. Đặt vấn đề

Nước là chất chữa cháy rất thông dụng và rẻ tiền, bởi nó rất phổ biến trong tự nhiên và có đặc tính vật lý thuận lợi cho việc chữa cháy. Với nhiệt dung riêng (4,2$kJ/kg.^0K$) và nhiệt hóa hơi cao (2260kJ/kg) [1], nước có thể hấp thụ một lượng nhiệt đáng kể từ đám cháy, vì vậy nó làm lạnh đám cháy nhanh. Hệ số hấp thụ nhiệt của cùng một thể tích nước càng lớn khi diện tích bề mặt tiếp xúc của nó với vùng tác động nhiệt tăng lên. Sự gia tăng diện tích bề mặt của cùng một lượng nước được thể hiện trong Bảng 1.

Bảng 1: Sự thay đổi diện tích bề mặt của 1 lít nước với các kích thước hạt khác nhau.

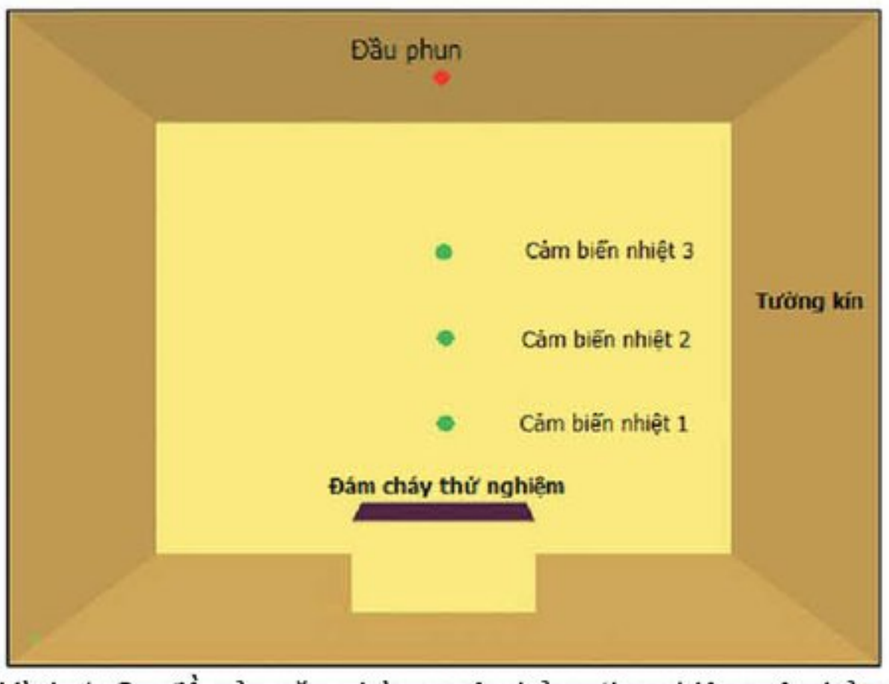
Kích thước hạt nước (mm)	6	1	0.1
Tổng số hạt nước	$8.8x10^3$	$1.9x10^6$	$1.9x10^9$
Tổng diện tích bề mặt (m^2)	1	6	60

Ngoài ra, khi chuyển trạng thái, thể tích nước tăng lên gấp 1.700 lần khi hóa hơi thành hơi nước. Điều này tác động làm loãng nồng độ ôxy và hỗn hợp nhiên liệu cháy trong vùng cháy... Vì vậy, khi phun nước thành các "hạt" rất nhỏ (hạt sương) giúp hiệu quả chữa cháy của nước được tăng lên đáng kể.

Để tối ưu hóa thiết kế các hệ thống chữa cháy phun sương, cần tính toán đến nhiều yếu tố cả về kỹ thuật và kinh tế. Trong phạm vi nghiên cứu này, bài báo tập trung vào việc phân tích, đánh giá về sự ảnh hưởng của kích thước hạt sương và lưu lượng của vòi phun tới hiệu quả chữa cháy của hệ thống chữa cháy phun sương trên mô hình tính toán động lực học chất lưu (CFD).

2. Mô hình CFD

- Quy mô phòng thử nghiệm được thiết lập có kích thước (4x4x3)m với các mặt của phòng thử có cấu trúc là tường bê tông cốt thép kín (hình 1). Phòng thử được chia thành 48.000 ô, mỗi ô có kích thước thiết lập là 0,1m để có thể dễ dàng hơn khi tính toán trong quá trình mô phỏng [3].



Hình 1: Sơ đồ của căn phòng mô phỏng thực hiện mô phỏng.

Đám cháy thử nghiệm hình vuông có kích thước (1x1)m được đặt ở giữa phòng với độ cao 0,5m so với mặt sàn. Khí mêtan được lựa chọn làm nhiên liệu để mô phỏng đám cháy bởi mêtan là thành phần chính của khí tự nhiên, loại khí được sử dụng rộng rãi trong đời sống như làm nhiên liệu để phục vụ nấu ăn, sưởi ấm… Tham số HRR được lựa chọn bằng 200kW để mô tả tốc độ tỏa nhiệt của đám cháy khí metan [2].

- Vòi phun sương được đặt ở chính giữa trần nhà với góc phun 60°, vận tốc phun là 5m/s. Lưu lượng của vòi phun được thiết lập tại 3 mức khác nhau là 5 l/phút, 10l/phút và 15l/phút trong 3 kịch bản mô phỏng. Các hạt sương được thiết lập tại mức nhiệt độ tham chiếu là 50°C. Vòi phun sẽ phun sương sau khi đám cháy bắt đầu được 5s.

- Ba cảm biến nhiệt được thiết lập tại chính giữa của căn phòng có cao độ lần lượt là 1m, 1,5m và 2m so với mặt sàn.

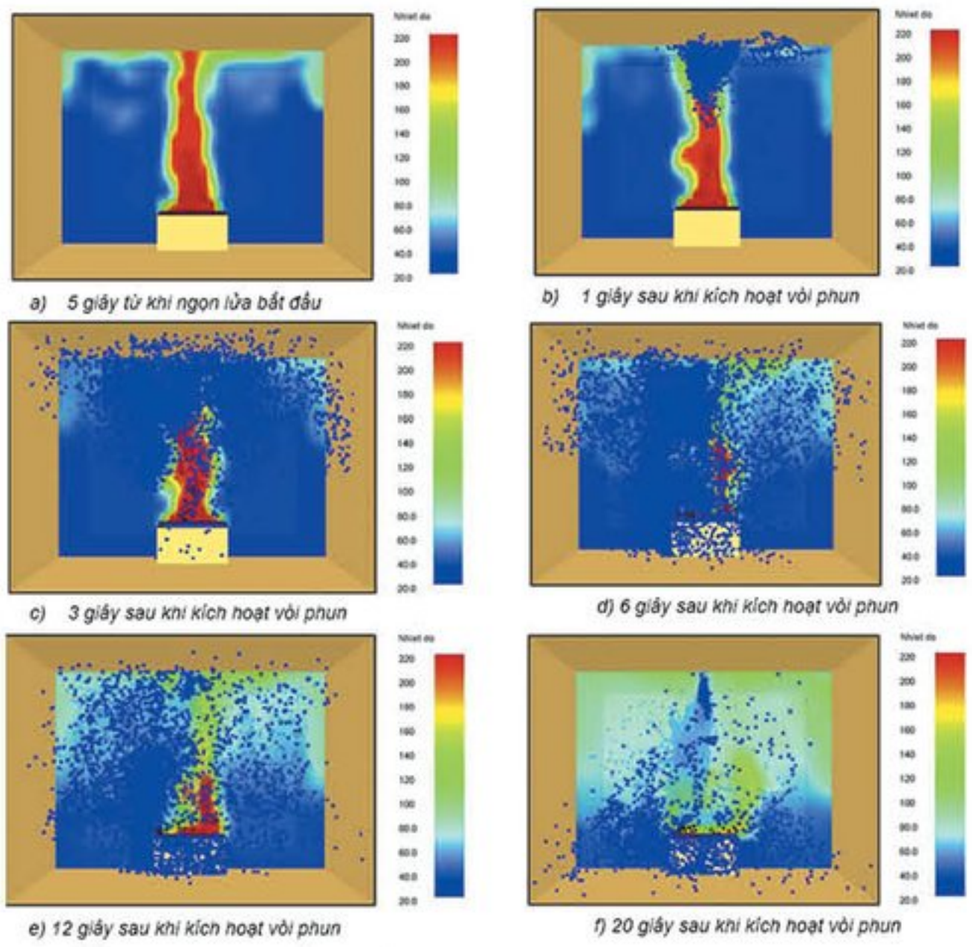
- Đồng hồ đếm ngược được thiết lập để đảm bảo đầu phun sẽ phun sương sau 5 s kể từ khi đốt đám cháy thử nghiệm.

- Kích thước của các hạt sương được thay đổi trong mỗi kịch bản mô phỏng để đánh giá về mối liên hệ giữa kích thước của các hạt sương và hiệu quả chữa cháy.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Phân bố nhiệt độ

Kết quả mô phỏng sự phân bố nhiệt độ trong phòng được thể hiện trên hình 2:



a) 5 giây từ khi ngọn lửa bắt đầu
b) 1 giây sau khi kích hoạt vòi phun
c) 3 giây sau khi kích hoạt vòi phun
d) 6 giây sau khi kích hoạt vòi phun
e) 12 giây sau khi kích hoạt vòi phun
f) 20 giây sau khi kích hoạt vòi phun

Hình 2: Sự phân bổ nhiệt độ trong phòng theo thời gian.

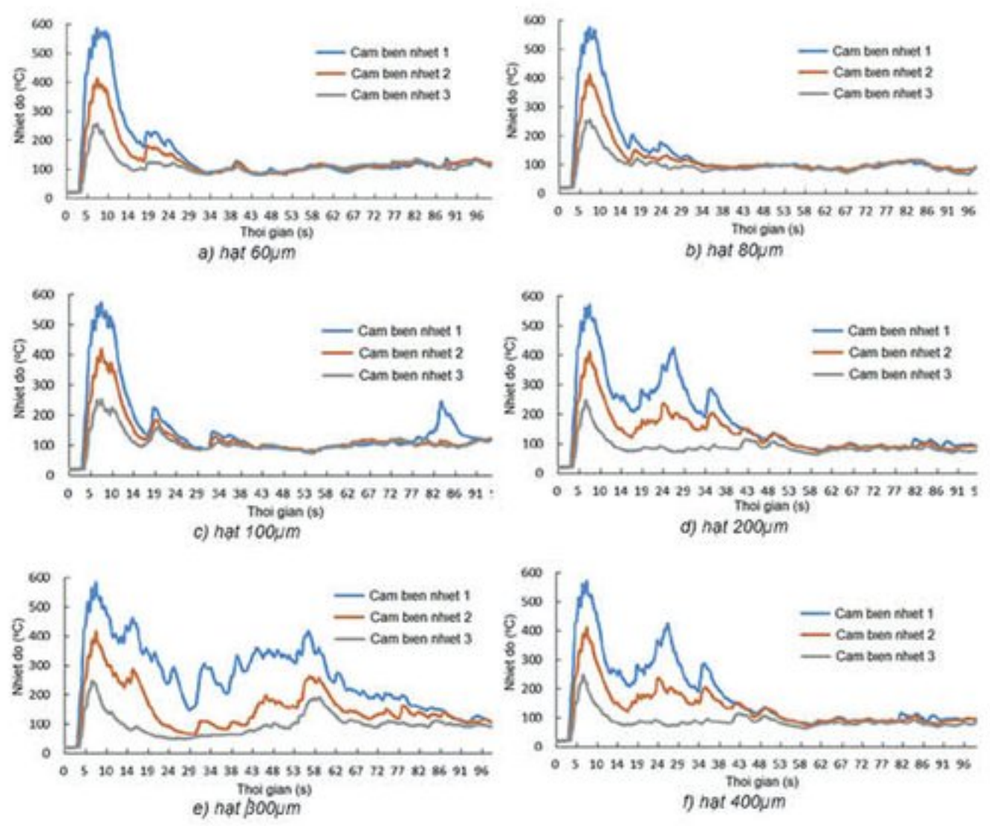
Hình 2a là nhiệt độ sau khi đám cháy bắt đầu, hình 2b đến hình 2f hiển thị sự tương tác giữa các hạt sương đã phun ra và ngọn lửa sau khi vòi phun sương được kích hoạt. Kết quả mô phỏng trong hình 2 là kết quả mô phỏng tương ứng với kích thước hạt sương là 100µm và lưu lượng 5l/phút.

Có thể thấy trên cột tham chiếu nhiệt độ của hình 2, màu xanh lam và xanh lục biểu thị nhiệt độ thấp hơn; màu cam và vàng biểu thị nhiệt độ cao hơn. Ngọn lửa có công suất 200kW phát triển nhanh chóng trong 5s với thang nhiệt độ vượt quá 220°C, nhiệt độ tại trần nhà đạt trên 100°C. Sau khi vòi phun sương được kích hoạt như trong hình 2b, nhiệt độ tại phần đỉnh gần vị trí của vòi phun giảm xuống khi tiếp xúc với các hạt sương được phun ra từ vòi phun. Trong hình 2c đến hình 2f cho thấy rằng theo thời gian, các hạt sương được phun ra bắt đầu tương tác và hấp thụ nhiệt từ ngọn lửa. Kết quả mô phỏng cho thấy rằng, chỉ mất khoảng 12s để giảm một nửa nhiệt độ của nguồn nhiệt, xuống thấp hơn 180°C. Ngoài ra, kết quả trong hình 2f cho thấy rằng, sau khoảng 20s kể từ khi đầu phun được kích hoạt, đám cháy cơ bản được khống chế và dập tắt.

3.2. So sánh hiệu quả chữa cháy của các hạt sương có kích thước khác nhau

Để so sánh hiệu quả chữa cháy của các hạt sương, tiến hành mô phỏng, đo đạc thời gian chữa cháy của các hạt sương có kích thước khác nhau tại cùng một lưu lượng. Thời gian chữa cháy được xác định từ khi vòi phun sương được kích hoạt đến nhiệt độ duy trì dưới 100°C, bởi khí metan có hệ số HRR không đổi tại nhiệt độ 100°C, nên đây được coi là nhiệt độ đám cháy bị dập tắt. Các tham số mô phỏng được thiết lập tương tự như trên.

Kết quả mô phỏng thu được trong hình 3a đến 3h cho thấy rằng, với cùng lưu lượng 05l/phút, các hạt sương được phun ra có kích thước khác nhau thì hiệu quả chữa cháy cũng khác nhau.



a) hạt 60µm
b) hạt 80µm
c) hạt 100µm
d) hạt 200µm
e) hạt β00µm
f) hạt 400µm

Hình 3: Hiệu quả chữa cháy của các hạt sương có kích thước khác nhau ở lưu lượng 05l/phút.

Hình 3 chỉ ra rằng, các hạt sương có kích thước 60µm, 80µm và 100µm chỉ có một nhiệt độ đỉnh duy nhất cao hơn hơn 300°C, trong khi đó các hạt sương có kích thước còn lại tồn tại ít nhất 2 đỉnh có ngưỡng nhiệt độ lớn hơn 300°C. Như vậy, so với các hạt sương có kích thước lớn hơn 100µm, các hạt sương có kích thước nhỏ hơn có thời gian chữa cháy cũng như các tham số về nhiệt độ khá tương đồng.

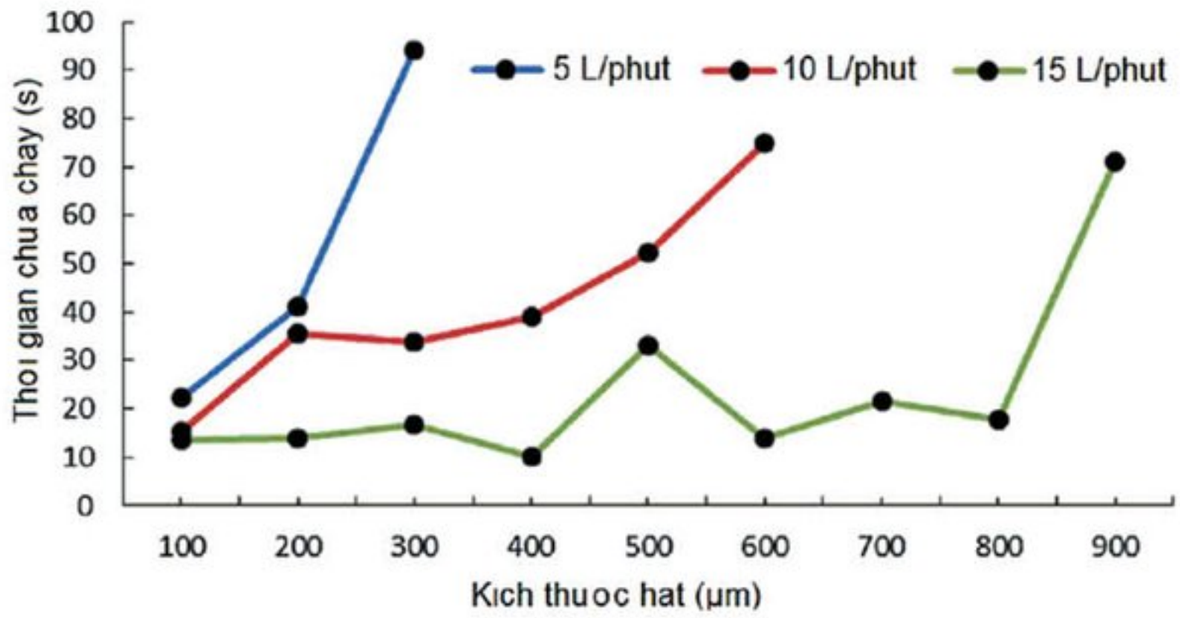
Đối với các hạt sương có kích thước 100µm trở xuống chỉ mất khoảng 25 giây để dập tắt đám cháy. Khi kích thước hạt

sương tăng lên 200µm, thời gian chữa cháy tăng lên xấp xỉ 45s; thời gian này xấp xỉ 85s đối với các hạt sương có kích thước là 300µm. Điều đáng chú ý trong kết quả mô phỏng này, đó là khi tăng kích thước hạt sương lên lớn hơn 400µm (hình 3g, 3h) thì không có khả năng chữa cháy tại lưu lượng 5l/phút do nhiệt độ biến thiên liên tục và sau 100s đầu tiên, nhiệt độ chưa có xu hướng giảm xuống.

Từ kết quả mô phỏng thu được như trên có thể đánh giá rằng khi tăng kích thước của hạt sương, thì khả năng chữa cháy của hệ thống phun sương giảm dần. Nguyên nhân này được giải thích dựa trên khía cạnh nhiệt động lực học, những hạt sương nhỏ có trọng lượng bé hơn nên khi được phun ra từ vòi phun, các hạt sương này có động lượng nhỏ hơn. Chính yếu tố này làm cho các hạt sương có kích thước nhỏ có khả năng hấp thụ nhiệt tốt hơn và tốc độ hóa hơi nhanh hơn để làm loãng hỗn hợp cháy. Thêm vào đó, với cùng một lưu lượng, khi phun sương với đường kính nhỏ hơn sẽ tạo được số lượng các hạt sương nhiều hơn, dẫn tới làm tăng diện tích tiếp xúc bề mặt và tăng khả năng hấp thụ nhiệt giúp chữa cháy hiệu quả hơn.

Như vậy, từ kết quả mô phỏng như trong hình 3 đã cho thấy rằng với các hạt sương có kích thước cỡ từ 100µm trở xuống có hiệu quả chữa cháy rất tốt. Tuy nhiên, việc tạo ra các hạt sương có đường kính rất nhỏ (< 100µm) sẽ rất phức tạp và cần có các máy móc và thiết bị đặc biệt do đó sẽ làm tăng chi phí khi triển khai trong thực tế. Vì vậy, trong phần tiếp theo, nghiên cứu sẽ tập trung đánh giá hiệu quả của hệ thống phun sương đối với các hạt sương có kích thước từ 100µm đến 1000µm tại lưu lượng phun 10l/phút và 15l/phút. Đối với lưu lượng vòi phun lớn hơn 15l/phút không được nghiên cứu, đánh giá bởi các nghiên cứu trước đó đã chỉ ra rằng việc sử dụng lưu lượng lớn hơn 15l/phút đối với một vòi phun sương là quá lớn (tiêu thụ quá nhiều nước).

Hình 4 là kết quả thời gian chữa cháy thu được từ quá trình mô phỏng trên phần mềm FDS đối với các hạt sương có kích thước từ 100µm đến 900µm tại lưu lượng 5l/phút, 10l/phút, 15l/phút. Trái ngược với lưu lượng 5l/phút hoặc 10l/phút, thời gian chữa cháy ở lưu lượng 15l/phút liên tục lên xuống với sự gia tăng kích thước các hạt sương và cuối cùng tăng rất nhanh ở các hạt sương có kích thước 900µm. Xu hướng phi tuyến tính này bắt đầu ở 900µm chủ yếu là do số lượng các hạt sương không đủ do tổng diện tích tiếp xúc bề mặt giảm dẫn tới quá trình dẫn và đối lưu nhiệt chậm làm giảm hiệu quả chữa cháy của hệ thống.



Hình 4: Thời gian chữa cháy và kích thước hạt sương tại các lưu lượng phun khác nhau.

Từ kết quả trong hình 4 cho thấy, đối với các hạt sương có kích thước 100µm tại lưu lượng 5l/phút, thời gian chữa cháy chỉ lâu hơn lần lượt 7 giây và 9 giây so với tại lưu lượng 10l/phút và 15l/phút. Điều này chỉ ra rằng các hạt sương có kích thước 100µm với lưu lượng phun 5l/phút sẽ là một lựa chọn lý tưởng để thiết kế hệ thống phun sương do đảm bảo chữa cháy trong thời gian ngắn (chấp nhận được) với lưu lượng nước nhỏ giúp tiết kiệm lượng nước chữa cháy, cũng như giảm thiểu những tác động tiêu cực như ô nhiễm môi trường do nước gây ra trong và sau quá trình chữa cháy. Bên cạnh đó, lưu lượng chữa cháy nhỏ hơn sẽ giảm được những thiệt hại thứ cấp do hệ thống chữa cháy tự động gây ra như làm giảm khả năng hỏng hóc các thiết bị điện, các tài liệu lưu trữ trên giấy, sách vở…

5. Kết luận

Mục tiêu của nghiên cứu là đánh giá về hiệu quả chữa cháy của hệ thống phun sương với các hạt sương có kích thước khác nhau. Kết quả nghiên cứu cho thấy rằng kích thước hạt sương có vai trò quan trọng trong việc quyết định thời gian chữa cháy của hệ thống. Ngoài ra, lưu lượng phun có ảnh hưởng quan trọng đến việc lựa chọn được kích thước hạt sương phù hợp. Từ các kết quả đạt được và phân tích như trên, có thể kết luận rằng các hạt sương có kích thước nằm trong khoảng từ 60µm đến 300µm có thể áp dụng trong thiết kế hệ thống phun sương. Tuy nhiên, để tối ưu thiết kế của hệ thống cần đánh giá thêm các tiêu chí về mặt kinh tế.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đinh Ngọc Tuấn, 2002, *Cơ sở lý hóa quá trình phát triển và dập tắt đám cháy*, Nxb Khoa học và kỹ thuật, Hà Nội.

2. Babrauskas, V., Peacook, R.D., 1992. *Heat release rate: the single most important variable infire hazard*. Fire Saf. J. 18, 255-272

3. Stroup, D., Lindeman, A., 2013. *Verification and Validation of Selected Fire Models for Nuclear Power Plant Applications*. NUREG-1824, supplement 1. United States Nuclear Regulatory Commission, Washington.

4. National Fire Protection Association, 2019, NFPA 750: Standard on Water Mist Fire Protection Systems. Retrieved from.

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỨU NGƯỜI BỊ NẠN KHI XẢY RA SỰ CỐ, TAI NẠN, CHÁY TẠI CÁC CƠ SỞ ĐIỀU TRỊ BỆNH NHÂN COVID – 19

Thượng tá, TS. VŨ VĂN THỦY
Trưởng Khoa Cứu nạn, cứu hộ, Trường Đại học PCCC
Đại úy, ThS. TRẦN VĂN KHẢ
Khoa Cứu nạn, cứu hộ, Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Dịch bệnh COVID-19 đang tác động và đặt ra nhiều thách thức đối với mọi mặt của đời sống, xã hội. Trong đó, công tác cứu nạn, cứu hộ đối với các sự cố, tai nạn xảy ra tại cơ sở điều trị bệnh nhân nhiễm COVID-19 đang đặt ra những yêu cầu cấp bách cho lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH). Khi thực hiện nhiệm vụ tại các cơ sở này, Cảnh sát PCCC&CNCH vừa phải thực hiện đồng bộ các hoạt động tại hiện trường để cứu người bị nạn, cứu tài sản, vừa phải thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh lây nhiễm chéo trong quá trình chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.*

Từ khóa: *COVID-19, tìm kiếm, cứu người, phòng, chống lây nhiễm.*

Abstract: *The COVID-19 pandemic is affecting and posing many challenges to all aspects of life and society. In particular, the rescue for incidents and accidents at the treatment facility for patients infected with COVID-19 is placing urgent requirements on the Fire and Rescue Police force. When performing their duties at these facilities, the rescuers must perform synchronous activities, including to save lives, property effectively and prevent cross-contamination during firefighting and rescue operations.*

Keywords: *COVID-19, search, save victims, prevent infection.*

Ngày nhận bài*: 02/8/2021;* ***Ngày thẩm định****: 30/8/2021;* ***Ngày duyệt đăng****: 05/10/2021.*

Dịch bệnh do vi rút SARS-CoV-2 (COVID-19) đã và đang tác động mạnh mẽ tới đời sống, xã hội và kinh tế trên toàn thế giới. Trong bối cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp, vi rút gây bệnh có nhiều biến thể, các quốc gia đều đang tập trung mọi nguồn lực để chống dịch.

Tại Việt Nam, trải qua 3 đợt bùng phát dịch COVID-19 trước đây, toàn Đảng, toàn dân đã nỗ lực kiểm soát tốt tình hình dịch. Tuy nhiên, ở đợt bùng phát dịch COVID-19 lần thứ 4 đặc biệt do biến thể virut SARS-CoV-2 nên tình hình dịch bệnh đang có những diễn biến phức tạp khi số ca nhiễm, số ca tử vong mỗi ngày vẫn đang ở mức cao. Theo thống kê của Bộ Y tế, kể từ đầu dịch đến ngày 24/10/2021 Việt Nam có 888.940 ca nhiễm, với tỷ lệ số ca nhiễm/1 triệu dân, Việt Nam đứng thứ 154/223 quốc gia và vùng lãnh thổ (bình quân cứ 1 triệu người có 9.027 ca nhiễm), riêng đợt dịch thứ 4 từ ngày 27/4/2021 đến 24/10/2021 số ca nhiễm là 884.177, trong đó có 803.161 bệnh nhân đã được công bố khỏi bệnh, 21.673 người tử vong, chiếm tỷ lệ 2,5% so với tổng số ca mắc và cao hơn 0,4% so với tỷ lệ tử vong do COVID-19 trên thế giới (2,1%). Các tỉnh, thành phố ghi nhận số mắc cao là TP. Hồ Chí Minh với 425.121 ca nhiễm, Bình Dương với 228.840 ca nhiễm, Đồng Nai với 61.532 ca nhiễm, Long An 34.227 ca nhiễm, Tiền Giang với 15.626 ca nhiễm [5]… Khi số ca nhiễm tăng nhanh, hệ thống y tế của các địa phương khó đáp ứng được nhu cầu cách ly và điều trị cho tất cả bệnh nhân và nhanh chóng rơi vào tình trạng quá tải. Thành phố Hồ Chí Minh là tâm dịch lớn nhất cả nước tính đến 24/10/2021 với 425.121 ca nhiễm, hệ thống y tế của thành phố có thời điểm ở tình trạng quá tải, do đó đã sử dụng phương án trưng dụng một số công trình công cộng để cải tạo làm cơ sở cách ly, bệnh viện dã chiến. Thành phố Hồ Chí Minh đã tổ chức 191 cơ sở cách ly tập trung với 35.369 giường, 81 bệnh viện tầng 2 với 64.400 giường và 10 bệnh viện, trung tâm hồi sức chuyên sâu ở tầng 3 với 4.600 giường. Ngoài ra, hiện có 9 bệnh viện đa khoa và 1 bệnh viện chuyên khoa tư nhân đã tham gia tiếp nhận điều trị bệnh nhân COVID-19 với 1.085 giường. Đã thành lập 520 Trạm y tế lưu động tại các quận, huyện để chăm sóc và quản lý F0 đang cách ly tại nhà; đã thành lập tổng đài 115 tại Công viên phần mềm Quang Trung với 40 đường truyền hoạt động và 20 đường truyền dự phòng để người dân gọi vào đầu số 115; thành lập 5 trạm vệ tinh 115 dã chiến [7].

Khi các bệnh viện, bệnh viện dã chiến và các cơ sở điều trị bệnh nhân nhiễm COVID-19 rơi vào tình trạng quá tải thì tại đó cũng gia tăng nguy cơ xảy ra các sự cố, tai nạn, cháy, nổ. Trường hợp đối với các công trình được trưng dụng, chuyển đổi công năng làm bệnh viện dã chiến, cơ sở điều trị, cách ly (nhà văn hoá, trung tâm thể thao…) thì nguy cơ này càng hiện hữu bởi những nơi này thường có diện tích rộng, được cải tạo công năng để phục vụ việc điều trị bệnh nhân nên thường sử dụng vật liệu xây dựng nhẹ, dễ cháy, các thiết bị tiêu thụ điện tăng so với thiết kế ban đầu nên có nguy cơ xảy ra quá tải dẫn đến cháy, nổ. Đối với các bệnh viện, bên cạnh việc

điều trị các bệnh nhân nhiễm COVID-19 thì vẫn song song khám và điều trị cho các bệnh nhân khác, nên khi nhóm bệnh nhân nhiễm COVID-19 tăng lên thì số lượng bác sĩ, nhân viên y tế, trang thiết bị phục vụ khám và điều trị cũng được tăng cường huy động nhiều hơn dẫn đến nhu cầu sử dụng điện tại các cơ sở điều trị cũng vì thế mà tăng cao nhất là trong thời tiết nắng, nóng dẫn tới hệ thống điện có thể quá tải, bên cạnh đó lại thiếu sự quan tâm đến công tác PCCC làm tăng nguy cơ xảy ra sự cố, tai nạn, cháy. Đối với các cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19 tại các nhà nhiều tầng, cao tầng, khi mật độ người tăng cao, nhu cầu di chuyển trong tòa nhà tăng lên thì thang máy là phương tiện được sử dụng với tần suất lớn hơn, nên nguy cơ xảy ra sự cố đối với hệ thống thang máy và có người mắc kẹt bên trong cũng là một trong những vấn đề mà các cơ sở này phải đối mặt.

Ngoài ra, trước những diễn biến phức tạp của dịch bệnh và tác động của nó tới đời sống cộng đồng, những người nhiễm COVID-19 không chỉ phải chịu những tổn thương về thể chất do bệnh tật gây ra mà họ còn phải đối mặt với những tác động tâm lý tiêu cực từ cộng đồng, xã hội. Đối với những bệnh nhân có tâm lý bất ổn sẽ dễ rơi vào trạng thái cảm xúc tiêu cực, kích động quá mức và thậm chí có thể nảy sinh ý định chốn khỏi khu điều trị, cơ sở cách ly thậm chỉ tự tử.

Khi xảy ra sự cố, tai nạn tại những cơ sở này thì công tác cứu người bị nạn cần được đặc biệt quan tâm vì những nơi này tập trung đông bệnh nhân, trong đó có nhiều bệnh nhân đang mắc bệnh nặng vì khả năng nhận thức và xử lý thông tin của họ giảm, giảm khả năng vận động hoặc thiếu hoàn toàn khả năng tự di chuyển, có nhiều bệnh nhân đang sử dụng máy, thiết bị hỗ trợ hô hấp. Và khi xảy ra sự cố, tai nạn, cháy nguyên nhân người bị chết trong hầu hết các trường hợp là do họ không thể rời khỏi tòa nhà đang cháy đúng lúc, đúng thời điểm

Kể từ khi dịch COVID-19 bùng phát đến nay, trên thế giới đã có ít nhất 36 vụ cháy xảy ra tại các bệnh viện, cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19. Có thể kể đến như: Ngày 12/5/2020 xảy ra cháy tại tầng 6 của Bệnh viện Saint George, Thành phố Saint Petersburg, Nga làm 5 bệnh nhân đang sử dụng máy thở bị chết, 120 người đã được di chuyển kịp thời; ngày 19/12/2020 xảy ra cháy tại bệnh viện Đại học Sanko, tỉnh Gaziantep, Thổ Nhĩ Kỳ làm10 người chết, 14 người bị thương, nguyên nhân do máy thở của bệnh nhân phát nổ trong phòng chăm sóc đặc biệt; ngày 23/4/2021 xảy ra cháy bệnh viện Vijay Vallabh, Thành phố Vasai-Virar thuộc bang Maharashtra, Ấn Độ làm 13 người chết, 4 người bị thương; ngày 24/4/2021 xảy ra cháy tại Bệnh viện Ibn Khatib, Thủ đô Baghdad, Iraq làm 82 người chết, 100 người bị thương, nguyên nhân do một bình ôxy phát nổ, gây cháy lớn; ngày 12/7/2021 xảy ra cháy tại Bệnh viện Al-Hussein, Thành phố Nasiriya, Iraq làm 92 người chết, 50 người khác bị thương.

Tại Việt Nam, trong thời gian qua chưa ghi nhận vụ cháy nào tại các bệnh viện, cơ sở điều trị COVID-19, nhưng trước những nguy cơ tiềm ẩn sự cố, tai nạn, cháy, nổ tại các bệnh viện, cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19. Với vai trò là lực lượng nòng cốt trong công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH phải có những phương án, kế hoạch cứu người, cứu tài sản khi có sự cố, tai nạn, cháy xảy ra đồng thời phải có biện pháp phòng tránh, ngăn ngừa nguy cơ lây nhiễm vi rút cho lực lượng chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và các lực lượng tham gia xử lý sự cố, tai nạn. Vì vậy, để tổ chức hoạt động cứu người bị nạn khi xảy ra sự cố, tai nạn tại các bệnh viện, cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19 có hiệu quả, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH cần bảo đảm một số vấn đề sau.

Một là, đối với công tác chỉ huy tại hiện trường

Trong quá trình tổ chức cứu người bị nạn khi xảy ra sự cố, tai nạn, cháy cũng như giảm nhẹ các hậu quả xấu tác động đến tính mạng, sức khoẻ cho người bị nạn, hạn chế đến mức thấp nhất khả năng lây nhiễm bệnh; rút ngắn thời gian triển khai công tác cứu nạn, cứu hộ thì công tác chỉ huy rất quan trọng. Đặc biệt khi sự cố, tai nạn, cháy lớn, phức tạp, có nhiều bệnh nhân đang điều trị, nhiều nạn nhân bị thương trong cùng một khoảng thời gian đòi hỏi phải có sự phối hợp, hỗ trợ của nhiều người, nhiều lực lượng, kể cả việc huy động các lực lượng tăng cường mới đáp ứng được yêu cầu của công tác cứu nạn, cứu hộ.

Khi xảy ra các sự cố, tai nạn, cháy tại các cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19, công tác chỉ huy cần đảm bảo đúng các yêu cầu về quy trình chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ từ tiếp nhận và xử lý thông tin báo cháy, sự cố, tai nạn; điều động, huy động lực lượng, phương tiện đến hiện trường; trinh sát hiện trường; khoanh vùng hiện trường; bố trí lực lượng, phương tiện tham gia cứu nạn, cứu hộ; tổ chức các phương pháp, biện pháp, kỹ, chiến thuật cứu nạn, cứu hộ; bảo đảm công tác hậu cần, kỹ thuật phục vụ tìm kiếm, cứu người bị nạn [2]. Ngoài ra, công tác chỉ huy cần đặc biệt chú trọng tới công tác an toàn, đảm bảo các biện pháp để phòng, chống lây nhiễm vi rút cho lực lượng chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, các lực lượng được huy động tham gia và hạn chế lây nhiễm chéo từ người nhiễm COVID-19 sang những người chưa bị nhiễm. Do đó, ngay từ khi nhận được tin báo sự cố, tai nạn xảy ra tại cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19, người chỉ huy thuộc lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần phải xác định các yếu tố đặc biệt của cơ sở này, trên cơ sở phương án đã được xây dựng, đánh giá sơ bộ tình hình để từ đó quyết định việc điều động, huy động lực lượng, phương tiện tới hiện trường tham gia cứu nạn, cứu hộ.

Tại các cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19, người bệnh đa dạng về lứa tuổi, tình trạng sức khỏe và được kiểm soát nghiêm ngặt việc ra, vào. Do đó, trong trường hợp có sự cố, tai nạn, cháy xảy ra đa phần bệnh nhân thường có biểu hiện tâm lý hoảng loạn và mất bình tĩnh, những người bệnh hạn chế khả năng di chuyển sẽ khó khăn trong việc thoát nạn, nên cần phải có sự hỗ trợ mới có thể thoát khỏi khu vực nguy hiểm, đặc biệt đối với những bệnh nhân nặng càng khó khăn hơn, bởi vì họ cần phải sử dụng các máy móc, thiết bị tế kèm theo để hỗ trợ. Do đó, Chỉ huy cần phải đánh giá được đặc điểm này để có phương án huy động lực lượng, phương tiện tham gia cứu nạn, cứu hộ, trong đó cần căn cứ vào khả năng chiến thuật của đơn vị mình để tính toán, quyết định việc yêu cầu chi viện từ đơn vị hay lực lượng nào, ưu tiên các đơn vị gần và các lực lượng có chuyên môn liên quan để tham gia tìm kiếm, cứu người bị nạn.

Tại hiện trường sự cố, tai nạn, Chỉ huy cần tổ chức thực hiện tốt các hoạt động trinh sát nắm tình hình, khoanh vùng hiện trường, tìm kiếm người bị nạn, nhất là tổ chức việc thoát nạn, di chuyển đối với những bệnh nhân hạn chế khả năng di chuyển và những bệnh nhân nặng kèm theo máy móc, thiết bị y tế hỗ trợ cho họ.

Khi tổ chức cứu nạn, cứu hộ tại các cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19, bên cạnh việc tập trung lực lượng, phương tiện để tiến hành tìm kiếm, cứu người thì phải chú ý tới việc nắm bắt, cập nhật tình hình số lượng, thời gian, tình trạng cán bộ chiến sĩ vào, ra khỏi khu vực hiện trường. Khi có lực lượng chi viện tới hiện trường thì cần phải nhanh chóng nắm được các thông tin về những lực lượng này và phân công nhiệm vụ cụ thể cho họ. Khi có nhiều người bị nạn, cần quyết định lập các trạm cấp cứu tạm thời tại khu vực hiện trường hoặc trưng dụng có thời hạn trụ sở cơ quan, trường học, cơ sở y tế tại khu vực xảy ra sự cố, tai nạn để làm nơi tiếp nhận sơ cấp

cứu người bị nạn. Việc sẵn sàng tiếp nhận nạn nhân sẽ giúp cho lực lượng cứu nạn, cứu hộ chủ động trong cấp cứu khi có hàng loạt người bị nạn. Thực tế đã chứng minh rằng lực lượng cứu nạn, cứu hộ càng chủ động trong việc tiếp nhận nạn nhân thì thời gian tiếp cận người bị nạn càng được rút ngắn [3].

Trường hợp có nhiều người bị nạn thì căn cứ vào mức độ nguy hiểm đến tính mạng của người bị nạn để quyết định cứu người bị nạn nào trước, phối hợp với lực lượng y tế tiến hành sơ cấp cứu nhanh cho các nạn nhân tại hiện trường khi được cứu ra bên ngoài; xác định cơ sở y tế gần nhất, bệnh viện, hoặc nơi được chuẩn bị để có phương án tiếp nhận người bị nạn khi số lượng nhiều và tình trạng nặng; liên lạc với Trung tâm Vận chuyển cấp cứu 115, các bệnh viện để tổ chức phối hợp vận chuyển người bị nạn đến cơ sở y tế hoặc bệnh viện theo việc phân loại, chọn lọc người bị nạn. Việc chuyển đến bệnh viện nào, chỉ huy tại hiện trường phải báo trước cho các cơ sở điều trị tuyến sau hoặc lãnh đạo Sở y tế biết để có kế hoạch chuẩn bị tiếp nhận.

Khi sảy ra sự cố, tại nạn, cháy tại các cơ sở điều trị bệnh nhân COVID -19 thường tập trung đông người, nên công tác đảm bảo an ninh trật tự trong khu vực và kiểm soát người đang thực hiện cách ly ra khỏi khu vực là yêu cầu quan trọng khi tổ chức các hoạt động chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Người chỉ huy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cần có kế hoạch huy động các lực lượng công an khác tham gia hỗ trợ, đồng thời phân công nhiệm vụ, phối hợp với các lực lượng chức năng trong việc đảm bảo an ninh, trật tự không làm cản trở hoạt động tìm kiếm, cứu người, cứu tài sản. Bên cạnh đó, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở này, chỉ huy phải chú ý tới các biện pháp đảm bảo an toàn cho lực lượng cứu nạn, cứu hộ, người bị nạn nói chung và an toàn trong phòng chống dịch nói riêng. Yêu cầu cán bộ, chiến sĩ tham gia hoạt động cứu nạn, cứu hộ phải sử dụng đầy đủ các loại trang thiết bị đảm bảo an toàn trước khi tiếp cận hiện trường. Ngoài ra, cần phân công bộ phận thông tin với người nhà bệnh nhân. Cung cấp thông tin kịp thời về tình hình cho cấp có thẩm quyền, cơ quan truyền thông và tổ chức liên quan [3].

Các công việc cần làm sau khi cứu nạn, cứu hộ tại loại hình cơ sở này cũng rất phức tạp, đặc biệt là công tác tẩy rửa, khử khuẩn cho lực lượng, phương tiện tham gia trước khi rời khỏi hiện trường để di chuyển về đơn vị thường trực chiến đấu. Do đó, người chỉ huy cũng cần tính toán, huy động các đơn vị có chức năng, khả năng tham gia việc tẩy rửa cho lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

Hai là, đối với công tác trinh sát hiện trường

Trinh sát hiện trường nơi xảy ra sự cố, tai nạn là nhiệm vụ quan trọng giúp chỉ huy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có được đầy đủ thông tin để đánh giá, nhận định đúng tình hình, từ đó đưa ra các quyết định chính xác, phù hợp triển khai cứu người bị nạn. Chỉ khi biết rõ thực tế tại hiện trường, mức độ nguy hiểm của sự cố, tai nạn đối với người bị nạn thì chỉ huy mới có những quyết định phù hợp, công tác cứu người bị nạn mới đạt hiệu quả cao. Đối với các sự cố, tai nạn xảy ra ở khu vực điều trị bệnh nhân COVID-19 thì công tác trinh sát hiện trường phải được tổ chức triển khai một cách nhanh chóng, thận trọng; thành phần tổ, nhóm trinh sát cần có thành viên của lực lượng y tế được trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo hộ chống dịch và chống khói, khí độc [1].

Khi tiến hành tiếp cận vào hiện trường để trinh sát hoặc phỏng vấn những người biết việc đang có mặt tại hiện trường phải đảm bảo các điều kiện phòng dịch bao gồm trang thiết bị bảo hộ cá nhân, khoảng cách khi giao tiếp với người có mặt hoặc với lực lượng y tế, lực lượng chức năng khác tại khu vực điều trị hoặc cách ly. Trong quá trình trinh sát cần phải xác định rõ số lượng, vị trí của người bị nạn, tình trạng của người bị nạn xem họ còn sống hay đã chết, bất tỉnh hay còn tỉnh, có khả năng tự thoát ra ngoài không, các yếu tố nguy hiểm tác động đến người bị nạn như thế nào, tình trạng chấn thương của họ ra sao, tâm lý của người bị nạn,... Phải chú ý quan sát kỹ, xác định tình trạng của lối, đường tiếp cận đến vị trí những nạn nhân đang bị mắc kẹt, những mối nguy hiểm đe dọa trực tiếp tới tính mạng, sức khỏe của người bị nạn cũng như đối với cán bộ, chiến sỹ cứu nạn, cứu hộ. Trên cơ sơ đó đề xuất các phương pháp tiếp cận cũng như các biện pháp cứu người phù hợp với từng nạn nhân.

Lực lượng trinh sát cần thận trọng khi thực hiện nhiệm vụ nhưng không được mất tính khẩn trương, kịp thời. Phải nhanh chóng xác định được các khu vực điều trị, cách ly bệnh nhân nhiễm COVID-19, khu vực điều trị các bệnh nhân khác để từ đó phân loại, phân luồng di chuyển người bị nạn, tránh nguy cơ lây nhiễm chéo. Cần đánh dấu và thông báo các vị trí, khu vực có lưu ý như: phòng điều trị áp lực âm, phòng lưu và xét nghiệm mẫu thử,…Công tác trinh sát cũng cần xác định rõ các vị trí có thể bố trí, triển khai lực lượng, phương tiện cứu người, cũng như các vị trí phương tiện có thể ra, vào.

Đối với công tác phòng, chống dịch thì phương tiện, thiết bị y tế, xét nghiệm, thuốc điều trị triệu chứng …có giá thành cao và số lượng rất hạn chế do nhu cầu vượt quá khả năng cung cấp của nhà sản xuất, đặc biệt trong giai đoạn bùng phát dịch như hiện nay [6]. Chính vì vậy, trong quá trình tổ chức cứu nạn, cứu hộ ngoài nhiệm vụ cứu người bị nạn, thì lực lượng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phải di chuyển, bảo vệ các máy móc, trang thiết bị tại khu vực điều trị, hạn chế tối đa thiệt hại về tài sản do sự cố, tai nạn, cháy gây ra.

Ba là, đối với công tác khoanh vùng hiện trường

Khoanh vùng hiện trường là một trong những hoạt động nghiệp vụ cơ bản của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH nhằm phân chia rõ các vùng tại hiện trường sự cố, tai nạn giúp cho công tác cứu nạn, cứu hộ được tiến hành một cách thuận lợi, không bị chồng chéo khi thực hiện nhiệm vụ. Bên cạnh đó, công tác khoanh vùng hiện trường tại các cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19 có ý nghĩa rất quan trọng trong việc hạn chế và phòng tránh lây nhiễm chéo do sự xáo trộn, di chuyển hỗn loạn của người tại hiện trường.

Với những thông tin có được từ lực lượng trinh sát, chỉ huy cần tổ chức tốt công tác khoanh vùng hiện trường đảm bảo các tiêu chí phòng, chống dịch bệnh lây nhiễm và thuận lợi trong tổ chức các hoạt động chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Tùy thuộc vào loại hình, mức độ và điều kiện thực tế tại hiện trường sự cố, tai nạn, cháy mà chỉ huy quyết định số lượng, phạm vi, giới hạn của các vùng hiện trường. Đối với các cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19 thường có sự đa đạng về người bị nạn, bên cạnh các bệnh nhân còn có đội ngũ nhân viên y tế, nhân viên phục vụ tại các cơ sở này. Do đó, khi tổ chức cứu nạn, cứu hộ người chỉ huy phải tính toán phương án phân loại, bố trí khu vực cách ly phù hợp với từng đối tượng. Quyết định khoanh vùng hiện trường và phân chia các khu vực, vị trí làm việc phải được thông báo tới các lực lượng tham gia để họ nắm được nhiệm vụ, khu vực của mình cũng như các dấu hiệu cảnh báo, nhận biết các vùng hiện trường.

Phương tiện để khoanh vùng hiện trường có thể thực hiện bằng những thiết bị chuyên dùng như cọc, cột trụ giới hạn chuyên dụng, dây giới hạn hiện trường, giải băng giới hạn hiện trường, đèn quay

cảnh báo, biển cảnh báo, chỉ dẫn … Tại vị trí lối ra, vào của từng vùng đều phải có lực lượng kiểm soát người, phương tiện. Khi xảy ra sự cố, tai nạn tại các cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19 có thể chia thành 3 vùng riêng biệt gồm:

Vùng 1 (vùng hoạt động cứu nạn, cứu hộ - vùng làm việc) là khoảng không gian chứa nơi xảy ra sự cố, tai nạn và diễn ra các hoạt động cứu nạn, cứu hộ. Đây là nơi chỉ dành cho lực lượng cứu nạn, cứu hộ trực tiếp tìm kiếm, cứu người bị nạn.

Vùng 2: Là khoảng không gian tiếp giáp với vùng 1. Trong phạm vi của vùng này cần chia ra thành các vùng nhỏ riêng biệt: vùng phân bố, đặt các thiết bị cứu nạn, cứu hộ; nơi đặt các dụng cụ, thiết bị y tế, khu vực tẩy rửa, khử khuẩn đối với cán bộ, chiến sĩ, người bị nạn được đưa ra… Đây cũng là nơi tiến hành sơ cứu ban đầu cho người bị nạn và bố trí các điều kiện cần thiết phục vụ công tác cứu nạn, cứu hộ như thông tin, ánh sáng, …

Vùng 3: Là khoảng không gian tiếp giáp với vùng 2, đây là vùng hoạt động của các lực lượng hỗ trợ cho lực lượng cứu nạn, cứu hộ thực hiện nhiệm vụ, vùng để các phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và các phương tiện dự phòng phục vụ công tác cứu nạn, cứu hộ. Vùng 3 cũng là nơi làm việc của Bộ phân cập nhật, ghi chép thông tin về diễn biến công tác cứu nạn, cứu hộ tại hiện trường để hỗ trợ chỉ huy trong việc đưa ra các quyết định cần thiết. Trường hợp số lượng nạn nhân nhiều, tại vùng này lực lượng cứu nạn, cứu hộ có thể thiết lập các trạm cấp cứu để người bị nạn nhanh chóng được chuyển đến và có lực lượng y tế trực để cấp cứu và phân loại người bị nạn. Lực lượng cứu nạn, cứu hộ cũng có thể tận dụng các cơ sở sẵn có hoặc huy động các lực lượng tiến hành dựng nhanh lều bạt dã chiến. Tuy nhiên phải đảm bảo rộng, thoáng, đủ ánh sáng, nhiệt độ phù hợp, an toàn, có các thiết bị y tế tối thiểu, không bị tắc nghẽn, cản trở công tác cứu người, tiếp cận của xe cấp cứu và có 2 đường vào, ra thuận tiện; các nạn nhân được cứu ra khỏi hiện trường sự cố, tai nạn sẽ được phân bố về các vị trí cách ly tập trung tùy thuộc vào tình trạng của nạn nhân. Tại các vị trí này có sự quản lý, giám sát của lực lượng y tế, lực lượng công an nhằm đảm bảo các biện pháp phòng chống dịch. Trong vùng này, cần bố trí khu vực riêng cho cán bộ, chiến sĩ sau khi thực hiện nhiệm vụ tập trung theo dõi tình trạng sức khỏe và nghỉ ngơi trước khi trở về đơn vị [3].

Thứ tự các vùng hiện trường được đánh số từ tâm hiện trường ra phía ngoài và số lượng các vùng có thể thay đổi tùy thuộc vào điều kiện thực tế tại hiện trường. Đối với các cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19, lực lượng Cảnh sát PCCC& CNCH cần phối hợp tốt với các lực lượng công an khác, lực lượng bảo vệ vòng ngoài của cơ sở điều trị để ngăn chặn người từ trong cơ sở di chuyển ra ngoài và người từ ngoài xâm nhập vào bên trong.

Bốn là, đối với công tác tìm kiếm, cứu người bị nạn

Công tác tìm kiếm và cứu người bị nạn là nhiệm vụ quan trọng nhất của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại các cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19, nạn nhân mắc kẹt trong hiện trường thường là nhân viên y tế, bệnh nhân và bộ phận phục vụ, do đó khi có sự cố, tai nạn, cháy xảy ra cần phải ưu tiên hướng dẫn thoát nạn, cứu người bị nạn ra khu vực an toàn.

Lực lượng chữa cháy, cứu nạn cứu hộ cần phối hợp tốt với lực lượng y tế làm việc tại cơ sở để nắm được đầy đủ và chính xác thông tin về số lượng, vị trí, tình trạng của các bệnh nhân đang được điều trị trong khu vực cách ly để có sơ sở tổ chức tìm kiếm, cứu người và kiểm soát số lượng người bị nạn. Đây là yêu cầu bắt buộc để lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH sử dụng và áp dụng các phương pháp, biện pháp, chiến kỹ thuật cứu người bị nạn sao cho có hiệu quả.

Đối với người bị nạn có thể di chuyển được, cần ưu tiên hướng dẫn người bị nạn từ các phòng của tầng nhà di chuyển ra ngoài một cách trật tự qua hành lang, buồng thang được xem là an toàn ra khu vực an toàn. Lực lượng cứu nạn, cứu hộ cần phải nắm bắt được đặc điểm tâm lý của người bị nạn để hướng dẫn họ, bởi vì khi có cháy sẽ bị mất tầm nhìn, sự chuyển động có tổ chức của người bị nạn sẽ không được duy trì, sự hoảng loạn xuất hiện, hiện tượng rối loạn sẽ khiến mỗi người theo nhận biết riêng của mình tự do chọn hướng thoát nạn. Khi hoảng loạn người bị nạn mất khả năng định hướng, tâm lý hoảng sợ, tập trung đông về các lối thoát tất yếu sinh ra tình trạng chen lấn, xô đẩy tìm đường thoát nạn nếu dòng người không được tổ chức, hướng dẫn đúng đắn. Bên cạnh đó do số lượng người bị nạn tăng đột biến trên hành lang, cầu thang, nên một số nạn nhân di chuyển chậm có thể bị xô ngã trong quá trình chen lấn và phải hứng chịu sự giẫm đạp của những người đang cố tình tìm lối thoát ra ngoài. Trong trường hợp không sử dụng được cầu thang bộ để thoát nạn, lực lượng cứu nạn, cứu hộ có thể sử dụng phương tiện cứu nạn được triển khai từ bên ngoài nhà như: xe thang, cần nâng, ống tụt, thang dây, dây cứu người,… để đưa người bị nạn từ các tầng xuống vị trí an toàn

Đối với các nạn nhân trong khu vực điều trị bệnh nhân COVID-19 gặp khó khăn do hạn chế khả năng di chuyển, hoặc người bị bệnh nặng không di chuyển được, tuy nhiên họ lại được điều trị tập trung trong một khu vực riêng biệt, do đó, công tác tìm kiếm không gặp nhiều khó khăn. Từ những thông tin trinh sát thu thập được, chỉ huy có thể nhanh chóng xác định khu vực có người bị nạn để tổ chức cứu người. Do bệnh nhân là những người đã nhiễm vi rút và có nguy cơ lây nhiễm cao nên khi tổ chức cứu người bằng phương pháp trực tiếp, lực lượng cứu nạn, cứu hộ phải được trang bị đầy đủ các phương tiện phòng, chống khói khí độc và phòng chống lây nhiễm từ các nạn nhân tại hiện trường. Khi di chuyển nạn nhân ra khỏi khu vực nguy hiểm, đặc biệt khi sự cố, tai nạn xảy ra tại khu vực điều trị, phòng áp lực âm, đối với các bệnh nhân đang cần sự hỗ trợ của các thiết bị, máy móc y tế như máy tim phổi nhân tạo, hỗ trợ hô hấp, lực lượng chữa cháy, cứu nạn cứu hộ cần tham vấn các bác sĩ đang điều trị cho bệnh nhân ở khu vực này để đưa ra biện pháp di chuyển nạn nhân phù hợp, an toàn nhất, nhằm mục đích vừa đưa được nạn nhân ra vị trí an toàn, vừa đảm bảo an toàn tính mạng cho nạn nhân khi phải ngắt điện cũng như ngừng sử dụng máy cũng như bảo vệ được thiết bị, máy móc y tế.

Trường hợp có nhiều bệnh nhân nặng, tình trạng bệnh phức tạp, không thể di chuyển ngay ra khu vực khác vì không đảm bảo các điều kiện cho máy móc, thiết bị y tế hoạt động, lực lượng cứu nạn, cứu hộ cần triển khai phương án tạo phòng lánh nạn tại chỗ bằng việc triển khai lực lượng phương tiện tiếp cận khu vực có bệnh nhân, sử dụng các biện pháp để bảo vệ khu vực này, sau đó mới tính đến phương án di chuyển họ ra khu vực an toàn [1]. Khi cần thiết phải phá dỡ công trình, nhà cửa để thuận lợi cho việc cứu người, cứu tài sản thì quyết định phá dỡ công trình, nhà cửa để tạo lối, đường thoát nạn đưa người bị nạn ra ngoài.

(Xem tiếp trang 45)

NGHIÊN CỨU TÍNH KHÓ CHÁY VÀ TÍNH CHẤT CƠ HỌC CỦA VẬT LIỆU COMPOSITE TRÊN NỀN NHỰA EPOXY GIA CƯỜNG SỢI THỦY TINH SỬ DỤNG PHỤ GIA THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG NANOCLAY

Đại úy, ThS. ĐỖ THỊ MAI HƯƠNG
Khoa Cơ sở ngành PCCC, Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Nhằm cải thiện và nâng cao độ bền nhiệt đáp ứng được các yêu cầu và phạm vi sử dụng của vật liệu composite, mục tiêu của nghiên cứu này là nghiên cứu tính khó cháy và tính chất cơ học của vật liệu composite epoxy gia cường sợi thủy tinh khi sử dụng phụ gia nanoclay. Hiệu quả của phụ gia nanoclay đã được khảo sát thông qua phương pháp UL-94 và phân tích nhiệt TGA. Kết quả cho thấy với hàm lượng nanoclay thêm vào 3% về khối lượng đã cải thiện đáng kể độ bền nhiệt của composite. Khả năng phân tán của nanoclay trong nền nhựa epoxy được nghiên cứu bằng ảnh TEM. Độ bền kéo, độ bền va đập cũng được khảo sát nhằm đánh giá ảnh hưởng của phụ gia lên đặc tính cơ lý của vật liệu.*

Từ khóa: *epoxy, composite epoxy–sợi thủy tinh, nanoclay, tính khó cháy.*

Abstract: *In order to improve and enhance the thermal stability to meet the requirements and range of uses of composite materials, the aim of this study is to study the flammability and mechanical properties of fiber-reinforced epoxy using the environmentally friendly additive nanoclay. The efficacy of nanoclay additive was investigated through UL-94 method and TGA thermal analysis. The results showed that with a nanoclay content of 3% by weight, it significantly improved the thermal stability of the composite. The dispersion of nanoclay in epoxy resin was studied by TEM image. Tensile and impact strength are also investigated to evaluate the effect of the additive on the physical properties of the materials.*

Keywords: *epoxy, epoxy composite - glass fiber, nanoclay, flammability.*

Ngày nhận bài*:17/5/2021;* ***Ngày thẩm định****: 07/6/2021;* ***Ngày duyệt đăng****: 05/10/2021.*

1. Mở đầu

Ngày nay, nhựa epoxy có ứng dụng rất hiệu quả trong công nghiệp chế tạo vật liệu compozit. Nhờ các nhóm phân cực, epoxy có khả năng bám dính tốt với sợi tăng cường, do đó làm tăng độ bền của compozit. Vật liệu compozit từ nhựa epoxy có chất lượng cao, thường được ứng dụng trong ngành hàng không, vũ trụ. Chính vì vậy, hiện nay vấn đề tăng độ bền nhiệt cho composite epoxy - sợi thủy tinh vẫn đang là mối quan tâm của các nhà sản suất trên thị trường.

Nhằm tìm ra hướng khắc phục và cải thiện độ bền nhiệt của vật liệu, một phương pháp phổ biến từ trước đến nay là sử dụng các hợp chất chống cháy halogen [1, 2]. Các hợp chất này đem lại kết quả tối ưu, giá thành rẻ, tuy nhiên nó gây ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường và đã bị cấm sử dụng ở các nước phát triển. Do đó hiện nay, các hợp chất nano đã và đang được quan tâm nghiên cứu.

Nanoclay là vật liệu được sử dụng rộng rãi vì chúng cải thiện tính chất chống cháy và tính chất cơ học của nhựa epoxy, chúng không tạo khói độc hoặc khói ăn mòn trong quá trình đốt cháy, không giống như các vật liệu chống cháy thông thường dựa trên các hợp chất halogen [3].

Cevdet et al. đã tiến hành nghiên cứu các tính chất cơ học, tính khó cháy và hình thái cấu trúc của epoxy/đất sét nanocompozit; nanoclay đã được điều chế với hàm lượng 0,5; 1; 2; 3% khối lượng [4].

Nanoclay đóng vai trò một chất chống cháy hoạt động pha rắn. Khi sự cháy xảy ra, nanoclay có khả năng tạo lớp than bao phủ trên bề mặt vật liệu cháy, lớp than này hoạt động như một lớp các nhiệt. Thêm vào đó, một trong những ưu điểm chính của nanoclay là các lớp silicat trong cấu trúc của chúng có thể được tách ra từng lớp trong các môi trường thích hợp. Khi phân tán trong các nền polyme, các lớp silicat được tách ra và tạo ra một cấu trúc mê cung trong các polyme, buộc các khí/hơi phải di chuyển theo một con đường quanh co, vừa làm chậm quá trình bay hơi của chất phân hủy dễ cháy của vật liệu ra bên ngoài môi trường, vừa cản trở sự thâm nhập của oxy bên ngoài vào bên trong nanocompoxit [5 - 7]. Do đó, nó đã được sử dụng để làm vật liệu chống cháy thân thiện với môi trường. Ưu điểm của việc sử dụng vật liệu nanoclay là việc đạt kết quả chống cháy tốt với hàm lượng sử dụng thấp vì chúng có kích thước nhỏ và phân tán tốt trong nền polyme. Trong nghiên cứu này, phụ gia thân thiện với môi trường nanoclay được sử dụng nhằm khảo sát độ bền nhiệt, tính khó cháy và tính chất cơ học của vật liệu composite epoxy/sợi thủy tinh.

2. Vật liệu và phương pháp nghiên cứu

2.1. Hóa chất

- Nhựa epoxy DER 331 (hãng Dow Chemicals - Hoa Kỳ) với hàm lượng nhóm epoxy là 22,4÷23,6%.

- Diethylenetriamine (DETA) từ Dow Chemical (Hoa Kỳ) có mật độ 0,95g/ml điểm sôi 207°C và khối lượng phân tử 103mmol/kg và được sử dụng trực tiếp mà không cần tinh chế thêm.

- Nanoclay: Cloisite 20A, khoảng cách lớp d001=31,5 Å, sử dụng chất biến tính là dimethyl dioctadecyl ammonium chloride, được cung cấp bởi Shouthern Clay Products Inc., Texas, USA.

- Vải thủy tinh thô loại E 600g/m^2 (Trung Quốc).

2.2. Thiết bị và phương pháp phân tích

- Thử nghiệm Đốt ngang (UL-94HB): Mẫu thanh tiêu chuẩn có chiều dài 125 ± 5 mm với chiều rộng 13,0 ± 0,5mm và có độ dày tối thiểu là 3,0 (−0,0 + 0,2)mm (ASTM D635-12).

- Khảo sát độ bền nhiệt và độ mất khối lượng bằng phương pháp phân tích nhiệt trọng lượng TGA (TGA Q500 V20.10 Build 36). Mẫu được đo trong khoảng nhiệt độ 30 – 700^{0}C, tốc độ gia nhiệt 10^{0}C/phút trong môi trường không khí.

- Độ bền kéo: Xác định theo tiêu chuẩn ISO 527-1993 trên máy Tinius Olsen H100KT Hounsfield (Anh), tốc độ kéo 2mm/phút ở nhiệt độ 25^{o}C.

- Độ bền va đập: Xác định theo tiêu chuẩn ISO 178-1993 trên máy Radmana ITR -2000 (Australia).

- TEM được lấy với điện áp 80kV; có thể được chụp ở độ phóng đại 100.000, 150.000 và 200.000 lần.

2.3 Chế tạo composite epoxy - sợi thủy tinh/nanoclay

Nanoclay được làm khô trong 1 giờ ở 80^{o}C trước khi trộn với epoxy. Hàm lượng nanoclay được khảo sát là 1; 3; 5% trọng lượng được phân tán trong epoxy ở 80^{o}C, bằng cách khuấy cơ học với tốc độ khuấy 1000 vòng/phút trong 5 giờ. Sau đó bọt khí được loại bỏ khỏi hỗn hợp, tiếp theo bổ sung chất đóng rắn diethylenetriamine (DETA) và khuấy cơ học ở 60 - 80 vòng/phút trong 10 phút. Chất đóng rắn được trộn đều vào hỗn hợp, và hỗn hợp được đổ vào khuôn thép không gỉ. Vật liệu epoxy/thủy tinh được chế tạo bằng cách sử dụng kết hợp nén nóng và nén thủ công. Các lớp vải được xếp chồng lên nhau thành 9 lớp, hướng của sợi trong vải được giữ không đổi. Sau 7 ngày các đặc tính cơ học và khả năng chịu nhiệt của các mẫu đã được xác định.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Khả năng chậm cháy của vật liệu composie epoxy - sợi thủy tinh bị ảnh hưởng bởi hàm lượng nanoclay.

Ảnh hưởng của hàm lượng nanoclay đến độ chậm cháy của vật liệu composite epoxy - sợi thủy tinh được trình bày ở bảng 1:

Bảng 1: Độ chậm cháy của vật liệu composite epoxy – sợi thủy tinh/nanolay với các hàm lượng nanoclay khác nhau.

Vật liệu composite epoxy-sợi thủy tinh/ nanoclay	Tỷ lệ	UL 94 HB mm/phút
Epoxy - sợi thủy tinh (VL0)	0	Không đạt
Epoxy - sợi thủy tinh/ nanoclay 1 (VL1)	1	Không đạt
Epoxy - sợi thủy tinh/ nanoclay 2 (VL2)	3	33,05
Epoxy - sợi thủy tinh/ nanoclay 3 (VL3)	5	37,62

Bảng 1 cho thấy mẫu composite epoxy – sợi thủy tinh với 3% nanoclay đạt độ chậm cháy tốt nhất. Kết quả của quá trình phân tán nanoclay vào trong epoxy rõ ràng đã ảnh hưởng đến sự cải thiện khả năng chống cháy cho vật liệu composite.

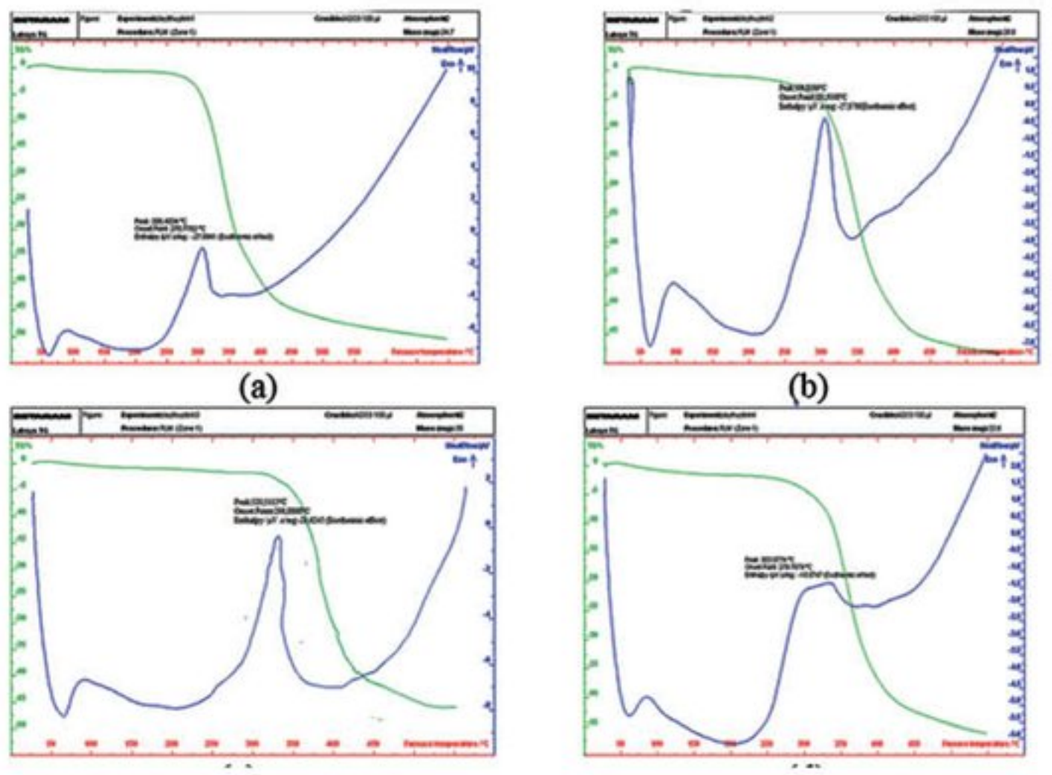
Một lớp bảo vệ giống như hàng rào được tạo ra bởi các phần tử nanoclay vốn có khả năng chịu nhiệt và giữ nhiệt đã làm chậm sự khuếch tán oxy và ngăn cản không cho các chất bay hơi dễ cháy từ trong vật liệu, hạn chế qúa trình truyền nhiệt vào vật liệu, do đó đã làm cho thời gian duy trì sự cháy giảm đi [8].



Hình 1: Sơ đồ biểu diễn các cơ chế đốt cháy hình thành trong qúa trình thử nhiệt lượng của một mẫu composite epoxy/clay.

3.2. Kết quả phân tích nhiệt TGA của các mẫu composite với tỷ lệ nanoclay khác nhau

Để hiểu rõ hơn về vai trò của hàm lượng nanoclay trong vật liệu composite epoxy - sợi thủy tinh đến độ bền nhiệt của vật liệu được nghiên cứu bằng phương pháp TGA. Kết quả phân tích nhiệt trọng lượng của các vật liệu này trong môi trường không khí được thể hiện trong hình 2.



Hình 2: Đường cong TGA của composite epoxy- sợi thủy tinh/ nanoclay với các tỷ lệ lần lượt (a): 0%; (b): 1%; (c): 3%; (d): (5%).

Bảng 2: Nhiệt độ bắt dầu phân hủy và tổn hao trọng lượng của vật liệu.

Mẫu vật liệu	Nhiệt độ bắt đầu phân hủy (°C)	Nhiệt độ phân hủy mạnh nhất	Mất khối lượng đến 500°C (%)
VL0	270,77	320,12	45,33
VL1	281,93	345,65	47,98
VL2	296,88	378,71	42,11
VL3	278,76	356,40	44,02

Các kết quả cho thấy rằng, độ bền nhiệt của vật liệu đã được tăng lên đáng kể khi cho thêm nanoclay vào vật liệu. Ở mẫu epoxy khi chưa có nanoclay, nhiệt độ bắt đầu phân hủy là 270,77^{o}C và phân hủy mạnh nhất ở 320,12^{o}C. Với các mẫu vật liệu có nanoclay đều cho kết quả nhiệt độ bắt đầu phân hủy và nhiệt độ phân hủy mạnh lớn hơn. Và trong đó mẫu vật liệu chứa 3% nanoclay cho kết quả tốt nhất: nhiệt độ bắt đầu phân hủy là 296,98^{o}C và nhiệt độ phân hủy mạnh nhất là 378,71^{o}C. Bên cạnh đó tổn hao khối lượng đến 500^{o}C của mẫu vật liệu có nanoclay cũng nhỏ hơn của mẫu vật liệu epoxy khi không có nanoclay.

Sự bền nhiệt của mẫu chứa nanoclay cao hơn mẫu epoxy tinh khiết có thể được giải thích là do sự hình thành các sợi than lớn có độ ổn định nhiệt độ cao. Lớp than này hạn chế sự truyền nhiệt từ bên ngoài vào phần vật liệu bên trong. Ngoài ra, các sợi than này cản trở quá trình di chuyển của các sản phẩm phân hủy dễ bay hơi. Do đó, vật liệu khi có mặt của nanoclay bền nhiệt hơn so với vật liệu epoxy tinh khiết.

3.3 *Khảo sát tính chất cơ lý (độ bền kéo và độ bền va đập) của các mẫu epoxy - sợi thủy tinh với hàm lượng nanoclay khác nhau.*

Ảnh hưởng của hàm lượng nanoclay đến tính chất cơ lý của vật liệu composite epoxy/nanoclay được trình bày ở bảng 3:

Bảng 3: Độ bền cơ học của vật liệu nanocomposite epoxy/nanoclay với các hàm lượng nanoclay khác nhau.

Mẫu vật liệu	Tỷ lệ nanoclay	Độ bền kéo (MPa)	Độ bền va đập (KJ/m^2)
VL0	0%	48	7,78
VL1	1%	61,15	6,11
VL2	3%	71.1	10,32
VL3	5%	64,85	9,47

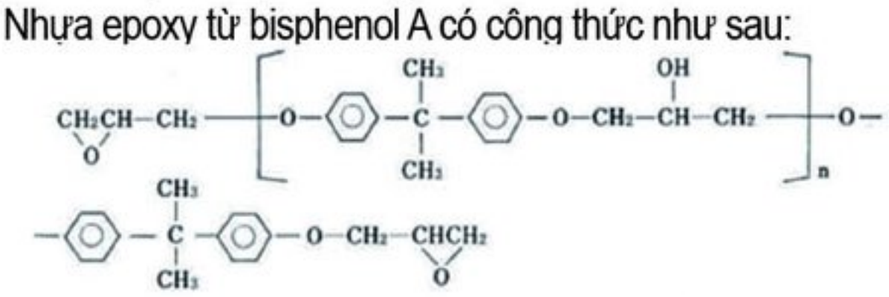
Từ bảng 3 nhận thấy, ở 3% khối lượng nanoclay, tính chất cơ học được cải thiện đáng kể, độ bền kéo đạt 71,1Mpa (tăng 48,1%), độ bền va đập đạt 10,32KJ/m^2 (tăng 32,65%).

Theo KAdam và cộng sự [9], sự cải tiến tính chất cơ học của vật liệu nanocomposite chủ yếu là do độ bền của chất độn gia cường, khả năng tương tác tốt giữa bề mặt chất độn với polyme nền, sự phân tán đồng đều của chất độn trong nền polyme. Nanoclay là chất độn thỏa mãn những điều kiện kể trên. Vì vậy, độ bền kéo và độ bền va đập được cải thiện đáng kể khi kết hợp với nanoclay. Thứ nhất, nanoclay là vật liệu có độ bền cao [10]. Thứ hai, bề mặt của cloisite 20A được biến tính bởi các amin hữu cơ, vì vậy, nanoclay có khả năng tương tác tốt với nền các polyme. Hơn nữa, sự hữu cơ hóa bề mặt nanoclay cũng nang cao khả năng phân tán của nanoclay trong nền polyme, đặc biệt ở các hàm lượng thấp (≤ 5%).

Theo Luận án Tiến sỹ của tác giả Nguyễn Tuấn Anh [11], khi chế tạo vật liệu trên nền epoxy E 240 có nanoclay I.30E gia cường bằng sợi thủy tinh với hàm lượng nanoclay 1, 2, 3 và 4% khối lượng, thì kết quả cho được với hàm lượng 2% nanoclay vật liệu được cải thiện tính chậm cháy và tính chất cơ học nhiều nhất (UL 94HB: 22,59mm/phút; độ bền kéo 63,5MPa và độ bền va đập 12,81KJ/m^2). Trong nghiên cứu này thì ở 3% nanoclay về khối lượng cho kết quả tối ưu nhất (UL 94HB: 33,05mm/phút; độ bền kéo 71,1MPa và độ bền va đập 10,32KJ/m^2). Sự khác nhau này có thể giải thích vì sự ảnh hưởng của các loại vật liệu khác nhau như epoxy E 240 và epoxy DER 331, phụ gia khác nhau nanoclay I.30E và nanoclay Cloisite 20A cũng như khác nhau về phương pháp chế tạo vật liệu.

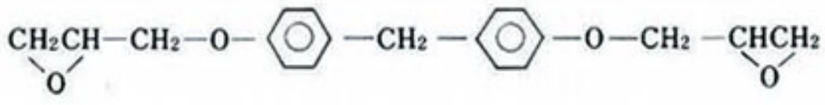
Nhựa epoxy DER 331 là sản phẩm phản ứng giữa bisphenol A và epichlorohydrin. Trong khi đó nhựa epoxy E 240 là sản phẩm dựa trên sự pha trộn của bisphenol A (sản phẩm phản ứng giữa bisphenol A và epichlorohydrin) và bisphenol F (sản phẩm phản ứng giữa bisphenol F và epichlorohydrin) và có chứa thêm tỷ lệ rượu như một chất pha loãng.

Nhựa epoxy từ bisphenol A có công thức như sau:



Sự có mặt của nhóm bisphenol A đã cung cấp cho loại nhựa này các đặc tính như độ cứng cao, bền với môi trường hóa chất và nhiệt độ. Trong phân tử không chứa nhóm este mà chỉ có nhóm ete và các liên kết giữa các cacbon, như vậy nó lại càng tăng khả năng chống hóa chất cho nhựa này. Ngoài ra, các nhóm hydroxyl ở giữa mạch giúp nhựa có khả năng thấm ướt và bám dính tốt cũng như có thể tham gia phản ứng với các nhóm chức khác.

Nhựa epoxy từ bisphenol F có công thức hóa học như sau:



Như vậy, nhựa epoxy đi từ bisphenol F có cấu trúc tương tự nhựa epoxy đi từ bisphenol A, tuy nhiên chỉ có nhóm metylen nối hai vòng benzen thay cho nhóm isopropyl trong bisphenol A, dẫn đến giảm kết tinh trong quá trình bảo quản và cho độ nhớt thấp hơn.

Nhựa epoxy đi từ bisphenol F khối lượng phân tử thấp có độ nhớt từ 3000 – 8000cps thấp hơn so với nhựa epoxy đi từ bisphenol A khối lượng phân tử thấp độ nhớt từ 11000 – 16000cps. Với cầu nối metylen giữa hai nhóm phenolic thay cho nhóm isopropyl trong nhựa epoxy đi từ bisphenol A, nhựa epoxy nền bisphenol F có khả năng tạo liên kết mạng lưới cao hơn, làm cho nhựa này có nhiệt độ hóa thủy tinh, khả năng chịu nhiệt, khả năng chống dung môi và hóa chất cao hơn. Vì vậy trong Luận án Tiến sỹ của tác giả Nguyễn Tuấn Anh [11], khi sử dụng nhựa epoxy E 240 có thành phần từ bisphenol F giúp cho vật liệu composite chế tạo có khả năng chịu nhiệt, tính chậm cháy tốt hơn, nhưng độ bền kéo lại kém hơn.

Phụ gia nanoclay I.30E và nanoclay Cloisite 20A khác nhau về kích thước hạt, độ phân tán, khả năng biến tính cũng sẽ ảnh hưởng tới khả năng chịu nhiệt và tính chất cơ lý của vật liệu.

Mặt khác với sự ảnh hưởng các phương pháp chế tạo khác nhau, ảnh hưởng của các yếu tố công nghệ như: thời gian khuấy cơ học, nhiệt độ trong quá trình khuấy, vận tốc khuấy, các điều kiện khuấy mà kết quả thu được có sự khác nhau giữa kết quả Luận án của tác giả Nguyễn Tuấn Anh [11] và kết quả của tác giả tuy nhiên sự khác biệt là không nhiều.

Trong phạm vi của nghiên cứu này tác giả chỉ khảo sát vật liệu với hàm lượng 0; 1; 3; 5% khối lượng nanoclay (không khảo sát ở 2%), từ kết quả so sánh giữa các hàm lượng nanoclay 0; 1; 3; 5% thì kết với 3% nanoclay được trộn thêm vào là cho kết quả tốt nhất, cải thiện tính chậm cháy và tính chất cơ học của vật liệu là cao nhất

3.4 Khảo sát hình thái cấu trúc của vật liệu (TEM)

Khả năng phân tán của nanoclay trong nền nhựa epoxy được nghiên cứu bằng ảnh TEM (hình 3). Có thể thấy rằng trong nền epoxy, nanoclay phân tán ở cả hai hình thức tách lớp và xen kẽ, trong đó hình thức tách lớp chiếm ưu thế. Từ những phân tích trên có thể kết luận rằng nanoclay phân tán tốt trong nền epoxy.



Hình 3: Ảnh TEM của compozit epoxy/ 3% nanoclay

Như vậy, chỉ cần sử dụng 3% khối lượng nanoclay so với nhựa epoxy trong vật liệu composite, vật liệu có cấu trúc nano tách lớp và xen kẽ và tính chất cơ học thu được ở mức cao và đã cải thiện được các độ bền cơ học đáng kể so với vật liệu polyme epoxy.

4. Kết luận

Phân tán thành công nanoclay với hàm lượng 3% khối lượng vào nhựa epoxy. Vật liệu composite epoxy/nanoclay có tính chất cơ học cao: độ bền kéo đạt 71,1Mpa (tăng 48,1%), độ bền va đập đạt 10,32KJ/m^2 (tăng 32,65%). Độ chậm cháy đạt mức độ cao so với nhựa epoxy với tốc độ cháy theo UL 94HB đạt 33,05mm/phút. Với

các kết quả đã đạt được như trên cho thấy phụ gia nanoclay đã cải thiện dáng kể khả năng chống cháy và cơ tính của vật liệu, giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường các các nguy cơ đe dọa tính mạng con người cũng như mở rộng phạm vi ứng dụng của vật liệu composite.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. S. Bocchini, G. Camino, *Fire Retardancy of Polymeric Materials – Chapter 4: Halogen – Containing Flame Retardants*, CRC Press – Taylor & Francis Group, 75–100 (2010).

2. S.Y. Lu, I. Hamerton, *Recent developments in the chemistry of halogen – free flame retardant polymers: nitrogen containing flame retardants*, Progress in Polymer Science, 27, 1661–1712 (2002).

3. H. Azman, M. K. Siti, M. Zurina, S. Zalilah, M. Munirah, and A. Faiz, "*Exploring the effects of nanofillers of epoxy nanocomposite coating for sustainable corrosion protection*", *Chemical Engineering Transaction*, vol. 72, pp. 121–126, 2019.

4. K. Cevdet, G. Ipek Nakas, and A. I. Nihat, "*Mechanical properties, flammability and char morphology of epoxy resin/montmorillonite nanocomposites*," Applied Clay Science, vol. 46, pp. 319–324, 2009.

5. Camino G., Tartaglione G., Frache A., Manferti C., Costa G., 2005, *Thermal and combustion behaviour of layered silicate-epoxy nanocomposites*, Polym Degrad Stab, 90, pp. 354-62.

6. Toldy A., To´th N., Anna P., Keglevich Gy., Kiss K., Marosi Gy., 2006, *Flame retardancy of epoxy resin with phosphorus containing reactive amine and clay minerals*, Polym Adv Technol, 17, pp. 778-81.

7. Schartel B., Weiß A., Sturm H., Kleemeier M., Hartwig A., Vogt C., 2011, *Layered silicate epoxy nanocomposites: formation of the inorganic-carbonaceous fire protection layer*, Polym Adv Technol, 22, pp. 1581-92.

8. F. Laoutida, L. Bonnauda, M. Alexandreb, J.-M. Lopez-Cuesta (2009), *New prospects in flame retardant polymer materials: From fundamentals to nanocomposites*, Materials Science and Engineering, Vol. 63, pp. 100 - 125.

9. Kadam H., Bandyopadhyay-Ghosh S., Malik N., Ghosh S.B., 2018, *Bio-based engineered nanocomposite foam with enhanced mechanical and thermal barrier properties*, J. Appl. Polym. Sci., 1-7.

10. Ayesha Kausar, 2017, *Polyurethane Composite Foams in High-Performance Applications: A Review*, Polymer-Plastics Technology and Engineering, 57(4), 346-369.

11. Nguyễn Tuấn Anh, 2015, *"Nghiên cứu nâng cao tính chất cơ học và độ chậm cháy của compozit trên nền epoxy gia cường bằng vải thủy tinh"*, Luận án Tiến sỹ, Trường Đại học Bách khoa, 67- 69.

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỨU NGƯỜI BỊ NẠN... *(Tiếp theo trang 41)*

Năm là, đối với hoạt động kết thúc cứu nạn cứu hộ tại hiện trường

Sau khi hoàn thành việc tìm kiếm, cứu người bị nạn, có thể xuất hiện tâm lý chủ quan, lơ là trong việc phòng chống dịch, của các lực lượng tham gia. Vì vậy, người chỉ huy tại hiện trường cần phải nhắc nhở, nhấn mạnh lại các yêu cầu trong việc phòng, chống lây nhiễm COVID-19. Đồng thời thực hiện ngay công tác thống kê, lập danh sách những cán bộ, chiến sỹ có tiếp xúc gần với các bệnh nhân COVID-19, cách ly tạm thời các cán bộ, chiến sỹ này tại cơ sở cách ly tập trung. Sau đó tổ chức cho các lực lượng lần lượt rút khỏi hiện trường.

Đối với lực lượng, phương tiện tham gia cứu nạn cứu hộ. Khi kết thúc nhiệm vụ, chỉ huy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ yêu cầu các lực lượng tham gia kiểm tra lực lượng, phương tiện tại vị trí, khu vực được phân công, chờ mệnh lệnh từ chỉ huy để thực hiện di chuyển khỏi hiện trường. Thứ tự di chuyển sẽ ưu tiên từ vùng ngoài vào trong. Tất cả các phương tiện tham gia tìm kiếm, cứu người bị nạn, sơ cấp cứu phải thực hiện các biện pháp khử khuẩn trước khi ra khỏi phạm vi khu vực hiện trường.



Khu vực tẩy rửa, khử khuẩn trước khi rời khỏi hiện trường.

Toàn bộ quá trình chỉ huy, điều hành cần được thực hiện thông qua các phương tiện hỗ trợ liên lạc như bộ đàm, loa cầm tay, điện thoại di động nhằm hạn chế tiếp xúc trực tiếp giữa người của các khu vực.

Đối với những cán bộ, chiến sỹ vừa tham gia cứu nạn, cứu hộ tại cơ sở điều trị, cách ly tập trung khi trở về đơn vị cần có các biện pháp phòng ngừa để loại bỏ nguy cơ lây nhiễm trong đơn vị. Trong mọi điều kiện, khi cán bộ, chiến sĩ từ hiện trường tại cơ sở điều trị COVID-19 trở về đơn vị, đơn vị phải bố trí khu vực ăn, ở, sinh hoạt riêng cho những cán bộ chiến sỹ này, thường xuyên theo dõi thân nhiệt, kiểm tra tình trạng sức khoẻ và áp dụng triệt để các biện pháp giãn cách trong phòng, chống dịch. Trong thời gian ngắn nhất, phải tiến hành lấy mẫu xét nghiệm đối với những cán bộ, chiến sỹ đã tham gia cứu nạn, cứu hộ. Đặc biệt chú ý tới những cán bộ chiến sỹ bị tác động bởi khói, khí độc có biểu hiện lâm sàng giống với bệnh nhân mắc COVID-19.

Trong quá trình tham gia các hoạt động của đơn vị, bắt buộc toàn thể cán bộ, chiến sỹ phải đeo khẩu trang và sát khuẩn trước và sau khi thực hiện công việc. Lãnh đạo đơn vị cần thường xuyên quan tâm, động viên tinh thần cán bộ, chiến sỹ, áp dụng mọi biện pháp để tiến hành xét nghiệm cho kết quả chính xác nhất và nhanh nhất để tránh tâm lý lo lắng, hoang mang cho cán bộ chiến sỹ. Đặc biệt, trong trường hợp có cán bộ, chiến sỹ bị nhiễm COVID-19 cần khẩn trương áp dung các biện pháp cách ly, khử khuẩn phòng ở, khu vực sinh hoạt và các biện pháp cần thiết khác.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Đức Ánh (2021), Phòng chống lây nhiễm COVID-19 khi chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ các cơ sở điều trị, cách ly tập trung, Tạp chí phòng cháy và chữa cháy số 143, tháng 6

2. Vũ Văn Thủy, Phạm Viết Tiến (2018), Giáo trình những vấn đề cơ bản về cứu nạn, cứu hộ. Nhà xuất bản Giao thông vận tải, Hà Nội

3. Vũ Văn Thủy (2021), Sách tham khảo Tổ chức hoạt động sơ cấp cứu tại hiện trường sự cố, tai nạn. Trường Đại học PCCC, Hà Nội

4. Singapore Civil Defence Academy (2016), HZ 304 CA Operating Procedures.

5. Cổng thông tin của Bộ Y tế về đại dịch Covid-19

6. https://hcdc.vn/

7. https://ncov.vnanet.vn

CÔNG TÁC CỨU NẠN, CỨU HỘ CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC & CNCH - CÔNG AN TỈNH THANH HÓA

Thượng úy KIỀU VĂN DŨNG
Khoa Cứu nạn, cứu hộ, Trường Đại học PCCC

***Tóm tắt**: Trong những năm gần đây với xu thế phát triển công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước nói chung và tỉnh Thanh Hóa nói riêng đang ngày một đổi mới, mang nhiều diện mạo mới, nhiều công trình, nhà cao tầng, văn phòng, khu vui chơi giải trí, chợ, trung tâm thương mại, khu chế xuất, khu công nghiệp được xây dựng và đưa vào hoạt động,… Đi đôi với sự phát triển đó các nguy cơ về cháy, nổ, tai nạn trong lao động sản xuất, tai nạn thương tích, các sự cố, tai nạn hàng ngày… có chiều hướng gia tăng, gây nên thiệt hại lớn về người và tài sản. Do vậy cần thiết phải làm tốt công tác cứu nạn, cứu hộ (CNCH) để có thể kịp thời khắc phục, xử lý sự cố tai nạn một cách có hiệu quả nhất. Bài viết đã nghiên cứu và đánh giá thực trạng công tác CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thanh Hóa đồng thời đưa ra một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thanh Hóa.*

***Từ khóa**: cứu người, cứu nạn, cứu hộ, Công an tỉnh Thanh Hóa, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH…*

***Abstrac**t: In recent years, with the development trend of industrialization and modernization of Vietnam, Thanh Hoa province has undergone enormous changes. For example, a considerable number of buildings including high-rise buildings, offices, theme parks, markets, commercial centers, export processing zones and industrial parks have been built and put into operation. Along with that development, the risks of fire, explosion, accidents in manufacturing process, injuries, incidents and daily accidents tend to increase, causing great losses of lives and property. Therefore, it is necessary to promptly carry out the rescue operation to be able to handle accidents in the most effective way. In this article, the author examines the current status of the rescue work conducted by the Fire and Rescue Police force of the Thanh Hoa Provincial Police Department and proposes several solutions to improve the efficiency of the rescue operation of the Fire and Rescue Police force of the Thanh Hoa Provincial Police.*

***Keywords**: save lives, rescue, Thanh Hoa Provincial Police Department, the Fire and Rescue Police…*

***Ngày nhận bài**: 11/8/2021; **Ngày thẩm định**: 30/8/2021; **Ngày duyệt đăng**: 05/10/2021.*

1. Đặt vấn đề

Thanh Hóa là tỉnh nằm trong vùng Bắc Trung Bộ đã và đang không ngừng phát triển kinh tế, xã hội năng động và toàn diện về mọi mặt. Diện tích tự nhiên của tỉnh là 11.129,48km^2, dân số gần 3,6 triệu người, phân bố không đồng đều theo các đơn vị hành chính giữa đồng bằng và miền núi. Dân cư chủ yếu tập trung ở thành phố, thị xã và các huyện đồng bằng ven biển còn ở các vùng núi dân cư thưa thớt; có 27 đơn vị hành chính cấp huyện gồm 02 thành phố, 01 thị xã, 24 huyện với 559 xã, phường, thị trấn. Thanh Hóa đã hình thành 09 khu kinh tế (KKT), khu công nghiệp (KCN), trong đó 06/09 KKT, KCN đã đi vào hoạt động gồm: KKT Nghi Sơn, KCN Hoàng Long, KCN Lễ Môn, KCN Tây Bắc Ga, KCN Bỉm Sơn, KCN Lam Sơn, cùng 34 cụm công nghiệp khác với tổng diện tích trên 22.127ha đã và đang thu hút nhiều dự án đầu tư, đặc biệt trong đó có Dự án Lọc hoá dầu Nghi Sơn tổng mức đầu tư trên 9,3 tỷ USD đã đi vào sản xuất và thương mại. Tuy nhiên, bên cạnh sự phát triển đó thì các nguy cơ về cháy, nổ; tai nạn trong lao động sản xuất, tai nạn thương tích, các sự cố hàng ngày… có chiều hướng gia tăng, gây nên thiệt hại lớn về người và tài sản. Ngoài ra, với đặc thù là tỉnh có bờ biển dài, sông ngòi nhiều, diện tích rừng lớn thường xuyên chịu ảnh hưởng nặng nề bởi mưa bão, lũ lụt, thiên tai, sạt lở... nên yêu cầu về công tác công tác CNCH ngày càng cấp thiết.

2. Thực trạng công tác CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thanh Hóa

Trong thời gian qua, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thanh Hóa đã chủ động triển khai Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 "Quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Phòng cháy chữa cháy (PCCC)" và Thông tư số 08/2018/TT-BCA, ngày 5/3/2018 "Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2017/NĐ-CP, ngày 18/7/2017 về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng PCCC" đến các Sở, Ban, Ngành của tỉnh để chỉ đạo triển khai đến các cơ sở,

doanh nghiệp trên địa bàn, chủ động tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau đến nhân dân quy định của Chính phủ về công tác CNCH. Ngoài công tác tham mưu cho UBND các cấp ban hành hướng dẫn về công tác CNCH, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thanh Hóa đã tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về CNCH cho cán bộ là lãnh đạo UBND phường, xã, Đội trưởng, Đội phó Đội PCCC cơ sở, chuyên ngành, Dân phòng các cơ quan doanh nghiệp các huyện, xã về công tác CNCH. Đồng thời lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã nhận và trực tiếp tham gia CNCH nhiều sự cố, tai nạn (trong các vụ cháy, sự cố tai nạn giao thông, sự cố sập đổ nhà và công trình, tai nạn sự cố khác...). Từ tháng 3/2016 đến tháng 6/2021, trên địa bàn tỉnh xảy ra 431 vụ CNCH, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh (trước đây), nay thuộc Công an tỉnh đã phối hợp với chính quyền địa phương và các đơn vị liên quan tìm kiếm 128 xác nạn nhân, hướng dẫn và cứu được 784 người thoát khỏi các vụ cháy và nguy cơ đuối nước...; duy trì công tác CNCH và sơ cấp cứu biển tại 03 bãi biển Sầm Sơn (Thành phố Sầm Sơn), biển Hải Tiến (huyện Hoằng Hóa), biển Hải Hòa (huyện Tĩnh Gia) trong mùa du lịch biển bảo đảm an toàn cho du khách và người dân phục vụ phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương). Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thanh Hóa vẫn tồn tại một số hạn chế nhất định ở các nội dung sau:

Thứ nhất, về năng lực công tác, trình độ chuyên môn nghiệp vụ CNCH của cán bộ, chiến sỹ (CBCS):

Theo Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thanh Hóa, hiện nay, tổng quân số của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thanh Hóa tính đến ngày 30/6/2021 có 278 CBCS bao gồm: 07 đồng chí lãnh đạo phòng; 20 đồng chí chỉ huy đội; 167 cán bộ; 63 đồng chí chiến sỹ nghĩa vụ, 21 hợp đồng lao động. Tuy nhiên, số liệu thống kê về trình độ chuyên môn nghiệp vụ CNCH của CBCS được biên chế ở các đội làm công tác về chữa cháy và CNCH của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thanh Hóa là ít. Cụ thể, số lượng CBCS làm công tác CNCH có trình độ đại học chuyên ngành CNCH, trung cấp chuyên ngành CNCH chiếm tỷ lệ nhỏ lần lượt là 5/152 (3,28%) và 7/152 (4,60%), còn lại là số CBCS làm công tác CNCH có trình độ qua các lớp bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ CNCH chiếm tỷ lệ cao chiếm đến 140/152 (92,10%).

Thứ hai, về công tác tuyên truyền về CNCH:

Kết quả khảo sát cho thấy lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thanh Hóa mới chỉ thực hiện chủ yếu nhiệm vụ phổ biến kiến thức, huấn luyện nghiệp vụ về PCCC, chưa đề cập được nhiều về công tác CNCH. Công tác tuyên truyền về CNCH chủ yếu lồng ghép với tuyên truyền PCCC, chưa có thời lượng dành riêng cho công tác CNCH. Việc đầu tư kinh phí cho công tác tuyên truyền còn nhiều hạn chế, nội dung kiến thức về CNCH còn quá ít, địa bàn tổ chức tuyên truyền ở khu vực dân cư, trường học chưa thường xuyên liên tục, khu vực miền núi chưa được đẩy mạnh. Nguyên nhân vấn đề nêu trên là do số lượng cán bộ làm công tác chuyên trách về công tác tuyên truyền còn mỏng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ CNCH còn hạn chế, nội dung tuyên truyền mới chỉ đi vào một số nội dung cơ bản về CNCH trong đám cháy; kỹ năng thoát nạn... chưa có nhiều nội dung về kiến thức CNCH sự cố, tai nạn hàng ngày xảy ra để người dân nhận thức rõ được yêu cầu cấp thiết trong công tác CNCH trong bối cảnh khoảng cách địa lý từ các Đội Cảnh sát PCCC&CNCH đến khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng núi cao là quá lớn.

Bảng thống kê công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về PCCC&CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh Thanh Hóa.

Năm	Số buổi tuyên truyền	Số lượt người tham dự	Số phóng sự phát sóng	Số tin, bài	Số lượng pano, khẩu hiệu	Số chuyên mục	Số giấy chứng nhận được cấp
2016	411	13.029	3	105	2.006	1	3.379
2017	751	21.518	3	90	6.1130	0	8.915
2018	813	44.007	3	119	7.507	0	9.380
2019	692	32.847	4	128	5.908	1	7.402
2020	348	11.155	6	205	3.520	1	5.678
6 tháng đầu năm 2021	60	3.006	3	181	950	0	1.015

(Nguồn: Đội Tham mưu, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thanh Hóa)

Thứ ba, về trang thiết bị phương tiện CNCH:

Trang thiết bị phương tiện CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thanh Hóa còn ít về số lượng, nghèo nàn về chủng loại thiếu nhiều phương tiện đặc chủng cho từng lĩnh vực CNCH. Ngoài ra, do nhập khẩu từ nhiều nước khác nhau nên các phương tiện, thiết bị CNCH thường không đồng bộ, khả năng kết nối kém. Mặt khác, phần lớn kích thước của các phương tiện, thiết bị này khi đưa về Việt Nam có nhiều điểm còn chưa phù hợp: trọng lượng nặng, kích thước lớn... do đó khó khăn trong việc sử dụng, triển khai công tác CNCH và phân bố thì không đồng đều chủ yếu tập trung ở Đội Công tác chữa cháy và CNCH

Thứ tư, về công tác huấn luyện về nghiệp vụ CNCH:

Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thanh Hóa đã chủ động xây dựng, triển khai kế hoạch học tập, tập luyện nghiệp vụ CNCH và tổ chức Hội thao Nghiệp vụ chữa cháy và CNCH cho chiến sỹ làm công tác CNCH hàng tuần, hàng tháng, 6 tháng đầu năm và 6 tháng cuối năm; tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH cho các khóa đào tạo công dân phục vụ có thời hạn trong Công an nhân dân. Duy trì nề nếp công tác huấn luyện và tổ chức tập huấn nhằm nâng cao trình độ nghiệp vụ, kỹ chiến thuật CNCH cho CBCS theo kế hoạch đã đề ra. Dù vậy việc triển khai tập huấn, huấn luyện và đào tạo nghiệp vụ CNCH cho các đối tượng thuộc UBND cấp huyện, xã theo hướng dẫn của Bộ Công an vẫn còn nhiều khó khăn và hạn chế như: chủ yếu công tác đào tạo huấn luyện thường gắn liền với các chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội Chữa cháy và CNCH; cán bộ thực hiện tập huấn có trình độ chuyên môn nghiệp vụ về CNCH chưa sâu, không có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm, mô hình học tập sân bãi... không đảm bảo, nội dung huấn luyện còn chưa cụ thể rõ ràng.

Thứ năm, hoạt động CNCH tại hiện trường:

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ CNCH, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thanh Hóa còn một số tồn tại và hạn chế như: việc tiếp nhận và xử lý thông tin còn thiếu sót,

thời gian đến hiện trường còn chậm do khoảng cách địa lý cũng như địa hình nơi xảy ra hiện trường khó tiếp cận, tổ chức trinh sát chưa rõ ràng, chưa nắm rõ được nội dung, việc khoanh vùng hiện trường và bố trí lực lượng phương tiện còn chưa cụ thể, việc triển khai đội hình CNCH còn lúng túng, không tận dụng được hết CBCS, chỉ huy CNCH có kinh nghiệm và kiến thức còn hạn chế, chưa phát huy hết được khả năng.

Thứ sáu, sự phối hợp của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thanh hóa với các lực lượng khác khi xảy ra các sự cố lớn:

Trong công tác CNCH tại hiện trường đặc biệt đối với trường hợp sự cố xảy ra có quy mô lớn, việc bố trí các đơn vị chiến đấu còn chồng chéo, các đơn vị tham gia CNCH còn chưa nắm rõ được vị trí, khu vực chiến đấu của mình; sự phối hợp của lực lượng Y tế với lực lượng CNCH để tổ chức sơ cấp cứu còn chậm, mất nhiều thời gian. Người đứng đầu các cơ sở chưa nêu cao được tinh thần trách nhiệm, trang bị phương tiện và kiến thức về CNCH còn hạn chế. Sự phối hợp của chính quyền địa phương, các Sở, Ban, Ngành với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH còn gặp nhiều khó khăn trong khi điều kiện giao thông phục vụ công tác CNCH khó khăn, phức tạp. Vì vậy, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh khó có thể đáp ứng yêu cầu CNCH kịp thời khi có sự cố xảy ra.

3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thanh Hóa

Từ vấn đề nêu trên, để nâng cao hiệu quả công tác CNCH kịp thời, chủ động ứng phó và hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản do các tai nạn, sự cố gây ra thì lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thanh hóa cần nghiên cứu thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, trước hết lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thanh Hóa cần đề xuất để Công an tỉnh có kế hoạch phối hợp với Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Trường Đại học PCCC mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về CNCH cho Đội Chữa cháy, CNCH trung tâm, các Đội Chữa cháy và CNCH khu vực thuộc Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh để tiến tới tổ chức huấn luyện cho các Đội Cảnh sát PCCC&CNCH thuộc Công an cấp huyện khi được thành lập nhằm giúp lực lượng này hiểu và nắm bắt được các kiến thức về pháp luật, kiến thức về CNCH và chiến thuật CNCH trong một số tình huống đặc trưng trên địa bàn tỉnh. Từ đó chính lực lượng này sẽ làm tốt công tác huấn luyện nghiệp vụ CNCH tại đơn vị, xây dựng chương trình, kế hoạch huấn luyện cho các đối tượng khác nhau về CNCH. Thường xuyên mở thêm các khóa bồi dưỡng về kỹ năng nghiệp vụ sư phạm, xây dựng các tổ huấn luyện chuyên sâu được đào tạo bài bản.

Hai là, cần lập kế hoạch về công tác tổ chức tuyên truyền huấn luyện CNCH trên các địa bàn khác nhau nhất là địa bàn vùng sâu, vùng xa, cử CBCS có chuyên môn nghiệp vụ tốt về CNCH cũng như có nghiệp vụ sư phạm để tuyên truyền, huấn luyện về công tác CNCH và xây dựng đội ngũ cán bộ huấn luyện có trình độ chuyên môn nghiệp vụ CNCH đáp ứng yêu cầu cho việc đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ CNCH cho các cơ sở trên địa bàn tỉnh. Đây chính là yếu tố then chốt quyết định chất lượng đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về CNCH.

Ba là, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thanh Hóa cần đề xuất Giám đốc Công an tỉnh đầu tư trang bị cho các Đội Cảnh sát PCCC&CNCH ở các địa bàn trọng điểm, nơi thường xuyên xảy ra các sự cố, tai nạn. Bên cạnh đó, cần chú trọng và ưu tiên hàng đầu việc đầu tư trang, thiết bị bảo hộ cá nhân cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, cho chiến sỹ làm công tác CNCH bởi nếu thiếu các trang thiết bị bảo hộ cá nhân đó sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của chiến sỹ, ảnh hưởng đến công tác CNCH như: hạn chế trong việc trinh sát, không đảm bảo khả năng chiến đấu trong môi trường độc hại, nhiệt độ cao, nhiều khói, khí độc, không gian hạn chế, dưới nước...

Bốn là, đối với CBCS làm công tác CNCH cần phải được rèn luyện trong môi trường sát với các tình huống xảy ra trong thực tiễn. Do đó cần phải trang bị hệ thống cơ sở vật chất, hệ thống tuyến tập, sân bãi, bể bơi mô hình đa dạng, đồng bộ, hiện đại, có đầy đủ trang thiết bị, phương tiện để CBCS được thực hành, thực nghiệm, được huấn luyện các tình huống sát với thực tế và phù hợp với điều kiện đặc thù của tỉnh. Đồng thời cần phải xây dựng các bài tập thể lực và qua mỗi buổi tập chỉ huy cần kiểm tra, đánh giá về khả năng, thể trạng của từng chiến sỹ để có các biện pháp huấn luyện, giao nhiệm vụ phù hợp.

Năm là, thường xuyên tổ chức thực tập phương án CNCH đối với các địa bàn khác nhau kể cả các địa bàn ở khu vực miền núi bởi vì thực tập phương án CNCH là một hình thức huấn luyện toàn diện ở mức độ cao nhất, tổng hợp các động tác cơ bản, kỹ thuật cá nhân, đội hình phối hợp, trình độ chiến thuật, khả năng chỉ huy điều hành mọi hoạt động chiến đấu của CBCS CNCH trong một tình huống cụ thể của sự cố, tai nạn, đồng thời củng cố, bổ sung những thiếu sót trong công tác CNCH từ đó khắc phục được những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ CNCH tại hiện trường giúp công tác CNCH tại hiện trường đạt hiệu quả cao hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản.

Sáu là, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thanh Hóa cần xây dựng quy chế phối hợp về công tác CNCH với các lực lượng khác. Tuy nhiên, khi tiến hành xây dựng quy chế phối hợp phải đảm bảo các yêu cầu về: quy định chung; cơ chế thông tin CNCH; cơ quan chỉ đạo, chỉ huy điều hành và cơ chế phối hợp CNCH; chế độ trực ban, thông tin báo cáo; trách nhiệm của các đơn vị trong tổ chức CNCH.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chỉ thị số 47-CT/TW, ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC.

2. Nghị định số 83/2017/NĐ-CP, ngày 18/7/2017 "Quy định về công tác cứu nạn cứu hộ của lực lượng PCCC".

3. Thông tư số 08/2018/TT-BCA, ngày 5/3/2018 "Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2017/NĐ-CP, ngày 18/7/2017 về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Phòng cháy và chữa cháy".

PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH ĐỘ BỀN LIÊN KẾT GIỮA LỚP VẢI BAO VÀ LỚP CAO SU CỦA VÒI CHỮA CHÁY

Thượng úy, ThS. HÀ VĂN TUẤN
Khoa Tự động và phương tiện kỹ thuật PC,CC, CN,CH, Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Bài báo giới thiệu về tầm quan trọng của độ bền liên kết và thiết bị kiểm tra độ bền liên kết giữa các lớp của vòi chữa cháy, phương pháp xác định độ bền liên kết này từ đó đưa ra những khuyến nghị trong quá trình sử dụng vòi chữa cháy.*

Từ khóa: *vòi chữa cháy, thiết bị kiểm tra độ bền liên kết.*

Abstract: *This paper introduces the importance of bond strength, the bond strength tester between layers of fire hose and the method to determine the bond strength of these layers, thereby giving recommendations in using fire hose.*

Keywords: *fire hose, bond strength tester.*

Ngày nhận bài: *12/8/2021;* ***Ngày thẩm định***: *30/8/2021;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/10/2021.*

1. Đặt vấn đề

Vòi chữa cháy là đường ống mềm chịu áp lực để truyền chất chữa cháy đến đám cháy. Do đó, chất lượng vòi chữa cháy là một trong những yếu tố ảnh hưởng tới hiệu quả của công tác chữa cháy. Hiện nay, trên thế giới có nhiều nhà sản xuất các loại vòi chữa cháy với công nghệ khác nhau. Trước khi đưa ra thị trường, vòi chữa cháy sẽ được đánh giá chất lượng đảm bảo yêu cầu thông qua các thông số như: chất liệu, trọng lượng vòi, khả năng chịu áp lực, đặc biệt là độ bền liên kết giữa lớp vải và lớp cao su của vòi chữa cháy. Ở Việt Nam công tác kiểm tra chất lượng vòi chữa cháy tại các đơn vị cũng như tại các cơ sở còn gặp nhiều bất cập. Hiện nay, trên thế giới đã có nhiều hãng sản xuất nghiên cứu chế tạo thiết bị kiểm tra đánh giá độ bền liên kết giữa các lớp của vòi chữa cháy như: Đức, Mỹ, Đài Loan… Tuy nhiên, các thiết bị này thường có giá thành rất cao, mang tính chất độc quyền và không phù hợp với điều kiện sản xuất nhỏ lẻ tại Việt Nam. Vì vậy, việc thiết kế và chế tạo thiết bị đo độ bền liên kết này để có thể làm chủ công nghệ, giảm giá thành và có phương pháp đo phù hợp là rất cần thiết.

2. Phương pháp xác định độ bền liên kết lớp vải bao và lớp cao su

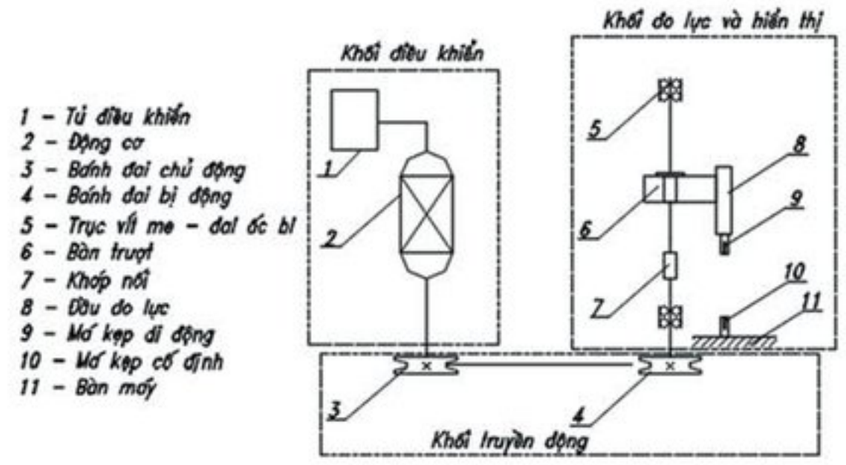
Vòi chữa cháy thường được cấu tạo gồm 2 lớp, trong đó lớp lót phía trong có vai trò làm giảm sự thẩm thấu, tăng khả năng chịu áp suất và giảm sức cản trên đường vòi, từ đó làm giảm tổn thất của vòi trong quá trình chữa cháy. Các lớp lót này có thể được sản xuất từ một số vật liệu cơ bản như: hợp chất cao su, vật liệu nhựa nhiệt dẻo, hỗn hợp của hợp chất cao su với vật liệu nhựa nhiệt dẻo, mủ cao su tự nhiên.

Theo Điều 3.6 Tiêu chuẩn TCVN 5740:2009 Phương tiện phòng cháy chữa cháy - vòi chữa cháy – vòi đẩy bằng sợi tổng hợp tráng cao su thì độ bền liên kết giữa lớp cao su và lớp vải bao của vòi đẩy là lực tách lớp cao su ra khỏi vòi đẩy.

Lực tách này được xác định thông qua phương pháp đo như sau: trên một đoạn vòi đẩy cần kiểm tra, cắt một đoạn dài 250mm. Sau đó cắt thành mẫu kiểm tra với kích thước 50mm x 250mm. Trên mặt có tráng cao su dán một lớp vải bằng keo dán để chống co giãn. Ở một đầu mẫu kiểm tra tách lớp cao su ra một đoạn dài 40mm đến 50mm. Phía sợi kẹp vào êtô, phía cao su kẹp vào lực kế. Phần băng còn lại (khoảng 200mm) chia ra 10 phần nhỏ, mỗi phần 20mm, bằng vạch dấu. Đo lực tách ở mỗi phần nhỏ bằng chỉ số trên lực kế khi tách với tốc độ tách khoảng 200mm/phút ± 20mm/phút. Kết quả đo của một mẫu là trung bình cộng của kết quả đo tương ứng với 10 phần nhỏ nêu trên. Chỉ số độ bền liên kết giữa lớp cao su và lớp vải bao của vòi đẩy là trung bình cộng của ba kết quả đo trên ba mẫu. Vòi đạt tiêu chuẩn là vòi có độ bền liên kết giữa lớp cao su với lớp vải bao không nhỏ hơn 50N trên mẫu thử có chiều rộng 50mm [5].

3. Thiết bị đo độ bền liên kết

Trên cơ sở phương pháp xác định độ bền liên kết và các yêu cầu thực nghiệm, thiết bị đo độ bền liên kết của lớp vải bao và lớp cao su của vòi chữa cháy được xây dựng theo sơ đồ nguyên lý như hình 1.



Hình 1: Sơ đồ nguyên lý thiết bị kiểm tra độ bền liên kết giữa lớp cao su và lớp vải bao của vòi chữa cháy.

- Khối điều khiển bao gồm: Tủ điều khiển và động cơ có vai trò cung cấp nguồn cho bộ driver điều khiển động cơ làm việc tạo ra chuyển động quay với các tốc độ quay khác nhau và có thể đảo chiều.

- Khối truyền động gồm: Bộ truyền đai có vai trò truyền chuyển động quay từ động cơ tới cơ cấu vít me - đai ốc bi để tạo ra lực tách.

- Khối đo lực và hiển thị gồm: cơ cấu vít me – đai ốc bi, đầu đo lực, các má kẹp. Khi cơ cấu vít me – đai ốc bi làm việc tạo ra lực kéo, đầu đo lực sẽ hiển thị giá trị lực kéo tương ứng.

- Nguyên lý làm việc của thiết bị đo độ bền liên kết: Khi cấp nguồn điện cho động cơ làm việc thông qua cơ cấu bộ truyền đai trục vít

me sẽ nhận chuyển động quay làm cho bàn trượt chuyển động tịnh tiến theo phương thẳng đứng và kéo theo chuyển động của má kẹp di động (số 9). Khi mẫu thử được lắp đặt vào má kẹp số 9 và 10 thì sự chuyển động đi lên của má kẹp số 9 tạo ra lực tách của mẫu thử.

Sau khi phân tích, lựa chọn vật tư, thiết bị và gia công lắp ráp theo sơ đồ nguyên lý trên, thiết bị đo độ bền liên kết giữa lớp vải bao và lớp cao su của vòi chữa cháy được hoàn thiện như hình 2 với các thông số kỹ thuật cơ bản dưới đây:



1 - Tủ điều khiển
2 - Động cơ
3 - Vít me – đai ốc bi
4 - Đầu đo lực
5 - Bàn máy

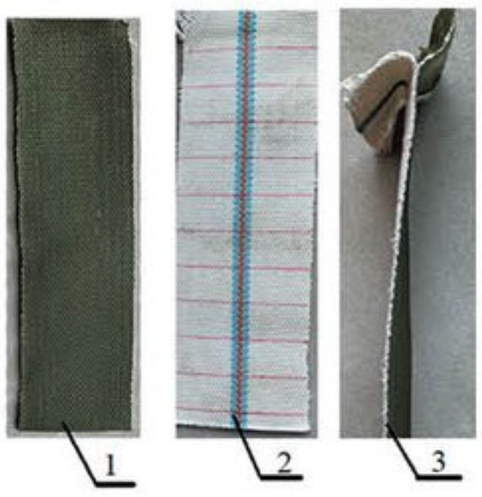
Hình 2: Máy kiểm tra độ bền liên kết giữa lớp cao su và lớp vải bao của vòi chữa cháy.

Các thông số kỹ thuật cơ bản của thiết bị đo:

- Kích thước bao: 400mm x 160mm x 600mm
- Trọng lượng: 20kg
- Tốc độ kéo tối đa: 220mm/phút
- Hành trình lớn nhất: 500mm
- Lực kéo tối đa: 500N
- Nguồn điện sử dụng: 220V, 50Hz
- Màn hình hiển thị lực: LCD 5½ digits, độ chính xác đến ±0.1% FS
- Đơn vị đo: Tons, kg, N, KN, lbs, daN

4. Thực nghiệm và đánh giá

** Chọn mẫu thử.*



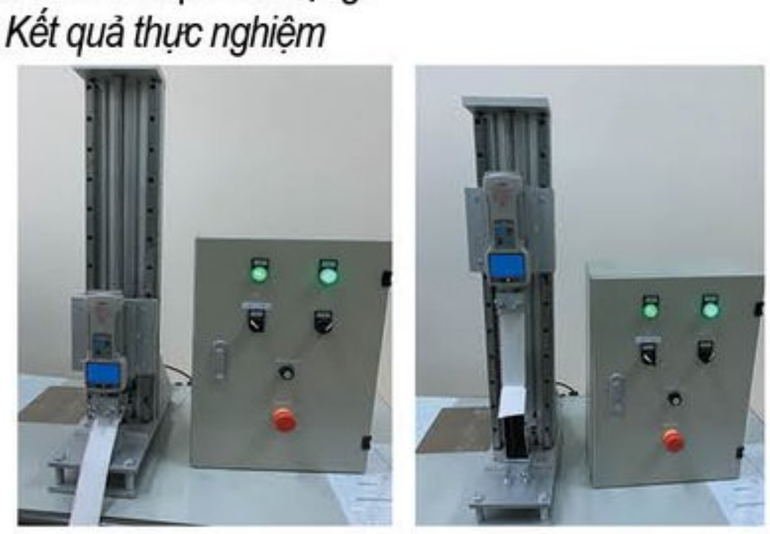
1 - Mẫu vòi 50mm x 250mm
2 - Đánh dấu chia đoạn 20mm
3 - Tách lớp cao su và lớp vải tại 1 đầu khoảng 40mm - 50mm

Hình 3: Chế tạo mẫu thử vòi chữa cháy.

Các mẫu thử được lựa chọn để kiểm tra đánh giá là những loại vòi được trang bị phổ biến tại các công trình, các đơn vị PCCC chuyên nghiệp và có các đặc điểm cụ thể như sau:

- Loại 1 là vòi chữa cháy Rosenbauer D65, dài 20m, áp suất 16bar được trang bị trên các xe chữa cháy và đã qua sử dụng.
- Loại 2 là vòi chữa cháy Trung Quốc D65, dài 20m, áp suất 10bar và chưa qua sử dụng.
- Loại 3 là vòi chữa cháy Tomoken Nhật Bản D65, dài 20m, áp suất 16bar và chưa qua sử dụng.

** Kết quả thực nghiệm*



a) Khi lắp mẫu *b) Khi tách mẫu*

Hình 4: Quá trình thử mẫu.

Trên cơ sở phương pháp thử nghiệm đã trình bày tại mục 2 được quy định trong tiêu chuẩn TCVN 5740:2009 cho kết quả thực nghiệm như Bảng 1 dưới đây:

Bảng 1: Kết quả đo lực tách (N) trên 10 phần nhỏ của 01 mẫu với tốc độ tách 200mm/phút ± 20mm/phút.

Đoạn	Loại 1			Loại 2			Loại 3		
	Mẫu 1	Mẫu 2	Mẫu 3	Mẫu 1	Mẫu 2	Mẫu 3	Mẫu 1	Mẫu 2	Mẫu 3
1	64,1	65,2	68,5	11,7	13,6	12,3	≥71.8	≥73,1	≥72,5
2	65,8	64,8	66,7	12,4	14,3	11,5			
3	66,8	65,3	69,3	13,2	12,1	14,2			
4	63,5	66,5	62,7	18,1	16,5	17,4			
5	67,3	63,6	63,6	16,3	17,2	14,5			
6	59,3	67,5	67,5	17,1	16,4	15,6			
7	69,1	68,2	64,2	21,3	19,8	18,5			
8	70,6	66,7	69,6	17,8	18,9	17,5			
9	71,7	69,1	67,6	19,5	20,1	19,9			
10	69,7	67,5	65,3	29,1	19,7	21,2			
Trung bình mẫu thử	**66,79**	**66,4**	**66,5**	**17,65**	**16,86**	**16,26**			
Lực tách trung bình của loại mẫu	**66,58N**			**16,92N**			**≥ 72,47N và lớp keo dán cố định mẫu thử bị phá hủy ngay ở đoạn 1**		

** Nhận xét, đánh giá*

Căn cứ vào kết quả đo thử nghiệm tại Bảng 1 cho thấy với mỗi loại vòi chữa cháy khác nhau thì lực tách trung bình giữa lớp cao su và lớp vải bao sẽ có giá trị khác nhau cụ thể:

- Loại 1 có giá trị lực tách trung bình 66,58N khi đó độ bền liên kết giữa lớp vải bao và lớp cao su bị phá hủy.
- Loại 2 có giá trị lực tách trung bình 16,92N thì độ bền liên kết giữa lớp vải bao và lớp cao su bị phá hủy.
- Loại 3 có giá trị lực tách trung bình 72,47N thì lớp keo dán cố định mẫu thử bị phá hủy ngay ở đoạn 1.

5. Kết luận

Như vậy, với phương pháp thử và thiết bị đo giúp chúng ta xác định được lực liên kết giữa các lớp của nhiều loại vòi chữa cháy khác nhau và những số liệu này sẽ là cơ sở phục vụ cho công tác nghiên cứu về vòi chữa cháy. Đồng thời, trong quá trình sử dụng vòi chữa cháy chúng ta cần chú ý đến những khuyến nghị sau:

- Vòi chữa cháy trước khi đưa vào sử dụng cần được kiểm tra đánh giá chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN 5740:2009 để đảm bảo chất lượng trong quá trình chữa cháy.
- Trong quá trình sử dụng phải đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật của nhà sản xuất như: áp suất, lưu lượng làm việc, các loại chất chữa cháy và các chế độ bảo quản bảo dưỡng theo quy định nhằm đảm bảo độ bền liên kết giữa các lớp của vòi chữa cháy không bị ảnh hưởng.
- Sau một thời gian sử dụng cần chú ý kiểm tra đánh giá lại thông số độ bền liên kết giữa các lớp để đảm bảo yêu cầu trong công tác chữa cháy.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Xuân Lựu, Trịnh Xuân Sơn (1997), *Sức bền Vật Liệu*, Trường Đại học Giao thông vận tải, Hà Nội

2. Ngô Văn Xiêm, Bùi Đình Thành (2004), *Giáo trình Cung cấp nước chữa cháy*, Nhà Xuất bản Khoa học và kỹ thuật, Hà Nội.

3. Trịnh Chất, Lê Văn Uyển (2005), *Tính toán thiết kế hệ dẫn động cơ khí, tập I và tập II*, Nhà Xuất bản Giáo dục

4. TCVN 5739:1993 Thiết bị chữa cháy đầu nối. Fire - Fighting equipment - Coupling heads

5. TCVN 5740 : 2009 Phương tiện phòng cháy chữa cháy - vòi đẩy chữa cháy - vòi đẩy bằng sợi tổng hợp tráng cao su. Fire fighting equipment - Fire fighting hoses - Fire rubberized hoses made of synthetic thrends.

6. Tiêu chuẩn NFPA - 1961 Standard on Fire Hose - 2013 Edition.



Thiếu tướng Nguyễn Tuấn Anh - Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH và đồng chí Phạm Tuấn Anh - Tổng Biên tập Báo Điện tử Dân trí trao giải cho các tác giả tiêu biểu đạt giải Cuộc thi ảnh và tác phẩm báo chí chủ đề "Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ".
Ảnh : Hoàng Việt



Đại diện Đảng ủy – Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC và Hội Phụ nữ Bộ Công an chúc mừng Ban Chấp hành Hội Phụ nữ Trường Đại học PCCC nhiệm kỳ 2021 - 2026.
Ảnh: Hồng Vân

TÂM TÌNH NGƯỜI LÍNH TRẺ

Lời: NGUYỄN VĂN TRƯỜNG
Nhạc: NGÔ SỸ TÙNG

Ngợi ca - tình cảm

Hôm nay anh đành lỡ hẹn. Hãy hiểu cho anh những người lính

6 cháy. Từng hồi còi vang lên vang lên. Chúng tôi lên đường.

12 Đám cháy cuồng điên dòng người hỗn loạn. Tiếng thét cất lên. Tiếng thét cất

17 lên. Có người trong đám cháy. Đồng đội tôi băng mình vào biển lửa
...quốc băng mình vào biển lửa

24 mụ cười thoáng qua môi rồi gục ngã. Tiếng cười rạn vỡ dòng lệ
tự hào những chiến công còn vọng mãi. Tiếng cười rạn vỡ dòng lệ

29 tuôi rơi, rồi biển lửa bỗng hoá thành hoàng hôn. Bước chân anh in dấu thời
tuôn rơi, rồi biển lửa bỗng hoá thành hoàng...

34 gian. Vì tổ... Tôi trở về với đồng đội với em yêu.
...hôn

Xin hãy hiểu người lính cháy chúng tôi. Xin em hãy

hiểu người lính cháy chúng tôi. Cuộc

chiến biết bao giờ dừng lại.

FIN